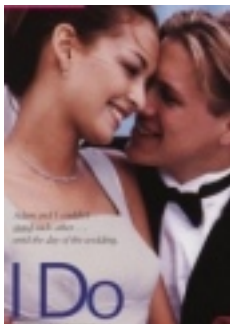


I Do (Tình Yêu Đích Thực)

Contents

I Do (Tình Yêu Đích Thực)	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	5
3. Chương 3	9
4. Chương 4	14
5. Chương 5	20
6. Chương 6	24
7. Chương 7	29
8. Chương 8	33
9. Chương 9	37
10. Chương 10	42
11. Chương 11	47
12. Chương 12	53
13. Chương 13	56
14. Chương 14	61
15. Chương 15	66
16. Chương 16	69
17. Chương 17	74
18. Chương 18	77
19. Chương 19	81

I Do (Tình Yêu Đích Thực)



Giới thiệu

Love Stories For Young Adults #35 Người dịch: shiluo (peppercorn) Lễ cưới là một nơi hoàn hảo để ta

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/i-do-tinh-yeu-dich-thuc>

1. Chương 1

“Có tin nhắn nào cho mình không?” Tôi hỏi khi vừa bước vào văn phòng The Pipeline, tờ báo của trường tôi.

“Trong hộp thư của cậu thì không.” Angela - biên tập viên điều hành của chúng tôi - trả lời. “Bọn mình đã nộp cho cảnh sát tất cả những gói nhỏ kêu tích tắc và những lời đe dọa bắt cóc rồi.”

Tôi nhún vai mỉm cười. “Mỗi ngày lại thêm một tay vận động viên cầu tiết.” Chuyện một vài vận động viên của trường Trung học Tilson không chịu được những lời chỉ trích không phải là vấn đề của tôi. Và vào giây phút này tôi cũng không được lòng của các cầu thủ đội lacrosse nam - đặc biệt là ngôi sao của họ, Adam Logan - và các fan hâm mộ của họ cho lắm.

“Mình khó có thể tưởng tượng được chuyện Adam Logan muốn bắt cóc Jane,” Kelly nhận xét. “Những kẻ bắt cóc và nạn nhân thường phải ở bên nhau một thời gian.” Nói rồi Kelly quay lại và chạm nhẹ vào cánh tay tôi. Kelly là một trong những fan bự của Adam và là biên tập viên cho mục Nhân vật của tờ báo trường. Nó cũng ghé qua sau giờ học để kiểm tra hộp thư và vợ được cả tập những mẫu tin vĩa hè từ “nguồn” của mình.

“Chỉ đùa thôi, Jane.”

“Biết, biết.” Tôi nói.

Tom - Tổng biên tập của chúng tôi - bật cười. “Này, anh đảm bảo là ngân sách của chúng ta có thể đáp ứng khoản tiền chuộc,” Anh nói. “Sau vài giờ bị những câu hỏi của Jane nướng thành than, Adam sẽ không đòi nhiều tiền đâu. Có khi cậu ta sẽ trả thêm cho chúng ta để đón Jane về cũng nên.”

Tôi nhăn nhó, còn Tom cười phá lên. Tom là học sinh lớp 12, trên tôi một lớp - một anh chàng người Mỹ gốc Phi cao ráo mà cả tôi và Angela đều cảm nắng trầm trọng hồi năm lớp 10. Giờ Angela đã không chỉ đơn thuần là cảm nắng nữa. Nó là người bạn thân nhất của Tom và là cánh tay phải của tòa soạn, cô gái mà Tom sẽ muốn dựa dẫm vào nhất, nhưng Angela cũng muốn là người mà Tom sẽ trao cho nụ hôn. Thế nhưng Tom có sở thích thạo đời hơn, và lúc này anh đang hẹn hò với một cô nàng Đại học. Điều đó với tôi chả sao cả. Tôi cần anh như là một đầu trò năng động và một Tổng biên tập điềm đạm hơn là một hình tượng lãng mạn.

Thực chất tất cả chúng tôi đều phụ thuộc vào Tom. Tư vấn viên của tờ báo, một phóng viên cho tờ The Baltimore Sun, dạy môn du lịch vào học kỳ 1 của mỗi năm học, sau đó làm tư vấn off campus vào học kỳ 2 - rất chi là off campus. Tom giữ liên lạc với cô ấy, nhưng anh gánh gần như toàn bộ trách nhiệm với tờ báo 4-trang của chúng tôi. Xuất bản một tờ báo hàng tuần là một núi công việc, đặc biệt là với một ngôi trường 1100 học sinh như trường tôi, nhưng những học sinh tham gia viết những chuyên mục thường xuyên và làm công việc biên tập được dành cho những khoảng thời gian lên lớp độc lập để làm việc và được tính giờ học đầy đủ.

“Nên nhớ,” Tôi nói, “nếu không nhờ em thì chúng ta sẽ không thể nào nhận được nhiều thư đến thế cho Ban biên tập.”

“Anh rất biết ơn,” Tom đáp lại. “Tuần này thư của Adam dài lòng thòng, anh chỉ phải viết một đoạn xã luận nữa thôi.”

“Quá tệ khi Logan không dùng thời gian của mình để thực hành những cú làm bàn trước gôn bóng thay vì trước bàn phím.” Tôi mỉa mai, “Hắn có một khả năng thiên phú. Nếu hắn phát huy được thì em chả đung đến hắn làm gì.” Tôi xoay chiếc ghế tựa về phía một chồng báo đã được phát hành ngày hôm nay. “Em nghĩ là cũng nên ghé qua xem hắn đã nói gì.”

“Nghĩa là cậu vẫn chưa đọc lá thư đó hả?” Kelly hỏi, đôi mắt xanh dương tròn xoe kinh ngạc. Nó luôn kiểm tra hộp thư chứa thư phản hồi cho Ban biên tập để xem người ta có nói gì về mình không.

“Mình không muốn những lời phàn nàn của hắn ta ảnh hưởng đến những gì mình viết trong tuần này.” Tôi giải thích.

“Và rõ ràng là nó không ảnh hưởng gì cả.” Tom nói. “Chúng ta lại có một bản phân tích nữa của Jane Hardy, nói đúng những gì cô ấy thấy.”

Angela mở một tờ báo đặt trên nóc máy tính ra và bắt đầu đọc bài viết của tôi. “Nếu như bạn định chơi một trận đấu theo phong cách bỏ-chạy-và-bắn-lén, thì tốt hơn hết bạn phải đảm bảo mình có vài viên đạn...”

“Nhưng chúng ta lại không có.” Angela và tôi cùng đồng thanh.

“Chúng ta thực sự không có.” Tôi nói và xoay tròn trên ghế, rồi đẩy vào tường để chiếc ghế chạy đến bên cạnh Angela. “Chúng ta không sử dụng tài năng của mình. Ngay cả những chiến thắng cũng làm chúng ta trông rất tồi tệ. Trong bốn trận đầu tiên của mùa giải này vài bàn thắng của chúng ta...”

“Trông như quả bóng bàn rơi tôm vào trong tô cá vàng.” Tom nhớ lại bài viết từ tuần trước.

“Và trận đấu chuyên bóng của chúng ta,” Tôi tiếp tục, quyết tâm giải thích lý do vì sao đội lacrosse nam lại làm tôi phát điên...

“Thì như một trận đấu mà các cầu thủ của chính chúng ta lại mỗi người chạy một hướng.” Angela nhớ lại.

“Vì thế mình muốn viết một cách hình ảnh! Đó là cách tiếp cận độc giả của mình.”

“À ừ, cậu đã tiếp cận được đội lacrosse nam đấy.” Angela nghe thấy đáp lại.

“Thay vì ngồi viết một lá thư, mình ước gì họ chứng minh được là mình sai bằng một chiến thắng thuyết phục.” Tôi nói, và rồi mở tờ báo trong tay đến trang đối diện. “Nào, xem Logan đã nói gì nào.”

‘Ban Biên tập thân mến,

Là Đội trưởng của đội lacrosse của trường, tôi viết lá thư này để phản đối bài báo nghèo nàn mà chúng tôi đã nhận được từ biên tập viên chuyên mục thể thao của các bạn - Jane Hardy. Mỗi tuần, thay vì viết những bài báo rõ ràng và không thành kiến về những trận đấu của chúng tôi, cô ta lại bối mớ như một chương trình nói chuyện đêm khuya vậy.’

“Ồ, vậy sao?” Tôi nói.

‘Như một nhà soạn kịch đáng ghét, cô ta tầm thường hóa những trận đấu để từ đó có thể coi công sức của toàn đội như những trò đùa.’

“Nghe có vẻ như hấn ta bị tổn thương nặng vậy.” Tôi lẩm bẩm.

‘Tôi không nề hà những nhận xét tiêu cực của cô ta về khả năng lãnh đạo của tôi.’ Tôi liếc lên khỏi tờ báo một lát và nói, “Không cái con khỉ ấy.” Và rồi tiếp tục đọc. ‘Nhưng tôi ghét những lời chỉ trích không ngừng và bất công về các đồng đội của mình.’

“Okay, nói tôi biết nó bất công thế nào xem.” Tôi bình luận.

“Cậu ta có nói đấy.” Angela đáp lời, “trong suốt hai cột rưỡi sau đó. Thành thật mà nói, mình không nghĩ là bọn vận động viên lại có thể viết nhiều như thế.”

Tôi lướt qua bức thư. “Ồ, nếu hấn ta muốn thuyết phục mình, hấn ta sẽ phải đưa ra những lý lẽ cụ thể và chứng minh những lý lẽ đó bằng những dẫn chứng và ví dụ.” Tôi nói. “Tất cả những gì hấn ta làm ở đây là quăng trở lại những câu bình luận của mình vào mặt mình, sử dụng những gì mình nói để viết những câu phản pháo khôn ngoan - nói về những thứ ầm ĩ như là chương trình nói chuyện đêm khuya!”

Nhưng điều thực sự làm tôi thấy bức mình là những câu đại loại như, ‘Hiểu biết về môn lacrosse nữ không trang bị đủ kiến thức cho một phóng viên viết về môn lacrosse nam.’ Tôi đọc to câu đó lên. “Hấn ám chỉ gì trong câu này nhỉ?” Tôi kêu lên.

‘Nếu Hardy thực sự có hứng thú viết những bài báo công bằng với những thông tin bổ ích thay vì khoe khoang ta đây là nhà báo...’ Hay thật. Tôi lặng lẽ đọc.

“Mình nghĩ cậu và Adam cần phải ngồi lại với nhau và nói rõ mọi chuyện.” Kelly nói.

Tôi ngược mắt lên nhìn nó. “Vì sao?”

“Để làm không khí trở nên thân thiện hơn giữa đội bóng và tờ báo.”

“Tại sao tôi lại muốn làm điều đó?” Tôi hỏi lại. Tom khịt mũi.

“Bởi vì chúng ta là tờ báo trường.” Kelly trả lời, mặt nhăn lại với vẻ chân thành. “Chúng ta không thực sự là những nhà báo, Jane. Chúng ta chỉ nên nói cho mọi người biết về những điều tốt đẹp mà chúng ta đang làm ở trường Trung học Tilson thôi.”

“Điều đó sẽ làm chúng ta trở thành một phòng quan hệ công chúng.”

Kelly nhún vai. “Tất cả những gì mình biết ở đây là có rất nhiều người thích chuyên mục của mình.”

“Như bài phiếm về người bán hàng thô thiển ở căng tin cứ cầu nhàu mỗi khi phải thối tiền đấy à? Người phụ nữ mà cậu miêu tả là ‘nghiêm túc trong công việc và tập trung vào hiệu quả’ ấy?”

“Bà ấy đã gửi mail bài báo ấy cho cháu chắt đấy.”

“Tôi cực thể.” Tôi lắc đầu. “Tôi hi vọng họ sẽ nhận ra đó là bà ấy.”

Nhưng thực tế là tôi biết có nhiều học sinh thích những bài báo của Kelly. Với tôi viết như thế là không trung thực, nhưng điều đó không làm một số người thấy phiền lòng - đặc biệt là khi Kelly nói điều gì đó tử tế về họ vào tuần tiếp theo.

Tôi liếc nhìn Tom, lúc này đang xoay xoay cây bút chì trên tay. “Anh đang nghĩ gì?” Tôi hỏi.

“Chỉ suy nghĩ thôi.” Anh trả lời.

“Nếu như anh tin rằng chúng ta cần làm dịu tình hình đi thì anh có thể để Kelly làm một bài chuyện phiếm về Logan trong chuyên mục Nhân vật.” Tôi gợi ý, cố gắng kéo Tom vào cuộc, hi vọng là anh sẽ bảo Quỷ tha ma bắt, không. Nhưng anh chỉ gật đầu một cách trầm tư.

“Em có thể viết một bài về cậu ấy không, Tom?” Kelly hỏi. “Em nghĩ sẽ có nhiều người thực sự thích thú đấy.”

Như những đứa con gái mà Kelly vẫn la cà cùng ấy, tôi nghĩ.

“Cậu ấy là một cầu thủ thiên tài...”

Có thể, tôi thầm thêm vào.

“... và có một cơ thể tuyệt hảo với nụ cười mê hồn,” Kelly tiếp tục, “Cậu ấy rất thú vị - kiểu người trầm lặng, bí ẩn nhưng lại rất chăm học.”

“Chăm học làm người ta trở nên bí ẩn ư?” Tôi hỏi, và Angela phá lên cười.

Tôi biết rằng Adam thực sự thông minh. Chúng tôi có học chung một lớp, là môn tiếng Anh lớp 11. Hắn ta không nói năng gì cả trong một tuần, và rồi chúng tôi cùng thảo luận về một câu chuyện ngắn và hắn tranh luận cho quan điểm của mình bác lại tất cả những người khác - bao gồm cả thầy giáo - và đã tỏ ra cực kỳ thuyết phục. Nhưng đó là toàn bộ tiếp xúc giữa hai chúng tôi. Bởi vì tôi đã bao thầu môn bóng chày lớp 11 và những trận đấu thường trùng lặp với môn lacrosse nên tôi không thường xuyên nhìn thấy hắn cho đến tận năm nay.

“Anh sẽ nghĩ về chuyện đó, và chúng ta sẽ quyết định trước toàn bộ số nhân sự còn lại trong cuộc họp tới.” Tom nói.

Tôi nhét thêm một tờ báo nữa vào trong ba lô.

“Giờ đến chỗ trận đấu của đội nữ hả?” Angela hỏi tôi.

“Ừ, mình đã bảo Vinny, Sam và Ellen là mình muốn họ có mặt ở sân thi đấu và sân tennis ngay khi các cầu thủ xuất hiện. Mình không thể lững thững đến sau được.”

Sam và Ellen là học sinh lớp 11 và đã là những phóng viên sừng sỏ. Nhưng Vinny, một anh chàng lớp 10 đầy nhiệt huyết và là học trò của tôi, thì lại là một câu chuyện khác hẳn. Cậu ta giúp tôi bao thầu đội lacross nữ - các trận đấu của họ thường diễn ra vào ngày thứ 2 và thứ 5; và đội nam - thi đấu vào thứ 3 và thứ 6.

Nếu như tôi có thuật phân thân thì tôi sẽ tự mình bao thầu tất cả các môn thể thao - viết bài về thể thao là mục đích sống của đời tôi.

Tôi đẩy mạnh vào cánh cửa trường, háo hức được ra ngoài ánh nắng mặt trời. Nhưng cánh cửa tung ra nhanh hơn tôi tưởng - ai đó đang kéo nó từ phía bên kia. Tôi suýt lao đầu về phía trước, nhưng cũng kịp kìm mình lại ngay trước mặt một người đang bước vào. Adam Logan.

Hắn ta mặc một chiếc áo tập hơi ẩm, tay cầm một chai nước trống không. Hắn nhìn chăm chăm xuống tôi bằng đôi mắt xanh lục dữ dội, nắm tay siết chặt trên chai nước. Có lẽ hắn nghĩ rằng tôi sẽ quay đi, nhưng còn lâu. Thế rồi chúng tôi lặng lẽ tiếp tục đi về hai hướng khác nhau, để cánh cửa kim loại đóng sầm lại phía sau lưng.

2. Chương 2

“Daisy Jane,” ông ngoại chào tôi khi tôi từ trường về nhà hôm ấy. Khi mới lên lớp 1, lúc đó tôi học ở một trường khác trong một khu dân cư khác, tôi không thích tên mình chút nào. Tôi nghĩ nó thật nhàm chán. Chỉ mỗi Jane thôi. Tôi không xấu lắm, nhưng tôi cũng chưa bao giờ là một cô bé nhỏ nhắn xinh xắn mà người khác phải trầm trồ, như chị họ Stacy của tôi chẳng hạn. Tôi có đôi mắt màu xám và mái tóc đen thẳng đuột của mẹ tôi, và tôi để nó dài ngang vai. Dù sao đi nữa, tôi đã nghĩ cái tên Daisy thật dễ thương - đó là một loài hoa và nghe cũng tựa tựa như Stacy vậy. Và thế là cái mà ban đầu chỉ là một câu chuyện đùa triu mến giữa những thành viên trong gia đình đã chết đi thành tên gọi ở nhà của tôi. Nhưng tôi sẽ chết ngay nếu như có người nào đó khác ngoài đứa bạn thân nhất, Marnie, biết về điều này.

“Trở về từ niềm vui chiến thắng và nỗi đau thất bại nào,” ông ngoại nói, “các cô bé đội lacrosse thi đấu thế nào?”

“Bọn con đã thắng.” Tôi trả lời, treo chiếc mũ bảo hiểm lên tay cầm cửa bếp rồi thả chiếc ba lô xuống một chiếc ghế. “Marnie chơi tuyệt cú mèo.”

“Rất vui khi nghe thấy thế.” Ông nhắc vung ra khỏi một chiếc bình chứa súp rau đang sôi sùng sục. “Con có đem báo về cho ông không?”

“Có ạ. Ông phải đọc về con tuần này.”

“Thế ư?”

“Ba cột nhé,” Tôi bảo với ông, “Không hẳn là thư của fan hâm mộ đâu.”

Ông bật cười và nhắc một ổ bánh mì nóng ra khỏi lò vi sóng. “Hay lắm. Ông sẽ dán nó vào trong cuốn sổ lưu niệm về con mà ông đang giữ.”

Mẹ và tôi sống cùng ông ngoại suốt ba năm vừa qua trong một ngôi nhà dãy ngay sát đường ranh giới của thị trấn Baltimore. Đây là một khu dân cư thân thiện, nơi mà mẹ đã lớn lên, với hàng hà sa số những ngôi nhà gạch, từng hàng mái lợp đá phiến dốc đứng nối tiếp nhau, những chiếc cổng bao và những cây cổ thụ đồ sộ. Trong suốt cuộc hôn nhân lay lắt của ba mẹ, tôi đã dành rất nhiều thời gian ở đây và ở nhà chị họ Stacy. Đây là nơi mà tôi cảm thấy hạnh phúc nhất.

Sau nhiều năm cãi vã, cuối cùng ba cũng rời bỏ mẹ và tôi, ra đi cầm theo toàn bộ tiền bạc. Hai mẹ con tôi đã tự vật lộn một thời gian, nhưng thật khó khăn. Nói cho cùng thì mẹ đã bỏ trường đại học khi mới hoàn thành một nửa khóa học, từ bỏ những giấc mơ của mình về đường học vấn và sự nghiệp để kết hôn với ba. Vì thế khi ba rời bỏ mẹ con tôi, mẹ đột nhiên phải tự mình tìm ra cách kiếm sống để có đủ cái ăn cái mặc.

Một phần trong cái biện pháp của chúng tôi là chuyển về ở hẳn với ông ngoại. Mẹ nhận một công việc thư ký trong khi tham gia khóa học ban đêm để hoàn thành bằng đại học của mình. Và ông ngoại, vốn đã nghỉ hưu một năm trước, lúc này đóng vai trò là “người mẹ” cho cả mẹ và tôi.

Lớp của mẹ học vào tối thứ 3 và thứ 5, và tôi nhận thấy cánh cửa chớp giữa nhà bếp và phòng ăn đang đóng chặt. “Mẹ đang học hử ông?” Tôi hỏi ông ngoại.

Ông gật đầu, “Một bài kiểm tra nữa từ ông thầy kinh doanh điên khùng đó.”

Tôi nhẹ nhàng mở cửa và thò đầu vào trong phòng ăn. Mẹ đang ngồi trước bàn, cúi gập người trên một cuốn vở, tay siết chặt chiếc bút đánh dấu. Mẹ ngẩng lên nhìn tôi, mái tóc đen thẳng đuột xòa xuống mắt.

“Mọi chuyện thế nào hở mẹ?”

“Hi, Daisy. Ổn cả.” Mẹ nói. “Một ngày vui vẻ chứ?”

“Vâng, một ngày thú vị.” Tôi nói, và rồi đóng cửa lại để mẹ hoàn thành nốt bài kiểm tra. “Marnie ghi hai bàn và hỗ trợ hai bàn khác.” Tôi nói với ông ngoại trong lúc mở khóa ba lô và lôi ra tờ The Pipeline cho ông. “Con đang cố thuyết phục nó cắt tóc và chơi trong các trận đấu thứ 3 và thứ 6 cho đội nam đây.” Tôi thêm vào và trải rộng tờ báo lên quầy bar được xây dựa vào một bên tường nhà bếp.

Ông ngoại liếc qua vai tôi. “Adam Logan,” ông đọc, “có phải tay trung vệ mà con luôn nhắc đến đó không? Cầu thủ mà con cho là chứa đầy tài năng nhưng chưa phát huy được ấy?”

Tôi gật đầu. “Có những lúc hắn chơi như một tài năng của trường Johns Hopkins vậy, nhưng hắn không ổn định. Đội bóng cần hắn phải ổn định phong độ của mình và dẫn dắt họ đi trên con đường hợp lý.”

“À, các cậu trai trẻ năm ngoái đã có một khoảng thời gian khó khăn với Huấn luyện viên trưởng, người mà trường con đã sa thải ấy.” Ông ngoại nhớ lại, “Đôi khi cũng cần phải có thời gian để hồi phục lại từ cách quản lý sai lầm và điều chỉnh theo Huấn luyện viên mới.”

“Huấn luyện viên Gryczowski cần phải châm một ngọn lửa dưới mông họ.”

Ông ngoại bắt đầu đọc lá thư và mỉm cười. “Theo ông thấy thì con đã làm điều đó với cậu ta rồi.” Ông đọc tiếp, và rồi phá lên cười. “Anh chàng Logan này biết viết đấy chứ!”

“Ông không phải ngưỡng mộ hắn ta đâu à?”

“Chắc chắn là có rồi. Cậu ta có thể chăm chút và tung cú sút, rồi xoay chuyển thành một câu hay ho.”

Tôi nhần nhó ngay lúc mẹ kéo cánh cửa chớp ra và bước vào bếp.

“Có chuyện gì không ổn à?” Mẹ hỏi.

“Con gái của con lại khơi mào rắc rối đấy.” Ông ngoại bảo mẹ.

Mẹ liếc nhìn qua đoạn ông đang đọc. “Con gái con ư? Ý ba là Jimmy Olsten đệ nhị à?”

Tên ông ngoại tôi là James Olstenheimer, nhưng ông lấy bút danh là Jimmy Olsten khi viết bài cho chuyên mục thể thao của tờ The Baltimore Sun.

“Đừng nói với con là nó viết điều gì đó mà mọi người không đồng ý đấy nhé.” Mẹ thêm vào với vẻ nghi ngờ chế giễu. “Con không hề biết ai trong gia đình ta từng làm điều gì như thế.”

Ông ngoại liếc nhìn tôi với vẻ ranh mãnh. “Sự khác biệt là, ba luôn nói đúng.”

“Ôi, tha cho con đi!” Tôi kêu lên.

Mẹ mỉm cười và tự mình lấy một bát súp. “Trước khi mẹ quên mất, Daisy, Stacy gọi đấy. Nó muốn ghé qua và nói về lễ cưới.”

“À, đó là một chủ đề mới.” Tôi đáp lại. Kể từ khi đính hôn, chị họ tôi cứ không ngừng nói về lễ cưới của mình. Sự kiện lớn đó sẽ diễn ra vào ngày mừng 1 tháng 5, còn tới gần 3 tuần nữa kể từ lúc này, nhưng tôi cảm giác như thể tôi đã tham dự nó hàng tỷ lần rồi vậy. Tôi đã cố tỏ ra thực sự thích thú để đền bù cho chuyện đã từ chối trở thành phù dâu phụ cho chị. Tôi biết thật vinh dự khi được nhờ như thế, nhưng tôi không phải thể loại có thể ôm một bó hoa và loạng choạng dọc theo lối đi dài loằng ngoằng trên đôi giày cao gót bọc lụa, mỉm cười với 325 khách mời.

“Stacy nói có chút rắc rối.” Mẹ thêm vào, trán hơi cau lại trong khi xúc súp ra một cái bát tô.

Hôn sự của Stacy làm mẹ lo lắng. Ổn định ở tuổi 21 có vẻ quá trẻ thật. Tôi đã chứng kiến những gì xảy ra với mẹ và sẽ không bao giờ từ bỏ những ước mơ của mình vì một gã nào đó. Và tôi quyết định sẽ không

đặt mình vào một tình huống mà tôi phải phụ thuộc vào một người khác. Nhưng Stacy đã học xong đại học sớm trước một học kỳ và có thể đi dạy học nếu như bị chồng bỏ rơi. Và không giống như mẹ, ước mơ lớn nhất của Stacy từ trước đến giờ là kết hôn. Một ngôi nhà to lớn và xinh đẹp, vài đứa trẻ, và một cái họ ngắn hơn Olstenheimer - đó là mơ ước lớn nhất của Stacy - và tất cả những điều đó có thể xảy ra với vị hôn phu của chị, một luật sư thành đạt có tên là Travis Avery Clarke III.

“Stacy nói nó sẽ ghé qua ngay sau khi làm tóc xong.” Mẹ nói với tôi.

“Chị ấy lại thử một kiểu mới à?”

“Travis không thích kiểu lần trước.” Mẹ trả lời.

“Và cả kiểu trước đó nữa.” Tôi nói.

“Mẹ biết.” Mẹ thở dài, rồi liếc nhìn đồng hồ và nuốt chửng phần còn lại của bát súp. Ông ngoại cắt một lát dày từ chiếc bánh mì còn nóng và nhét nó vào trong túi nilon cho mẹ.

“Phải đi rồi.” Mẹ nói với chúng tôi, rồi vội vã lấy đám sách vở và túi xách của mình.

Sau khi mẹ đi học, tôi soạn bữa tối lên quầy bar. Ông ngoại và tôi vừa mới kịp ngồi xuống thì chuông cửa kêu vang.

“Ông sẽ chuẩn bị suất thứ ba.” Ông nói khi tôi ra mở cửa.

Stacy lao vào, cả người toàn mùi salon làm tóc.

“Tóc chị đẹp lắm.” Tôi bảo chị.

“Em nói thật lòng chứ?”

“Chị biết em luôn thật lòng mà. Trông tuyệt lắm, Stacy. Nhưng em cũng thích kiểu lần gần đây nhất. Thực ra, trông hai kiểu rất giống nhau.”

“Khác đấy chứ.” Stacy nói nhanh. “Thấy không? Cái phần quanh tai ấy.”

Tôi quan sát chị một lát. Stacy có một mái tóc đỏ dày lộng lẫy làm cho các đường nét xinh xắn trông có vẻ càng thanh thoát hơn. Tối nay mái tóc chị gồm các lọn xoắn dài và gọn sóng xếp nếp cao uốn quanh gương mặt. Chị trông xinh đẹp và cổ điển - giống hệt như chính chị tuần trước. Tôi biết Stacy đang làm gì - chính là cái kiểu mà tôi hay làm khi một biên tập viên yêu cầu tôi sửa đổi điều gì đó mà tôi không muốn thay đổi - là nghịch ngợm chỗ này chỗ kia một chút, nhưng về căn bản là vẫn giữ nó giống như cũ.

“Vào khoe ông đi.” Tôi bảo chị. “Em và ông đang dùng bữa tối. Ông đang sắp chỗ cho chị.”

“Chị không thể ăn, còn phải mặc vừa váy cưới nữa.”

“Rau cỏ không làm chị đau đâu.”

Stacy theo tôi xuyên qua phòng ăn vào nhà bếp. “Con chào ông.”

“Lại tóc nữa!” Ông kêu lên.

“Ông có thích kiểu này không?” Chị hỏi với vẻ đầy hi vọng.

“Ông thích con trọc cơ.” Ông trả lời.

Stacy từ chối món súp mà ông đưa chị nhưng cũng ngồi xuống giữa chúng tôi, ba chúng tôi ngồi thành hàng, như người ta ngồi ở quầy bar quán rượu. Sau 30 giây nghe tôi và ông xì xụp, Stacy liền với lấy một miếng bánh mì mới nướng, xé một miếng thật to, và rồi quệt đầy bơ. Tôi liếc nhìn sang phía chị.

“Chị sẽ chỉ ăn nửa bữa thôi mà.” Chị phân trần.

Tôi ngả người ra ghế, mở tủ lạnh, và với tới lấy lọ mùt mâm xôi. Tôi sẽ không bao giờ hiểu được cách nghĩ của Stacy và chị cũng sẽ không bao giờ hiểu tôi, nhưng chúng tôi biết rõ từng thói quen nhỏ nhất của nhau, và chị luôn là một kẻ tiêu diệt mâm xôi có cớ.

Stacy quệt đám mùt lên bánh mì và lăm bằm một cách hài lòng. “Mình cần cái này.”

“Thế có chuyện gì xảy ra đấy?” Ông ngoại hỏi. “Linda nói có điều gì đó rắc rối.”

“Một rắc rối với một kết thúc có hậu.” Stacy nói và quay sang tôi. “Em biết đấy, em đã vô cùng tử tế về chuyện phù dâu phụ, Daisy. Và em nói đúng, 9 phù dâu phụ có lẽ là quá nhiều thật.”

Chỉ 3 thôi đã là quá nhiều nếu như tôi là người thứ 3 trong đó, nhưng tôi không nói to lên điều này. “Chị có cả tỷ bạn bè, Stacy. Em mừng vì những người bạn thân nhất của chị sẽ giúp chị việc đó. Nó giống như buổi kỷ niệm cuối cùng cho các bữa tiệc qua đêm của các chị vậy.”

“Em có nhớ đứa bạn thân tên Karen của chị không?”

“Phù dâu chính chứ gì?” Tôi nói, rồi ngoạm lấy một thìa đầy ứ nước xuyết và rau.

“Nó có thai rồi.”

“Tuyệt.” Tôi nói, và rồi chuẩn bị nuốt xuống một mồm đầy bốc khói.

“Em thay thế nó được không?”

Tôi chết ghen.

“Ông phải xem lại đám đậu lima mới được.” Ông ngoại nói, mặc dù ông biết thừa đám đậu đấy không phải chịu trách nhiệm gì cho việc tôi mắc ghen.

“Chị không thể chỉ nói váy ra thôi hay sao?” Tôi hỏi khi đã hồi trở lại.

“Karen gặp chút khó khăn và cần phải nằm tĩnh dưỡng.” Stacy giải thích.

“Thế sao chị không chọn một trong những phù dâu phụ thay thế vào đó?” Tôi lý luận.

“Chị không muốn tỏ ra thiên vị. Chị biết Karen lâu hơn những người còn lại, vì thế họ hiểu vì sao chị chọn nó. Và họ sẽ hiểu vì sao chị chọn em bởi vì chị không có chị em gái và em là đứa em họ duy nhất của chị.”

“Ồ.”

“Em nhỏ hơn Karen khoảng 1 size, vì thế thợ may sẽ có thể sửa lại váy cho vừa.” Chị nói tiếp. “Đồng ý đi, Daisy! Chị sẽ rất vui nếu như có em đứng trên đó với chị trong ngày vui lớn này của chị.”

“Vâng.” Tôi kêu ồm ộp.

Stacy ôm chầm lấy tôi. “Sẽ vui lắm đây. Lẽ ra mất. Buổi tối tổng duyệt. Bữa tiệc cuối tuần này!”

“Tiệc á?”

“Chị hi vọng em không có kế hoạch gì vào tối thứ 7.”

Ông ngoại và tôi liếc nhìn nhau. Chúng tôi đã có vé đến xem trận đấu của Orioles, và Bob Danner - người đã bắt đầu ném bóng từ khi tôi còn chưa ra đời, sẽ thắng trận thứ 300 của mình, một cột mốc lớn đối với môn bóng chày. Đài truyền hình quốc gia sẽ tường thuật và tất cả các thể loại ngôi sao thể thao có mặt ở đó. Ông ngoại và tôi đã có chỗ ngồi riêng.

“Đó là một buổi tiệc tiền đám cưới tổ chức cho các đối tác làm ăn của ông Clarke. Những người được mời chỉ bao gồm phù dâu chính và phù rể.” Stacy tiếp tục. “Nhưng Karen đã định đưa chồng nó đến, nên nếu như em muốn rủ Daniel đi cùng thì chị chắc là Travis và ba anh ấy sẽ okay thôi.”

Daniel là một gã mà tôi đã gặp mùa hè vừa rồi ở hội trại bên ngoài Washington, D.C., ở đó cả hai chúng tôi cùng làm việc như những tư vấn viên. Khoảng cách giữa nhà chúng tôi - D.C và Baltimore là quá xa để có thể hẹn hò ổn định - và dù sao thì chẳng ai trong hai chúng tôi muốn điều đó - nhưng chúng tôi vẫn giữ liên lạc qua E-mail. Thực ra thì tôi thường gửi email cho hắn, đôi khi hắn trả lời và đôi khi thì không. Hắn là loại con trai như thế. Nhưng bởi vì tôi chẳng có hứng thú với ai ở trường cả nên tôi đã rủ Daniel đến đám cưới cũng như đến buổi vũ hội của trường sẽ được tổ chức vào kỳ cuối tuần cuối cùng của tháng 4.

“Đó không hẳn là một bữa tiệc gia đình, ông à.” Stacy thêm vào với vẻ có lỗi.

“Thế chị có nghĩ là em nên đi không?” Tôi hỏi, cố không tỏ ra quá hi vọng.

“Chắc chắn rồi. Chị sẽ không biết nhiều các vị khách lắm. Đó là những đối tác làm ăn và bạn bè của nhà Clarke và, ừm, loại người mà em nhìn thấy trong trang xã hội của tờ The Sun ấy. Chị sẽ cảm thấy khá hơn nếu có em ở đó, Daisy Jane.”

Tôi có thể nói gì đây? Kể từ khi Stacy bắt đầu học đại học, chúng tôi không gặp nhau thường xuyên lắm, đặc biệt là năm ngoái khi Travis bước vào đời chị. Nhưng không ai trong chúng tôi có anh chị em ruột hay anh chị em họ gần gũi, và chúng tôi đã trải qua thời thơ ấu cùng nhau. Tôi là người gần gũi nhất so với một người em gái mà chị ấy có.

“Chắc rồi.” Tôi nói với chị. “Em sẽ đến - mà không có người đi cùng đâu.”

Có khi Danner sẽ có một buổi tối tồi tệ và hoãn trận thắng thứ 300 của mình lại, tôi nghĩ thầm.

Trong phần còn lại của bữa tối, với vẻ hạnh phúc Stacy nói liên hồi về các kế hoạch trăng mật đến từng chi tiết nhỏ nhất. Khi chúng tôi ăn xong, tôi đã có thể dẫn một tour trên chiếc tàu biển mà sắp tới họ sẽ đi hưởng tuần trăng mật.

Stacy liếc nhìn đồng hồ. “Ôi không, chị đáng lẽ đã phải gặp Travis 20 phút trước để khoe anh ấy mái tóc này.”

“Nói với anh ấy em nghĩ là nó hoàn hảo.” Tôi nói.

Ông ngoại đứng dậy đưa Stacy ra cửa, và tôi bắt đầu rửa bát đĩa. Tôi chùi đám thức ăn ra khỏi đĩa và tô, lớn vồn lầu hơn cần thiết ở chỗ thùng rác, nhìn nó nghiền nát đám đậu Hà Lan như thể mỗi một quả là một tấm vé đến trận đấu tối thứ 7 vậy. Tôi không nghe thấy tiếng ông ngoại quay trở vào và nhảy dựng lên khi ông lên tiếng từ trên ngưỡng cửa.

“Quyết định khó khăn.”

“Vâng.” Tôi trả lời.

“Một cô bé mạnh mẽ, Daisy Jane của chúng ta. Cũng dịu dàng nữa.”

“Đừng làm con khóc.” Tôi bảo ông, và rồi khẽ cười. “Ôi, tốt hơn hết con nên gọi Marnie và bảo nó hủy cuộc hẹn tối thứ 7 đi. Nó sẽ có một cuộc hẹn nóng bỏng với ông ngoại của con.”

3. Chương 3

“TUYỆT!”

Nhà Marnie cách nhà tôi ba căn, nhưng tôi biết chính xác nó đang đứng ở đâu khi tôi gọi điện bảo với nó là tôi sẽ cho nó cái vé của tôi. Tôi có thể nghe thấy tiếng Bosco đang sửa theo cái kiểu mà nó thường hay sửa khi ai đó làm nó hứng chí lên và bắt đầu chạy vòng vòng quanh chiếc bàn trong phòng ăn. Thằng nhóc Teddy 8 tuổi thường vẫn hay làm bài tập ở đó, đang cảm rằm ằm ỉ, “Đừng đập vào đầu em, Marn! Đừng đập vào đầu em!”

“Tuyệt, tuyệt, tuyệt.” Giọng Marnie như hát vọng qua điện thoại. “Ồ, chờ chút đã, có lẽ tao nên hỏi vì sao mày không đi trước đã - mày bị dính phải bệnh chết người gì à?”

“Ừ. Bệnh phù đầu.”

“Gì cơ?”

Tôi nằm dài ra giường, chống đôi chân trần lên tường và kể lại toàn bộ mọi chuyện.

“Vây,” Marnie nói, “nghĩa là mày sẽ phải cầm đuôi váy cho Stacy và ngồi ăn ở cái bàn dài đối diện với các vị khách để tất cả mọi người có thể nhận ra khi mày dùng sai đĩa à?” Tôi đoán thế.

“Thế mày định làm gì với Daniel?” Marnie hỏi tiếp.

“Ý mày là gì?”

“Tao khá chắc là hần không thể ngồi cùng bàn với cô dâu chú rể,” Marnie giải thích, “Và chân thành mà nói, tao không nghĩ là hần muốn thế.”

Marnie đã gặp Daniel hai lần, một lần là cuộc hẹn kép mà chúng tôi đã sắp xếp ở Baltimore và một lần khác là trong một chuyến đi thăm bảo tàng ở D.C, với cùng một kết quả cho cả hai lần gặp. Daniel nói chuyện với tôi, rồi Marnie nói chuyện với tôi, rồi đến Daniel, rồi lại đến Marnie - nhưng hai bọn họ thì chả có gì để nói với nhau. Daniel là loại người hơi kỳ cục và thích mọi người nghĩ hần là người như thế. Tôi cho rằng hần kể vài thứ khá điên rồ về mình chỉ để gây sự chú ý, nhưng chí ít thì hần cũng thú vị. Cái mà tôi thích nhất về hần là hần không có nhu cầu là phải thuộc về nhau hay làm những gì mà những người khác hay làm. Tôi đoán đó là tính nghệ sĩ ở hần.

“Mày nghĩ có thể hần không ăn mặc phù hợp cho lễ cưới à?” Tôi hỏi và trượt chân xuống khỏi tường.

“Hần có cà vạt không nhỉ? Hần có cái áo sơ mi nào có cổ không?”

“Có lẽ không.” Tôi thừa nhận rồi lăn khỏi giường. “Ừ, tao nghĩ mày đúng đấy. Tốt hơn hết là hần không ngồi ở bàn đầu. Hần có thể chỉ hòa lẫn cùng mọi người thôi.”

Marnie hú lên. “Hòa lẫn? Daniel á? Với đám bạn của Travis Avery Clarke ấy hả?”

“Thôi cười đi, Marnie. Sao mày có thành kiến với hần thế?”

“Tao không biết. Hần có thể trở nên hấp dẫn - nếu như mày thích kiểu nghệ sĩ - nhưng tao cho rằng hần không phải dạng người mà tao sẽ chọn cho mày.”

“Có người nào trong cái danh sách dài ngoằng của mày mà mày muốn giới thiệu cho tao không?” Tôi hỏi.

Marnie hẹn hò rất nhiều. Nó là một “cô gái vĩ đại” như mẹ tôi vẫn gọi, cao ráo, khỏe mạnh, tóc vàng, và có điệu cười toang toác như người nó vậy. “Bạn của đám con trai, không phải niềm đam mê.” - đó là cách Marnie tự miêu tả bản thân, nhưng ngay cả nếu nó chưa bao giờ có một anh chàng đặc biệt thì nó cũng vẫn hẹn hò nhiều khủng khiếp. Và nó chưa bao giờ tỏ ra quá e thẹn khi rủ một tay nào đó đi chơi cùng.

“Mày nên đi chơi với dân thể thao.” Marnie nói. “Tao là dân thể thao và mày thích tao.”

“Đúng, nhưng mày biết cách nói chuyện về những thứ khác ngoài cái chiến thuật tuyệt hảo mà mày vừa mới thực hiện trong trận đấu gần đây và lịch sử chấn thương của mày.” Tôi đáp lại. “Cứ lần nào tao đi chơi với một tay vận động viên nào đó là hần ta lại làm cho tao chán chả buồn chết.”

“Thế nhưng có vài tên lại cực kỳ dễ thương.” Marnie vẫn khẳng khái. “Như cái tên mới gửi thư hâm mộ cho mày ấy.”

“Ồ, hần ta.” Tôi bắt đầu rảo bước quanh phòng.

“Đúng, hần ta. Hai người nên nói những điều tử tế hơn về nhau đi bởi vì hai người có rất nhiều điểm tương đồng đấy.”

“Cái gì cơ?” Tôi thả người xuống chiếc ghế của mình và ngã người ra sau.

“Nghĩ thử mà xem. Cả hai cùng là loại bướng bỉnh, kiên quyết.” Marnie chỉ ra. “Và cả hai cùng yêu thể thao. Hơn nữa mày cũng phải thừa nhận là Adam biết viết.” Nó thêm vào.

“À, ừ, mày có thể nói về điều đó với ông ngoại vào tối thứ 7 khi hai người cùng chứng kiến lịch sử bóng chày được thiết lập trong khi tao thì phải đi lại loanh quanh ăn những thứ đồ ăn bằng ngón tay với những người đến từ trang xã hội.”

Marnie cười vang rồi tạm biệt. Tôi đứng dậy, nhấn nút tắt điện thoại và rồi ngã lăn ra giường.

Trong khi chúng tôi nói chuyện thì những tia sáng cuối cùng trong ngày cũng đã biến mất. Tôi yêu những đêm tháng 4, khi mà trời đã quá tối để có thể ngắm hoa nhưng ta vẫn có thể ngửi thấy mùi mùa xuân - cái mùi đất đai ngai ngái đặc sệt của nó và mùi hoa nở thơm nồng dường như đang trôi nổi phía bên trên. Tôi quỳ cạnh cửa sổ và đẩy nó lên hết cỡ để có thể thò đầu ra ngoài.

Tôi có cả tấn bài học cần phải giải quyết trong tối nay, cũng như phải gửi email cho Daniel. Tôi muốn cảnh báo hấn về vai trò chính thức của tôi trong lễ cưới cũng như nhắc hấn về đêm vũ hội mùa xuân sẽ diễn ra trước đó một tuần. Nhưng tôi vẫn ở lại bên cửa sổ trong một vài phút, lắng nghe tiếng lá mỏng manh xào xạc, cảm nhận không khí buổi đêm mơn man trên cánh tay trần. Có một cái gì đó thật dịu dàng về tháng 4 làm tôi thấy nhức nhối. Nó như thể tôi luôn ở trên đường đua, luôn luôn làm việc và theo đuổi một mục tiêu hay thứ gì đó, nhưng tháng 4 có một cách nào đó giữ tôi đứng lại. Và rồi tôi sẽ bắt đầu đau đớn và khao khát một thứ gì đó mà tôi không miêu tả nổi, điều gì đó mà tôi vẫn chưa biết đến. Tất cả những gì tôi biết là sự nhức nhối đó và cái cảm giác lạ lẫm, ngọt ngào mà nó mang lại.

“Chạy tiếp đi! Chạy tiếp đi!”

“Jeez, em đưa đối thủ đến chỗ cậu ta! Trung vệ, em cắt đuôi ở đâu thế?”

“Xông lên, xông lên, xông lên!”

Huấn luyện viên của cả hai đội đang gào thét. Chúng tôi còn lại một phút nữa và tỷ số trận đấu đang hòa. Chúng tôi đang thi đấu với đội hàng đầu Oilman và có cơ hội để nâng tỷ số lên 4-3. Đây có thể là một chiến thắng vĩ đại. Tôi đang lật nhanh các trang giấy và liên tục viết mà không hề nhìn xuống - những ghi chú mà chỉ tôi mới có thể đọc được. Ba của một cầu thủ ngồi một bên tôi và Marnie ngồi bên kia, cả hai người họ đang hô hào lung cả phổi cùng với đám đông cổ vũ đội nhà. Vinny đứng phía sau tôi, phía trên một hàng ghế, tay đập bùm bụp vào lưng tôi. Tôi đã từ bỏ nỗ lực bảo cậu ta rằng phóng viên thì không thể để cho nhịp cảm xúc của trận đấu cuốn đi; một phóng viên phải tỏ ra điềm tĩnh như các cầu thủ, nhận biết mọi góc ngách trên sân đấu, nhìn thông suốt trận đấu giống như các cầu thủ vậy.

“Lên nào, Adam!” Marnie và Vinny cùng nhau gào lên khi Logan làm một động tác huých vai giả, tránh được cầu thủ phòng ngự theo kèm mình, và rồi thực hiện một đường chuyền sắc bén đến vị trí tấn công góc. Cầu thủ tấn công nhanh chóng xĩa gây nhưng bóng lại đi chệch khung thành.

“Thử lại lần nữa đi!” Marnie gào lên. “Các bạn làm được mà, Tilson!”

Huấn luyện viên của chúng tôi, thầy Gryczowski, được biết đến rộng rãi hơn với cái tên “Grizzly” - mặc dù không ai gọi thế trước mặt thầy - đang nhảy chơi chơi bên đường biên như một con gấu đang nhảy điệu hip-hop. Đôi khi thầy quá hứng khởi đến nỗi các cầu thủ phải kéo thầy khỏi đường biên để thầy không nhảy vào trong sân đấu. Từ khóe mắt tôi nhìn thấy hai cánh tay Grizzly đột nhiên vung lên đầu, như thể thầy muốn tự bóp ngạt mình vậy. Đám đông đội nhà rên lên. Chúng tôi phải chịu một quả phạt vì một lỗi ngu ngốc: một cầu thủ đã bước vào trong vùng cấm.

“Những pha mất bóng đang giết chết chúng ta.” Tôi nói khi đội đối thủ đưa bóng đến điểm phạt.

“Chúng ta có thể chặn chúng lại.” Marnie trả lời. “Và rồi đánh bại chúng trong thời gian bù giờ.”

“Lên nào, hàng phòng ngự. Trượt đi!” Tôi gào lên bất chấp lòng quyết tâm phải tỏ ra điềm tĩnh.

“Tảng nó đi!”

Trong 5 giây mọi chuyện đã chấm dứt. Cầu thủ Oilman lách cắt mắt, và rồi nảy bóng lên. Gậy của đội Oilman vung lên trong chiến thắng. Phía khán đài của chúng tôi trở nên chết lặng.

“Được rồi, Vin.” Tôi nói với vẻ xuôi xị. “Đến giờ cho các câu hỏi rồi.”

Thằng bé chậm chậm theo tôi ra khỏi khu vực khán đài. “Tôi ước gì chúng ta không phải phỏng vấn các cầu thủ khi họ thua cuộc.”

Tôi liếc nhìn cậu ta. Hai hàng lông mày của Vinny nhú lại với vẻ lo lắng. Cậu ta bảo với Tom là mình muốn viết về mảng thể thao, nhưng tôi có cảm giác là cậu ta sẽ thoả mái hơn khi viết những bài phiếm vui vẻ, nhạt nhẽo cùng với Kelly.

Các cầu thủ xếp hàng và bắt tay đối phương. Vinny và tôi đứng trên đường biên, cậu ta cứ chuyển từ chân này sang chân kia, còn tôi thì cố cộng nhanh số pha mất bóng. Tôi túm được Roger, manager của đội, khi anh ta cố lĩnh đi. Anh ta giữ những con số thống kê, vì thế tôi luôn quấy rầy anh ta.

“Tỷ lệ sút bóng của chúng ta tuần này khá cao, Jane. Đó sẽ là một điểm tích cực để em tập trung vào.”

“Đúng, em hiểu điều đó.” Tôi nói. “Điều em cần là bảng tổng kết các pha mất bóng của cả hàng tấn công và phòng ngự, và nhân tiện đó là cả tỷ lệ giữ bóng trên sân của chúng ta luôn.”

Roger thở dài, thực hiện vài phép tính, rồi đưa cho tôi con số cuối cùng. “Dĩ nhiên là những con số này không tạo nên một câu chuyện hoàn chỉnh.” Anh ta nhắc tôi.

“Thế anh cho rằng điều gì làm nên câu chuyện đó?”

“Adam Logan - tương đương với cầu thủ giỏi nhất trong những người giỏi nhất của giải.” Anh ta nói.

Tôi gật đầu. “Em biết đó là một trong những yếu tố.” Rồi quay sang Vinny, “Cậu muốn phỏng vấn ai? Josh hay Adam?” Josh là thủ môn, và cũng là thủ lĩnh của hàng phòng ngự.

“Josh,” Vinny nói, “Tôi không cho rằng anh ta có thể nói trọn vẹn một câu, vì thế có lẽ anh ta sẽ không thể viết cả lá thư cho Ban biên tập được.”

Josh thích tạo ra cái ấn tượng đó - hẳn thích mọi người nghĩ rằng hẳn là một gã không có đầu óc, một gã khùng điên ở ngoài sân thi đấu sẵn sàng ăn tươi nuốt sống những quả bóng bay với tốc độ 80 dặm một giờ. Nhưng tôi biết rõ hơn. Hẳn nhanh nhạy về đầu óc cũng như về cơ thể và luôn luôn dành cho tôi những trích dẫn hay ho.

“Okay, làm việc đi.” Tôi bảo Vinny.

Tôi phải chờ gặp Adam bởi vì hẳn đang được vây quanh bởi những người ủng hộ đội bóng. Lacrosse là một môn thể thao phổ biến ở Maryland và luôn thu hút được đám đông rất lớn, nhưng tôi cho rằng tay đội trưởng của chúng tôi đã chiếm được trái tim của số đông fan hâm mộ hơn thường lệ, đặc biệt là những đứa con gái trong trường tôi.

Trong khi chờ đợi, tôi gọi với ra với một cầu thủ tấn công. “Này Ryan, có thời gian chứ?”

“Không.” Hẳn đáp với lại.

Tôi trở mắt nhìn theo hẳn với vẻ ngạc nhiên, và rồi đi lòng vòng quanh đám đông của Adam.

“Hi Jordy,” Tôi nói, “Tôi có vài câu hỏi dành cho bạn đây.”

“Có lẽ Adam sẽ trả lời những câu hỏi đó.” Jordy trả lời rồi bỏ đi.

“Pablo?”

“Để sau đi.” Pablo nói.

Vậy là tôi đang phải đối đầu với thái độ chiến tranh lạnh. Tôi thử thêm với ba cầu thủ nữa và nhận được kết quả tương tự. Sẽ thế nào nếu như tôi không kiếm được gì cho bài báo? Tôi không tin tưởng vào chuyện viết những bài báo mà không có đầu vào cho phần nội dung. Cháu gái Jimmy Olsten nghiêng chặt răng, quyết tâm hơn bao giờ hết, nhưng Daisy Jane thì lại cảm thấy lòng mình bị tổn thương.

Tôi tiến về phía Adam. “Chào, tôi có vài câu hỏi.” Tôi bảo với hẳn ta. Hẳn chẳng nói gì cả - chỉ cầm lấy chiếc gậy và mũ bảo hộ của mình, nhét găng tay xuống dưới cánh tay, và rồi bước đi.

“Bạn không phiền cung cấp câu trả lời chứ, đúng không?”

“Tôi sẽ trả lời bất cứ câu hỏi hợp lý nào.” Hẳn đáp lại trong khi rẽ đám đông trên đường đi. Mọi người vỗ lên lưng hẳn, nói những câu khích lệ. Tôi vật lộn để có thể theo kịp hẳn.

“Một pha làm bàn tuyệt đẹp ngay trước giờ nghỉ giải lao giữa trận.” Tôi bảo hẳn, và có thể thấy nắm tay hẳn siết chặt trên cây gậy.

“Này Adam, nỗ lực cừ lắm!” Một fan hâm mộ kêu tướng lên.

“Adam, anh thật tuyệt vời!”

Hẳn gật đầu với hai đứa con gái đó. “Cảm ơn vì đã đến.”

“Và một pha hỗ trợ tốt ngay sau pha giao bóng.” Tôi thêm vào khi tôi và hấn lách qua giữa những băng ghế. Nắm tay hấn trên chiếc ghế lại siết chặt lần nữa.

“Tôi làm bạn căng thẳng à?” Tôi hỏi.

“Khi bạn phỉnh phờ tôi trước khi tung ra đòn kết liễu thì có đấy.”

“Đó không phải là phỉnh phờ,” Tôi đáp lại, “Đó là sự thật.”

Hấn vùng xoay người lại đối mặt với tôi, đôi mắt hấn rực lên màu xanh lục, đó là tất cả những gì tôi nhìn thấy. “Sự thật là cái tay được giao nhiệm vụ kèm tôi đã cố quá thành quá cố và làm cho mọi thứ trở nên dễ dàng.” Nói rồi hấn lại bước đi.

Tôi lật mở cuốn sổ của mình và nguệch ngoạc lại lời của hấn. Câu nói đó là thành thực và khiêm tốn, nhưng không hoàn toàn là sự thật.

“Dĩ nhiên,” Tôi nói và rảo bước nhanh hơn, đồng thời lật nhanh lại những trang trước đó trong cuốn sổ để xem tôi đã viết lại những gì trong suốt trận đấu. “tay đó đã cố gắng quá sức bởi vì trong đợt tấn công trước đó bạn đã đột nhập quá nhanh vào từ bên phải, lừa được hấn ta nên hấn ta phải theo sát bạn lần tấn công tiếp theo đó.”

Adam liếc nhìn tôi, mắt hấn có vẻ thận trọng.

“Tôi nói đúng chứ?”

“Lần này thì đúng.” Hấn trả lời.

Chúng tôi băng qua một cái cầu nổi giữa khu vực sân thi đấu phía dưới và phía trên. Vài đứa con gái đang ngồi trên thành cầu, đung đưa đôi chân dài để trần. Tôi có thể ngửi thấy mùi kem chống nắng.

“Hey, Adam!” Bọn chúng chào Adam.

“Tối gọi cho em nhé.” Một trong hai đứa nói. Tôi im lặng cho đến khi chúng tôi qua phía bên kia chiếc cầu. Những đứa con gái với giọng nói êm như nhung luôn làm tôi cảm thấy tự ti.

Khi chúng tôi bắt đầu băng qua sân bóng chày, Adam quay lại phía tôi. “Liệu có thể hỏi luôn những gì thực sự có trong đầu bạn để tôi có thể tóm tắt tí được không?”

“Bạn đang cố rũ bỏ tôi à?” Đúng thế.

Tôi bắt đầu cảm thấy bức bối. Tôi cố gắng nhìn nhận hấn ta qua đôi mắt của mọi người trong một giây, qua đôi mắt của mấy đứa con gái ngồi trên cầu. Mái tóc vàng nhạt, vẫn còn ướt sũng mồ hôi, uốn lượn quanh gương mặt và phía sau gáy hấn. Hai hàng lông mi trông dày và vàng óng đối chọi với đôi mắt xanh lục. Một vết mồ hôi làm nổi bật hai gò má cao và quai hàm khỏe mạnh. Hấn có tất cả mọi thứ trong con người hấn, vẻ bề ngoài, đầu óc, tài năng thể thao, thể nhưng...

“Tại sao tôi lại làm bạn phiền lòng đến mức thế?” Tôi hỏi thẳng thừng. “Có hằng hà sa số người trong trường này sẵn sàng bảo với bạn là động tác của bạn nhanh thế nào, có những cú sút như trái phá ra sao, thân hình nóng bỏng và gương mặt tuyệt hảo...”

“Gì cơ?” Hấn hỏi lại, nghiêng đầu xuống gần như thể hấn không nghe thấy những gì tôi vừa nói vậy.

“Bạn nghe tôi nói rồi đấy.”

Hấn đứng thẳng dậy. “Đây có phải là câu hỏi dành cho bài báo của bạn không?”

“Đó là điều mà tôi đã cố gắng tìm hiểu. Tại sao bạn lại nổi nóng và bạn tâm bởi quan điểm của một người, đặc biệt là khi tất cả những người khác đối xử với bạn như thể bạn là một anh hùng vậy? Ý tôi là, bạn hấn là phải khá cáu tiết khi viết đến tận 3 cột báo dành cho tôi như thế.”

“4, tôi đã cắt bớt đi.” Hấn nói, rồi rảo bước nhanh hơn. “Câu trả lời là, tôi không biết. Câu hỏi tiếp theo.”

“Chúng ta thắng đến một nửa trong những pha giao bóng ngày hôm nay, điều này là khá hơn so với những tuần trước. Có bình luận gì không?”

“Không, nhưng tôi chắc là bạn có đấy.”

Okay, tôi nghĩ, nếu như bạn đã không muốn nói về những mặt tích cực thì tôi sẽ cho bạn thứ khác. “Chúng ta giữ bóng trên sân ít hơn 40% thời gian, bạn nghĩ gì về điều này?”

“Có lẽ là giống những gì bạn nghĩ thôi.” Bạn nói. “Câu tiếp theo.”

“Có 8 pha mất bóng trong nửa đầu trận đấu khi chúng ta chơi với đội hình tấn công 2-1-1-2, và 5 pha trong nửa sau khi mà hầu hết thời gian chúng ta chơi đội hình tiêu chuẩn 2-1-3. Trong nửa sau số pha sút bóng nhiều gấp đôi. Có muốn nói gì về điều đó không?”

“Tôi sẽ phải nói là chúng tôi chơi tốt hơn trong nửa sau trận đấu thôi. Câu tiếp theo?”

Tôi cắn chặt lưỡi. Giữ bình tĩnh, tôi tự nhủ, giữ bình tĩnh.

“Câu tiếp theo,” bạn giục, “bạn còn thời gian từ đây đến cửa trường.”

“Tha cho tôi đi.”

“Nực cười, đó là điều mà tôi đã muốn ở bạn từ rất lâu rồi.”

“Nghe này Logan,” Tôi đáp trả, “Bạn hãy lấy bút nhớ dòng ra và đọc qua toàn bộ những bài báo của tôi, rồi bạn sẽ thấy tôi đã nói rất nhiều những điều tốt đẹp về bạn và các đồng đội của bạn. Nhưng tôi không phải là một người trong đội cổ vũ. Tôi là một phóng viên, và công việc của tôi là đưa cho những người đọc báo một cái nhìn rõ ràng.”

“Về mọi thứ dưới cách nhìn của bạn.” Bạn nói.

“Vài người trong số đám con trai mấy người đứng là có cái tôi mỏng manh đến phát sợ.”

“Chỉ ít thì tôi cũng không có cái tôi to đùng như bạn.” Bạn đáp lại. “Tôi không giả định mọi thứ theo cái cách duy nhất mà người ta có thể nhìn nhận chúng. Tôi không viết như thể tôi biết toàn bộ về một môn thể thao mà tôi thậm chí còn không thể chơi được.”

Hai chúng tôi gườm gườm nhìn nhau.

“Còn câu hỏi nào không?” Bạn hỏi.

“Sao phải phí thời gian chứ?” Tôi phản pháo.

“Ít nhất thì chúng ta cũng đồng ý về một điều.” Bạn nói, rồi quay lưng bỏ đi.

4. Chương 4

“Muốn nói về chuyện đó không?” Ông ngoại hỏi tôi vào chiều thứ 7 khi chúng tôi đang làm vườn ở phía sân sau.

“Có lẽ.”

Trời nóng bất thường đối với tháng 4, với nhiệt độ lên đến tận hơn 270. Hai ông cháu tôi đều mặc quần đùi, tôi thì kèm với một chiếc áo cổ khoét sâu, hi vọng là sẽ kiếm được làn da rám nắng. Ông ngoại trồng cây poppy dọc theo hàng rào bao quanh khu ngõ phía sau, đôi tay to lớn của ông làm việc từ tốn, kiên nhẫn với đám hạt giống nhỏ xíu, trong khi tôi hăng học tấn công đám cỏ dại.

Tôi phải mất một lúc lâu để phân loại lại cảnh tượng sau trận đấu ngày hôm qua, và tôi luôn thích giữ mọi chuyện trong lòng cho đến khi nghĩ thông suốt mọi thứ hơn. Nhưng tôi càng nghĩ thì lại càng bị mắc kẹt trong chính cái câu hỏi mà tôi đã hỏi Adam: tại sao quan điểm của một người về tôi lại làm tôi nổi nóng và bạn tâm thế chứ?

Những người khác luôn bảo rằng tôi làm một công việc tuyệt vời. Tom nghĩ như thế. Vài thầy cô giáo mà tôi thực sự tôn trọng đã nói những điều tích cực về việc viết lách của tôi. Năm ngoái tôi còn đạt giải cấp thành phố cho loạt bài về bóng đá của mình. Tôi còn cần bao nhiêu cái vỗ tay khích lệ lên lưng nữa chứ?

Hôm qua sau khi Vinny đã phỏng vấn Josh xong, Josh bắt kịp tôi ở ngoài phòng thay đồ. Hắn nói Vinny không tổng vào hẳn những loại câu hỏi mà tôi vẫn thường hỏi, và rồi, không chờ bị thúc giục, hắn cung cấp cho tôi vài trích dẫn rất tuyệt. Huấn luyện viên đi ngang qua và thêm vào vài cái nhìn từ bên trong khá hữu ích. Còn đối với đám con trai chơi trò chiến tranh lạnh với tôi, có lẽ họ chỉ làm theo chỉ thị của Adam mà thôi. Vậy tại sao tôi không chỉ viết thẳng toẹt ra rằng Adam là một tên đàn độn vênh váo chứ?

“Ông này, đã có bao giờ ông tự đặt câu hỏi cho mình như là một phóng viên chưa?”

Ông nắm một tay đầy hạt giống và chăm chú nhìn tôi.

“Ý con là, đã bao giờ ông tự hỏi liệu ông có nhìn nhận mọi việc một cách đúng đắn hay không chưa?”

“Lúc đầu thì là luôn luôn,” ông nói, “còn khi ông đã trở thành một tay già rơ lão luyện, thì cứ mỗi ba tháng một lần.”

Tôi rên lên. “Con đã hi vọng rằng đây chỉ là một giai đoạn mà con phải trải qua thôi.”

Tôi kể lại chi tiết các sự kiện ngày thứ 6, và ông ngoại lắng nghe trong lúc làm việc.

“Thế đấy, ông nghĩ thế nào?” Cuối cùng tôi hỏi.

“Ông nghĩ con vẫn chưa huấn luyện được Vinny, nhưng với Josh thì con đã làm rất ổn đấy.”

Tôi bật cười. “Josh thì ổn cả - và đó là bạn thân nhất của Adam đấy, tin hay không thì tùy.”

“Bạn thân nhất, thế nhưng cậu ta không nhìn nhận chuyện này theo kiểu cá nhân.” Ông ngoại chỉ ra, “Đó là điều con nên nhớ trong đầu.”

Tôi gật đầu.

“Nhớ lại hồi xưa,” Ông ngoại nói tiếp, “đôi khi ông đúng nhưng đôi lúc ông cũng sai. Ông viết theo cách nhìn của mình và cố gắng hết sức để nhìn nhận mọi việc từ nhiều phía khác nhau. Điều duy nhất mà ông biết chắc chắn, đó là ông lo lắng khi người phóng viên không bao giờ tự đặt câu hỏi cho chính mình.”

Tôi bò toài sang một đám cỏ khác và lại bắt đầu nhổ tiếp, trong lòng cảm thấy khá hơn đôi chút. Ánh mặt trời đang trở nên nóng rực, để lại cảm giác thật tuyệt trên lưng và cánh tay tôi.

Ông ngoại đã đem theo radio và mở trận đấu của Orioles. Những người khác đang làm vườn trên sân nhà họ, và một chiếc radio khác vọng lại tiếng trận đấu từ những khu vườn phía dưới cách đó vài nhà. Nhạc opera chiều thứ 7 lững lờ trôi xuống từ một khung cửa sổ cao hơn phía bên kia khu ngõ, có lẽ là từ nhà bà Bean. Tôi liếc nhìn lên và nhìn thấy người hàng xóm đang quan sát chúng tôi từ khung cửa trên tầng hai.

“Người hâm mộ bí mật của ông đang ngắm nhìn ông kia.”

“Và đó là ai thế nhỉ?” Ông hỏi mà không ngẩng đầu lên.

Một góa phụ ở vào tuổi gần lục tuần, bà Bean đã luôn để mắt đến ông ngoại. Bà sống trong một trong hai ngôi nhà lớn ở hai dãy nhà bao gồm 5 căn nhà nhỏ đối diện trực tiếp với chúng tôi qua khu ngõ. Bà có khu tầng 3 rất lớn, một cái sân bên hồi, và một cái garage quay mặt ra ngõ mà đầu hồi của nó là một nơi lý tưởng để treo một cái cột chơi bóng rổ. Đôi khi tôi nghĩ bà để cái vành bóng rổ ở đó để nhử mỗi ông ngoại, vì ông vẫn thường chơi ném rổ với tôi.

Tôi vẫy tay chào bà Bean, rồi quay về phía ngõ để xem xe tải của ai đang gầm rú phía trên những cái hố ổ voi. Một chiếc U-Haul đậu trước cửa nhà bà Bean, và một chiếc xe hơi khác đỗ lại ngay phía sau chiếc xe tải thuê đó.

“Ông không phải bận tâm đâu, rốt cục thì người mà bà ấy đang chờ không phải là ông.” Tôi nói khi nhận ra người hàng xóm đã biến mất khỏi khung cửa sổ trên tầng.

Ông ngoại ngẩng đầu chỉ đủ để nhìn thấy chiếc xe tải. “Ông đoán là bà ấy lại cho thuê nhà nữa.” Ông lâu bầu. “Để tìm cho mình một anh chàng làm vườn khác ấy mà.”

“Trông có vẻ như thế. Ôi trời!”

Ông ngoại thẳng người lên. “Gì thế?”

Tôi gật đầu về phía người đàn ông cao ráo vừa mới bước ra khỏi xe tải. “Đó là Huấn luyện viên Gryczowski.”

Bốn gã con trai của đội lacrosse nam ra khỏi chiếc xe hơi và tập trung quanh Huấn luyện viên, tất cả bọn họ đều nhìn bà Bean đang bước xuống từ lối sau trong chiếc quần leggings và chiếc áo in hoa rộng thùng thình.

Ông ngoại đứng dậy. “Có fan hâm mộ số một của con trong đám đó không?”

Tôi gật đầu và chỉ vào Adam, rồi đến Josh lúc này đang đứng cạnh hắn ta. Pablo - một tay trung vệ khác và Billy - một trong những hậu vệ - cũng cùng đến.

Bà Bean không mất quá lâu để phát hiện ra ông ngoại đang đứng nhìn. “Xin chào hàng xóm!” Bà kêu với sang, “Sang đây gặp người thuê nhà mới của tôi nào.”

Đám con trai quay lại xem bà ta đang vẫy tay với ai. Vẻ mặt thân thiện của Adam đông cứng lại. Pablo và Billy liếc sang ngang nhìn hắn, còn Josh thì nhe răng cười toe toét.

“Giới thiệu với mọi người, đây là Jimmy Olsten và cháu gái của ông ấy, Jane.” Bà Bean giới thiệu khi chúng tôi bước ngang qua khu ngõ.

“Jimmy Olsten ư?” Gương mặt mới được cạo râu nhẵn nhụi của Grizzly bừng sáng, và rồi biến thành một nụ cười toe toét rạng rỡ.

“Thực ra thì họ của tôi là Olstenheimer,” ông ngoại bảo với thầy, “nhưng như thế thì là quá dài đối với một bút danh.”

“Cháu không thể tin được.” Grizzly kêu lên, đôi mắt nâu mở to hết cỡ. “Cháu không thể tin được cuối cùng cháu cũng được gặp ông.” Thầy nắm lấy tay ông ngoại lắc lắc một cách nhiệt tình, rồi liếc sang tôi. “Em chưa bao giờ nói với tôi Jimmy Olsten là ông của em.”

“Em tự đi trên đôi chân của chính mình.”

“Các chàng trai,” thầy quay sang nói với các cầu thủ của mình, “trước đây thầy hay đọc những bài báo về thể thao của người đàn ông này hàng ngày trên tờ The Sun. Khỉ thật, cháu vẫn còn giữ vài bài đấy - cháu còn giữ bài mà trong đó có một đoạn ông đã viết về cháu.” Thầy thêm vào, đột nhiên nghe có vẻ ngượng ngùng, “Ông ấy viết về những thứ thật tuyệt,” Huấn luyện viên tiếp tục nói với các cầu thủ, “những thứ thú vị, và theo đó khởi đầu một vài cuộc tranh luận.”

Thế rồi Grizzly nhìn tôi và nhe răng cười, như thể đột nhiên thầy nhìn thấy sự tương đồng vậy. Rồi thầy quay lại với ông ngoại. “Cháu đọc bài của ông trước khi ông chuyển đến tờ Sports Illustrated và vô cùng vui mừng khi ông quay trở lại với tờ The Sun.” Thầy thêm vào. “Nhưng cháu luôn luôn thắc mắc vì sao ông lại bỏ lỡ cơ hội lớn đó.”

Ông ngoại nhún vai. “Tôi thích sân khấu địa phương hơn. Tôi nhớ những đội cũ của mình.”

“Đó là cách mọi việc diễn ra ở Baltimore,” Grizzly đồng ý, “Cháu vẫn còn nhớ đội Colts. Ông có nhớ cái tuần trước khi đội Colts rời thị trấn không, hồi năm 1984 ấy, khi ông phát hiện ra rằng...”

Hai người họ đang đắm đầu vào con đường ký ức - những cuộc nói chuyện như thế có thể kéo dài đến vô tận giữa những fan hâm mộ thể thao. Ngay khi ông ngoại và Huấn luyện viên dừng lại để thở, Adam liền xen vào. “Huấn luyện viên, bọn em đỡ đỡ xuống đây.”

“Cần giúp chứ?” Tôi đề nghị và theo đám con trai ra phía sau chiếc xe tải.

“Không.” Adam nói.

“Chắc rồi,” Josh nói, “bọn tôi luôn có thể tận dụng sự giúp đỡ.”

“Tao không nghĩ thế.” Adam bảo với bạn mình. “Toàn những đồ nặng cả.”

“Đừng lo. Tôi sẽ tìm thứ gì đó mà đôi tay nhỏ nhắn xinh xắn của tôi có thể kham được.” Tôi nói với Adam. Mấy tên còn lại cười hí lên.

Huấn luyện viên có những thùng carton đựng sách và một mớ hỗn độn đồ đạc hẳn phải là đồ chuyên dụng của Quân đội Thánh chiến. Trong khi Grizzly tán gẫu với ông ngoại, bà Bean chỉ dẫn cho chúng tôi - mặc dù bà cũng không biết hơn chúng tôi là người thuê mới của mình muốn để mọi thứ ở đâu. Chỉ có hai phòng để chọn ở trên tầng 3, phòng bên trái và bên phải cầu thang. Phòng tắm nằm ở trên đỉnh các bậc thang. Một chiếc máy vi sóng và chiếc tủ lạnh loại nhỏ là tất cả những gì Huấn luyện viên có cho khu bếp của mình.

Sau 10 phút kéo lê các thứ lên bậc thềm phía trước, rồi sau đó vật lộn với chúng thêm hai lần chiếu nghỉ nữa và cuối cùng dừng lại ở tầng 3 ngột ngạt, tất cả chúng tôi đều ướt sũng mồ hôi. Đám con trai cởi phăng áo phông làm bà Bean vô cùng sung sướng. Tôi hẳn đã có thể trêu bà ấy, nhưng rồi tôi nhận thấy mình đang thưởng thức Adam từ phía sau, quan sát bờ vai rộng và những cơ bắp chắc nịch nổi lên cuộn cuộn trên lưng hẳn khi hắn nhấc một cái giá sách và mang nó lên các bậc thang ngay phía trước tôi. Trong một giây tôi tự hỏi không biết cảm giác sẽ thế nào khi choàng tay quanh một cái lưng như thế.

Dĩ nhiên, sau khi hắn đặt chiếc giá sách xuống và quay lại thì vẫn là gương mặt như đeo đá ấy. Sẽ chẳng có tác dụng gì khi cố nói chuyện, vì thế tôi bước xuống lầu, ép mình như dán vào tường khi Pablo và Billy vào một tấm đệm đi ngang qua tôi, Huấn luyện viên theo sau cùng với một tấm khung giường.

Khi tôi xuống đến ngõ thì ông ngoại đã quay trở lại làm vườn. Josh đang ngồi trên một chiếc bàn làm việc cổ rất đẹp. “Jane giúp tôi bê cái này chứ?” Hắn hỏi và nhảy xuống, “Nó không nặng đâu, chỉ cồng kềnh thôi.”

“Không vấn đề,” Tôi nói. Đó là trước khi tôi thử nhấc nó lên. Với tôi chiếc bàn cực kỳ nặng, nhưng không đời nào tôi thừa nhận điều đó với Josh.

Chúng tôi thử bê ở vài tư thế khác nhau cho đến khi cảm thấy hoàn toàn thoải mái, tôi ở phía đầu, bước tiến về trước, hai tay nâng chiếc bàn phía sau mình, còn Josh vác phía sau, đảm bảo để chiếc bàn không bị lật nghiêng. Chúng tôi vừa vào đến lối vào bên hông nhà thì Adam đi ngang qua.

“Adam, đúng lúc quá!” Josh kêu lên, “Bê lấy đầu này, được chứ?”

Tôi chắc mẩm ý Josh là để Adam thay thế tôi, nhưng thay vào đó Josh lại đưa cho hắn đầu của mình. Giờ thì tôi thà chết chứ không bao giờ thừa nhận là công việc này là quá sức của tôi. Adam và tôi nhìn Josh bước đi, như thể không ai trong chúng tôi có thể tin được là chúng tôi lại bị mắc kẹt với nhau khi phải bê cái thứ này.

“Jane sẽ dẫn đường hay tôi phải đẩy đây?” Adam hỏi.

“Tôi sẽ dẫn, đi thôi.”

Chúng tôi vật lộn để đưa nó lên các bậc thềm và rồi xuyên qua phòng lớn mà không bị na theo mình bản lề cửa và giấy dán tường. Sau khi dừng một lát để thở, chúng tôi lại bắt đầu leo lên đợt cầu thang đầu tiên. Vừa lên được nửa đường thì phần trọng lượng phía sau tôi đột nhiên dịch chuyển. Chúng tôi đổ nghiêng sang bên, va đập vào tường. Tôi nghe Adam phì ra một từ chửi thề, rồi cổ nộ tràng nó thành tiếng xuyết xoa.

“Làm gì thế?” Tôi kêu lên, giọng tôi khàn đi vì căng thẳng.

“Tôi làm gì ư?” Hắn đáp lại với vẻ hoài nghi. “Jane vừa mới lật nghiêng nó.”

“Làm gì có.”

“Còn không nữa.”

“Huấn luyện viên để thứ gì trong cái món đồ cổ này nhỉ?” Tôi hỏi.

“Quần áo,” Hắn nói, “Đi tiếp nào. Tôi đang phải gánh trọng lượng của thứ này, không nhớ sao?”

Chúng tôi lại ị ạch tiến lên, được thêm hai bậc thang nữa, rồi lại đổ nghiêng sang phía đối diện.

“Không phải do tôi làm!” Cả hai chúng tôi cùng kêu lên một lúc.

“Tôi nghĩ thầy có một quả bóng bowling đang lăn lung tung trong này.”

“Huấn luyện viên không chơi bowling.” Adam nói, rồi hai chúng tôi lại vật lộn với nó. Khi chúng tôi lên được đến tầng hai, cả hai đều ướt sũng mồ hôi.

“Tôi sẽ phải đi lùi thôi,” Tôi nói, “cầu thang trên này dốc hơn, tôi sẽ tuột tay mất.”

Chúng tôi dừng lại và tôi từ từ xoay người lại cho đến khi chúng tôi đối mặt nhau qua chiếc bàn.

“Jane ổn chứ?” Adam hỏi, giọng hần nhẹ nhàng hơn đôi chút.

“Ừ.” Chân tôi đã loạng choạng còn hai cánh tay thì có cảm giác dài hơn thông thường đến 4 inch, nhưng tôi thả là nằm bẹp dí dưới chiếc bàn này còn hơn là lên tiếng nhờ giúp đỡ.

“Cứ từ từ thôi, mỗi lần một bậc.” Hần nói.

Phần đuôi tóc của hần đã cuộn lên vì mồ hôi giống như mỗi lần hần thi đấu. Tôi có thể cảm thấy các lọn tóc của mình dính chặt vào má. Chúng tôi bắt đầu chậm chạp lên đợt cầu thang thứ 2 chật hẹp hơn.

“Tôi không nhìn thấy đường đi.” Tôi nói trong lúc treo giập lùi, chiếc bàn tì vào hông, còn tôi thì gập người phía trên nó. “Bạn phải dẫn đường, được chứ?”

“Được chứ?” Tôi lặp lại một giây sau đó khi khuỷu tay tôi húc vào tường. “Adam có đang nhìn đường đi không đấy?” Tôi liếc ngang qua chiếc bàn nhìn hần, bắt gặp mắt hần khi chúng phóng lên nhìn tôi. Hần đã nhìn ngược tôi! Khi tôi liếc xuống nhìn mình và thấy cảnh tượng Adam đã nhìn thấy trước đó, tôi gần như thả rơi chiếc bàn.

“Giữ chặt lấy!” Hần hét lên vào mặt tôi. Trong một giây không rõ được ai trong chúng tôi còn túm lấy cái bàn nữa. “Jane! Giữ lấy! Jane đang cố giết tôi đấy à?”

Đáng lẽ tôi đã hét trả lại, nhưng tôi quá mệt. Hơn nữa, Adam đang đổ bừa mặt mũi, một điều mà tôi chưa bao giờ từng nhìn thấy ở hần trước đó.

“Okay,” tôi nói, “làm cho xong việc này đã nào.”

Chúng tôi găm gừ, nhấc lên, rồi kéo tới cho đến khi chiếc bàn cuối cùng cũng được đặt lên tầng 3. Cùng nhau chúng tôi đẩy nó tựa vào một trong những bức tường dốc. Tôi đổ ập xuống cạnh nó, tựa lưng vào tường như kiểu tôi hay làm trong phòng ngủ của mình. Adam gập người trên chiếc bàn, có lẽ như thế để hần không phải nhìn thẳng vào mắt tôi, và bắt đầu xé tan đám băng dính cố định mấy cái ngăn kéo. Hần mở một ngăn ra và liếc nhìn vào trong, rồi đến ngăn tiếp theo.

“Tìm bóng bowling à?” Tôi hỏi.

“Tôi không hiểu,” hần lẩm bẩm, rồi mở ngăn thứ ba ra. “Tôi không hiểu sao cái này quá...”

Một thứ to đùng, xù lông lao ra.

“Ui da!” Tôi kêu lên.

Adam vội đứng thẳng người dậy và đập đầu thật mạnh vào cái trần dốc phía trên. Hần xoa xoa đầu, rít lên vài từ chữ thê và lần này không hề cố gắng ngụy trang chúng.

Một con mèo màu xám pha trắng béo ục ịch đã hạ cánh xuống cách Adam khoảng hai bàn chân. Đuôi nó quấy qua lại, lom lom nhìn hần với vẻ thú vị nham hiểm của loài mèo. Tôi không thể ngăn mình lại và bắt đầu phá lên cười ngặt nghèo.

Đầu Josh xuất hiện khi hần leo lên đến bậc thang ngang với chúng tôi. “Này, đó là Big Mama!” Josh kêu toáng lên. “Huấn luyện viên, bọn em tìm thấy Big Mama rồi này.”

Grizzly lao lên từ các bậc thang phía sau Josh. “Cô bé của tôi đây rồi!” Thầy kêu lên, nghe vô cùng nhẹ nhõm. “Mày đã ở đâu thế? Tao không biết chuyện gì đã xảy ra với mày, bé yêu.”

Bé yêu ư?

“Nó bị mắc kẹt trong tủ bàn đẩy Huấn luyện viên.” Adam bảo với thầy.

“Big Mama tội nghiệp.” Grizzly thả thả, rồi cúi người xuống vô cùng dịu dàng vuốt ve con mèo. Thầy bế nó lên, đặt nó lên vai như thể nó là một đứa bé cần được ợ hơi vậy. Tôi biết Huấn luyện viên chất chứa đầy cảm xúc với các trận đấu, nhưng tôi không mong chờ được chứng kiến kiểu dịu dàng như thế này dành cho một con mèo béo ị.

Pablo và Billy xuất hiện, thấy Huấn luyện viên cùng con mèo, rồi nhìn nhau cười toe toét.

“Đến lúc gặp bà Bean rồi.” Grizzly nói, rồi đưa con mèo xuống dưới nhà.

“Tạ ơn Chúa,” Pablo nói, “Giờ chúng ta sẽ không phải chạy đôn chạy đáo ở khu nhà cũ của Grizzly miệng kêu gào ‘Big Mama, Big Mama’ nữa rồi.”

Tôi túm lấy mép chiếc bàn và kéo mình đứng dậy. “Ừm, vui thật đấy. Phải đi rồi.” Tôi nói.

“Vì sao, để có thể bắt đầu viết bài à?” Billy hỏi rồi ngồi thụp xuống một chiếc ghế.

“Không, mai tôi sẽ viết.”

Josh đuổi người ra trên sàn, và Pablo rơi xuống bên cạnh. “Jane sẽ viết gì?” Pablo hỏi.

“Như thường lệ thôi.” Adam đáp lời trước khi tôi lên tiếng. “Chuyện đó thì có ý nghĩa gì chứ?”

“Tôi sẽ nói rằng nó có ý nghĩa rất nhiều với bạn đấy.” Tôi đáp trả, “mặc dù tôi không biết vì sao.”

Một giây im lặng trôi qua khi tất cả mọi người đều nhìn hẩn chờ đợi câu trả lời.

“Những gì Jane nghĩ không có ý nghĩa tí nào - không phải với tôi. Nhưng điều làm tôi phát điên là cái kiểu Jane có thể ngồi xuống và xoay vòng cái lý thuyết của mình, bảo với tất cả mọi người rằng chúng tôi đã làm gì sai, chúng tôi cần sự lãnh đạo như thế nào, vân vân và vân vân, trong khi Jane không có mặt ở ngoài kia, chạy cho hộc bơ ra và bị gây phang vào mặt; khi Jane không bị hất văng đi bởi một cầu thủ lao vào mình với tốc độ điên cuồng hay không bị một quả bóng cứng lao vào người với vận tốc 80 dặm một giờ. Với tôi hình như công việc của các phóng viên các người quá dễ dàng thì phải.”

“Tôi biết thể thao là gian khổ.”

“Thật không?” Hẩn ngả người dựa vào chiếc bàn và khoanh tay lại, nhìn tôi với vẻ chăm chú.

Nào, tôi không phải bị thể thao hớp mất hồn đến nỗi không nhận ra một anh chàng lộng lẫy xuất hiện trước mặt, đặc biệt là một gã ở trần từ thắt lưng trở lên. Nhưng tôi cũng không bị đám con trai hớp mất hồn đến mức không thể tập trung trí óc vào cuộc tranh luận.

“Tôi đã theo đuổi môn lacrosse từ khi lên 3 và ông ngoại tôi đã dẫn tôi đến xem các trận đấu ở sân Homewood. Và tôi đã từng chơi nó.”

“Với các cầu thủ đường phố à?” Hẩn hỏi.

“Với ai đó như Adam à?” Pablo xen vào.

“Thách đấu cậu ấy đi!” Billy nói. “Một đấu một, Adam. Chỉ cho cậu ta biết chơi ở cấp độ chúng ta dễ dàng như thế nào đi.”

Adam giơ hai tay lên, “Đó không phải là ý kiến hay.”

“Vì sao không?” Tôi hỏi.

“Thôi nào,” Hẩn nói, “đó chỉ là nói đùa thôi.”

“Tôi có máu hài hước,” Tôi bảo hẩn, “và bạn cũng có thể kiếm lấy một ít cho riêng mình đấy.”

Hẩn nhần mặt.

“Chơi đi,” Billy nói. “Chiều thứ 2, 4h15. Huấn luyện viên phải rời sân tập sớm.” Hẩn nhắc các đồng đội.

Tôi biết đây là một điều điên rồ. Tôi vẫn còn giữ một cái gậy và vẫn chơi một đấu một với Marnie, nhưng tôi không tập luyện cùng với một đội kể từ hồi học cấp 2. Tôi liếc nhìn Josh, lúc này vẫn giữ im lặng kể từ đầu cuộc nói chuyện.

“Điều này có đáng giá với Jane không?” Josh hỏi.

“Nếu nó chấm dứt thái độ chiến tranh lạnh ngu ngốc này thì có đấy.” Tôi trả lời. “Thỏa thuận thế này. Tôi sẽ không rên rỉ khi các bạn dạy tôi vài điều vào thứ 2 tới nếu như tất cả các bạn không rên rỉ khi tôi viết điều này điều nọ sau đó. Đồng ý chứ?”

Pablo và Billy gật đầu, rồi liếc sang Adam.

“Có vấn đề gì sao?” Tôi hỏi khi thấy hấn không nói gì.

“Không vấn đề gì.” Hấn trả lời.

Có lẽ là với hấn thôi, tôi nghĩ khi rời khỏi đó. Tôi đã lao đầu vào chuyện gì thế này?

5. Chương 5

Ba giờ sau, khi đã sẵn sàng để đến dự bữa tiệc của nhà Clarke, tôi trông như một người hoàn toàn khác hẳn. Stacy đã cho tôi mượn một cái váy ngắn vừa như in bằng lụa đỏ. “Nó trông sẽ rất hợp với màu mắt sẫm của em.” Stacy đã nói thế và nhìn cái váy với vẻ khao khát. Travis sẽ không để chị mặc cái váy này bởi vì anh ta cho rằng nó chọi với mái tóc của chị.

Khi mẹ nhìn thấy tôi trong chiếc váy của Stacy và đôi giày cao gót quyền lực, gương mặt mẹ trở nên lo lắng. “Hãy nhớ, con vẫn còn trong trường trung học đấy.” Mẹ nói.

“Trông giống con sắp chọn một anh luật sư già khăng hay sao?” Tôi bật cười và ôm chầm lấy mẹ. “Mẹ nhớ bật máy ghi bằng khi trận đấu bắt đầu đấy.”

Ông ngoại và Marnie đã đến Camden Yards để chứng kiến lịch sử bóng chày được thiết lập. Tôi lái xe đến câu lạc bộ đồng quê nơi gia đình Clarke là hội viên, lắng nghe chương trình bình luận trước trận đấu của Orioles và thở dài liên tục. Mọi hi vọng được nấn ná lại trong xe đủ lâu để chớp được hiệp thi đấu đầu tiên đã nhanh chóng biến mất. Ngay khi tôi lái xe qua cổng của câu lạc bộ, những tay phục vụ đã bu lại quanh xe, nhất định đòi giúp tôi đậu xe vào bãi.

Câu lạc bộ lâu đời được xây dựng như một tòa lâu đài miền Nam, với một mái hiên dài cùng những cây cột trụ giăng ngang phía trước. Hai đôi nam nữ bước lên bậc thềm như thể họ biết mình đang đi đâu vậy. Tôi bước theo họ, nhưng khi đã vào trong phòng chờ thì có đến mấy lối đi có mái vòm phải lựa chọn. Một phục vụ trong bộ tux đến hỏi tên người chủ bữa tiệc mà tôi đang tìm, rồi dẫn tôi đi xuống một đợt bậc thang được trải thảm dày thịch.

Buổi tiệc được tổ chức trong một căn phòng rộng lớn, riêng biệt với hai cụm đèn treo và cửa kính mở ra một khu ban công. Tôi bước một bước vào trong lối vào, rồi dừng lại tìm kiếm ai đó quen thuộc - Stacy, vợ Susan, cậu Jake. Thậm chí là Travis - người mà tôi chỉ biết sơ sơ và ko có cảm tình gì lắm - cũng là một hình ảnh đáng hoan nghênh. Nhưng tất cả những gì tôi thấy là rất nhiều những quý bà ăn bận lộng lẫy, tóc vuốt đầy keo cùng với những quý ông tóc bạc tương xứng.

“Anh có chắc đây là tiệc của nhà Clarke không?” Tôi hỏi người phục vụ.

“Chắc chắn, thưa cô.”

Ồ, mình đoán điều duy nhất mình có thể làm là ăn, tôi nghĩ thầm rồi tiến tới một chiếc bàn dài nơi những anh chàng mặc tux khác đang phục vụ các vị khách. Một người chia cho tôi chiếc đĩa, và tôi bắt đầu chọn. Món sushi đầy màu sắc được bày ra trên những cái khay trông như những cái nút bự chẳng bên cạnh một

con cá to ạch có đôi mắt trong vắt trông cũng hạnh phúc y như tôi khi được có mặt ở đây. Tôi quá mãi mê trước con cá và lỡ mất món bánh táo mini, mà đó lại là món tôi thực sự muốn ăn chứ.

Bất thành linh lù lại, tôi va phải một người. “Xin lỗi.”

Người mà tôi va trúng nghiêng hẳn sang bên phải, như thể cố gắng nhìn qua tôi vậy. Tôi bước sang bên để anh ta có thể vượt qua.

“Jane?” Người đó hỏi bằng một giọng không thể tin được.

Tôi vội quay lại. Đây không phải là gương mặt quen thuộc mà tôi hi vọng sẽ nhìn thấy. Adam là một bức tranh của sự kinh ngạc. “Jane?” Hẳn lặp lại.

“Ừ, Adam nghĩ là ai mới được chứ?” Tôi nói. “Tôi trông khác đến thế sau khi tắm sao?”

“Ừ.” Hẳn trả lời thành thật. “Jane làm gì ở đây?”

“Tôi được mời.”

“Ai mời cơ?” Hẳn muốn biết.

“Cô dâu.” Tôi nói. “Stacy Olstenheimer, giống như Jimmy Olstenheimer ấy. Adam làm việc ở đây à?” Tôi hỏi và quan sát bộ cánh trang trọng của hẳn. Đáng lẽ tôi nên nhận ra là chiếc jacket được cắt may khác hẳn mấy người phục vụ, nhưng tôi quá bận rộn với việc nhận ra hẳn trông thế nào trong bộ cánh ấy - thực sự ưa nhìn.

Một bên mép Adam nhếch lên thành nụ cười méo mó. “Không, tôi là khách mời. Travis là anh rể của tôi.”

“Nhưng họ của Adam là... ồ, ông Clarke là cha dượng của Adam.”

Hẳn gật đầu.

“À... ừ, bạn trông cũng sáng láng hơn hẳn sau khi tắm đấy.” Tôi bảo hẳn.

Hẳn trao cho tôi một nụ cười quý quái.

“Vậy, tất cả những người này là đối tác làm ăn hết à?” Tôi hỏi, “không ai trong số họ sẽ thực sự có mặt ở lễ cưới sao?”

“Trừ tôi. Cha dượng tôi nghĩ tôi nên là phù rể.”

Có lẽ Adam nhìn thấy vẻ kinh ngạc trên mặt tôi.

“Jane biết đấy, cái gã đứng bên cạnh chú rể ở bệ thờ,” hẳn thêm vào, “cái gã giúp chú rể giữ bình tĩnh, cầm nhẫn...”

“Dẫn phù dâu bước dọc theo lối đi.” Tôi nói.

“Đúng thế.”

“Tôi là phù dâu.”

Trong một giây hẳn không phản ứng gì cả.

“Lựa chọn ban đầu của Stacy phải bỏ cuộc,” Tôi giải thích, “vì thế tôi thế thân. Tin tôi đi, tôi không xung phong trong chuyện này đâu. Tôi đã có một vé đến xem trận thắng thứ 300 của Bob Danner tối nay.”

“Nhưng chuyện gì đã xảy ra với cô em họ của Stacy, Daisy điên khùng ấy?” Hẳn hỏi.

Tôi ngập ngừng. “Cô ta đã lớn.”

“Jane muốn nói Jane chính là Daisy ư?” Hẳn phá lên cười.

“Cái tên đó không buồn cười đến thế.” Tôi nói, rồi bước khỏi hẳn ta và lấy cho mình ít thức ăn.

“Tôi không cười cái tên.” Adam nói và bước theo sau tôi, “tôi cười vì những câu chuyện mà tôi đã nghe kể về Jane kia.”

“Ví dụ như?” Tôi gặng hỏi, mặc dù tôi biết gia đình tôi có cả một tuyển tập những câu chuyện về Daisy.

Adam nhún vai. “Nhiều lắm. Như cái lần Jane dụ dỗ cô bé Stacy nhút nhát vào trong ngôi nhà có ma, loại nhà có lối đi vào ấy, và cuối cùng thì Jane đã không bước ra.”

“Ồ, chuyện đó hả.”

“Cái lần Jane nói với Stacy rằng Jane bị một căn bệnh nan y để Jane không phải chia đồ tráng miệng cho chị ấy và đã vô cùng thuyết phục đến mức Stacy đã bảo tất cả các bạn trong lớp của chị ấy cầu nguyện cho Jane.”

Và cả quyền góp tiền nữa, tôi nghĩ. Nhưng tôi nói to lên, “Stacy luôn có một trí tưởng tượng sống động. Hầu hết mọi cơ hội chỉ là quá khó để có thể chối từ.”

“Tôi cực thể.” Hấn đáp lại, vẫn bước theo tôi, và vẫn nhe răng cười. Tôi đoán đó là một sự tiến bộ so với thái độ chiến tranh lạnh.

Nhưng vẻ lạnh lùng cũ lại quay lại khi chúng tôi đi đến cuối dãy bàn buffet. Một người phục vụ bảo với Adam rằng ông Clarke muốn gặp hấn. Adam liếc về hướng cửa dẫn ra ban công, rồi quay lại phía tôi, đột nhiên trở nên cứng nhắc.

“Ừm, hết tiệc.” Hấn nói, tiếng cười lúc này đã hoàn toàn biến mất, thậm chí một nụ cười điệu làm gương mặt sáng sủa hơn cũng không còn.

Tôi nhìn hấn lướt qua phòng về phía cánh cửa Pháp, thắc mắc trước sự thay đổi tâm trạng đột ngột đó. Lần này không phải vì điều gì đó mà tôi nói đã làm hấn bực mình, vì thế tôi chẳng thể làm được gì cả. Tôi len trở lại vào hàng để lấy thêm hai cái bánh táo, rồi cầm đầu đi tìm gia đình tôi và nhăm nháp đồ ăn trong lúc đi.

Cuối cùng hóa ra tôi tìm thấy mẹ Susan và cậu Jake sau chính cái cửa Pháp đó. Cậu mẹ đang đứng nhìn Stacy và Travis trên ban công khi họ đang tạo dáng và chụp ảnh. Cậu mẹ tôi mặt sáng bừng đầy tình yêu thương và niềm tự hào, một vẻ mặt làm tôi nghĩ đến các sự kiện gia đình khác như cuộc biểu diễn độc tấu piano và ballet của Stacy, những bữa tiệc sinh nhật và lễ tốt nghiệp của chị. Tôi thấy mình mỉm cười với họ.

“Chị ấy trông thật xinh đẹp.” Tôi thì thào và nhập hội cùng với cậu mẹ tôi.

“Daisy,” họ khẽ nói, rồi mỗi người quàng một tay quanh tôi.

Adam cũng đang đứng nhìn cảnh tượng chụp ảnh. Hấn quay lại và liếc nhìn tôi, rồi người phụ nữ bên cạnh hấn quay về phía chúng tôi. Khi tôi nhìn thấy đôi mắt xanh lục của bà ấy, tôi biết ngay đó là mẹ của Adam. Bà mỉm cười và thúc người đàn ông cao kều có mái tóc bạc đứng bên cạnh, nhưng ông ta quá chăm chú quan sát người thợ chụp ảnh và bảo anh ta phải làm thế nào.

“Đó có phải là ông Clarke?” Tôi khẽ hỏi.

Cậu mẹ tôi gật đầu.

“Thế mẹ Travis thì sao, bà ấy có ở đây không?”

Mẹ tôi lắc đầu. “Họ không mời bà ấy đến dự lễ cưới. Bà ấy bỏ ông Clarke khi Travis còn rất nhỏ. Đó là bà Clarke mới, bà ta cưới Avery sau khi chồng cũ qua đời, năm hay sáu năm về trước.”

Trong khi chúng tôi nói chuyện, một người đàn ông với đôi mắt tinh nghịch và đôi tai to bự tiến đến gần Adam và thì thầm điều gì đó với hấn. Adam nhe răng cười đáp lại, rồi đi theo quý ông trông như yêu tinh đó băng qua phòng. Bà Clarke nhìn con trai một lát, rồi bước qua chỗ tôi để được giới thiệu. Bà là một quý bà thân thiện với giọng nói nhỏ nhẹ. Bà gọi chồng hai lần. Sau một vài hướng dẫn nữa dành cho người thợ chụp ảnh, ông Clarke tham gia cùng chúng tôi.

“Jane Hardy,” ông ta lặp lại, và nhìn tôi như một ca kiện tụng mà ông ta đang cố gắng nhớ lại. “Sao cái tên này lại quen thuộc thế nhỉ? Cháu có học ở trường công không?”

Đó nghe có vẻ là một câu hỏi kỳ cục. “Có ạ.” Tôi trả lời. “Trung học Tilson.”

“Thật sao,” bà Clarke nói, “con trai tôi, Adam...”

Ông Clarke cắt ngang lời vợ, “Và cháu viết cho tờ báo trường. Cháu viết về đội lacrosse.”

“Đúng thế ạ.” Tôi thích được người ta nhận ra. Mẹ Susan và cậu Jake rặng rỡ nhìn tôi như lúc họ nhìn Stacy.

“Đội bóng vẫn còn chơi dưới khả năng đấy chứ?” Ông Clarke hỏi.

“À, uh...”

“Điều gì đã níu chân họ lại?” Ông ta hỏi trước khi tôi kịp trả lời câu hỏi đầu tiên, “Những chiến thuật thời thượng của tay Huấn luyện viên trẻ đó? Những con chim mồi vẫn để chúng lại với mấy con vịt ngồi xổm à?”

Tôi chớp mắt. Thật kỳ cục khi nghe những câu trích dẫn của chính mình. Câu hỏi cuối cùng của ông ta đã là một trong những câu chỉ đạo hay ho nhất của tôi. ‘Khi những con chim mồi làm chúng ta không trở thành gì cả ngoài những con vịt ngồi xổm,’ tôi đã viết thế, ‘thì đã đến lúc phải quay lại với môn lacrosse cơ bản rồi.’

“Không có gì tệ hơn khi phải chứng kiến một đội bóng có đầy tài năng lại thua từng trận đấu một.” Ông Clarke tiếp tục, “Sức chiến đấu của chúng đâu rồi? Tài năng không đáng giá gì cả nếu như các vị không thể thực hành. Nếu như Adam không làm tròn vai trò của mình, nếu như nó không lãnh đạo được những người khác, thì Huấn luyện viên cần phải tìm ai đó khác có khả năng.”

Dường như đó là một điều cực kỳ khắc nghiệt mà một thành viên trong gia đình có thể nói ra - mặc dù, về bản chất, đó chính là những gì tôi đã nói.

“Cháu tò mò muốn biết ông nghĩ gì,” tôi nói với ông ta. “Ông thấy đội bóng thế nào?”

“Tôi chưa bao giờ xem chúng đấu.”

“Dạo này Avery quá bận,” bà Clarke xen vào, tay bà đặt lên cánh tay chồng. “Chúng tôi theo dõi đội bóng của Adam qua tờ báo trường.”

“Chỉ qua tờ báo thôi sao?” Tôi hỏi lại. Chỉ qua đôi mắt của tôi thôi sao?

“Khi nó còn nhỏ hơn, tôi đã tham dự tất cả những trận đấu của nó,” bà Clarke trả lời, nghe có vẻ có chút tự vệ, “nhưng giờ chúng tôi bận quá.”

“Đó là bà nói thế.”

“Và Adam thì không nói gì nhiều với chúng tôi.” Bà thêm vào.

“Không nói gì cả thì đúng hơn.” Ông Clarke sầm xoi.

“Vậy là ông bà dựa vào tờ The Pipeline,” tôi kết luận. Chả trách gì Adam quá nhạy cảm về những gì tôi viết đến thế. Tận trong sâu thẳm, ai cũng đều quan tâm đến quan điểm của cha mẹ về mình. Ý tôi là, ba tôi là một kẻ dễ tiện và tôi chưa gặp ông trong năm năm liền, nhưng tôi vẫn tự hỏi liệu ông có tự hào về tôi không.

Có lẽ vẫn còn vài gã con trai khác trong đội bóng mà cha mẹ họ đã không theo dõi các trận đấu mà thay vào đó chỉ đọc tờ báo trường. Mọi chuyện cuối cùng cũng đã trở nên có ý nghĩa. Nhưng tôi sẽ phải làm gì với chuyện này đây - cứ phải nhìn nhận tất cả mọi việc theo chiều hướng tích cực ư?

Tôi cảm thấy tồi tệ cho Adam, phải đối phó với một ông cha dượng ngoan cố, một ông cha dượng rõ ràng là đánh giá hẳn ta qua những gì tôi đã viết. Và tôi co rúm lại khi nhớ lại vài điều mà tôi đã công khai. Tôi nổi cơn thịnh nộ với ông Clarke vì đã là một tay côn đồ già thay vì một người cha biết thông cảm.

Lần đầu tiên những câu chuyện về cưới xin trở thành một điều nhẹ nhõm. Ngay khi chủ đề được chuyển sang những chuẩn bị cuối cùng cho ngày lễ lớn này, tôi liền đặt đĩa xuống và linh trốn đi. Mới được nửa đường băng qua căn phòng thì tôi đi ngang qua Adam. Hắn vớ tay ra chụp lấy cánh tay tôi. “Có chuyện gì không ổn à?”

“Không ổn ư? Ví dụ xem?”

“Tôi không biết.” Hấn trả lời. “Nhưng Jane có cái vẻ mặt đó.”

“Vẻ mặt nào?”

“Vẻ mặt luôn cảnh báo tôi tốt hơn hết hãy chui xuống vùi hoa sen thật nhanh ấy.”

Hai tay tôi vung lên má. Tôi có thể cảm thấy nó đang trở nên đỏ bừng bừng. Sau những gì vừa mới nghe được, tôi hẳn sẽ cảm thấy khá hơn nếu như Adam tiến hành chiến tranh lạnh với tôi, nhưng lúc này hẳn nhìn tôi với vẻ tò mò, như thể hẳn đang cố gắng đọc suy nghĩ của tôi vậy.

“Không có gì không ổn cả.” Tôi bảo hấn.

“Tôi không tin Jane.”

“Tôi chỉ cần chút không khí thôi.” Tôi khẳng định.

“Okay,” Hấn nói. Tôi có thể nói là hẳn không tin hẳn. “Trên đường quay vào, nhớ kiểm tra qua phòng giữ áo mũ trên tầng. Ông họ của Travis đã lên mang theo một cái TV di động đấy.”

“Thật chứ?” Tôi hỏi lại, cảm thấy sáng sủa lên đáng kể.

Adam bật cười. “Đội Os đang dẫn 3 điểm và cho đến giờ Danner mới để cho đối phương kiếm được 1 hit thôi.”

“Thật chứ?”

“Thật.” Hấn nở một nụ cười lộ liễu cùng với một vẻ ngượng ngập đáng ngạc nhiên.

Tôi vội lao lên tầng, trái tim lơ lửng một nhịp - dĩ nhiên là vì đội Orioles rồi.

6. Chương 6

Tôi về nhà chỉ sau ông ngoại và Marnie. Tất cả ba chúng tôi cùng tranh nhau kể chuyện, làm các sự kiện về trận đấu và bữa tiệc cứ đan xen vào với nhau. Tôi đã xem Danner giành được chiến thắng hoành tráng của mình trong khi ngồi trên sàn phòng chứa đồ của câu lạc bộ đồng què với sáu người đàn ông và Adam. Mỗi lần đội Orioles thực hiện một pha hay ho, ông họ của Travis liền đứng dậy và gõ vào cái móc áo.

Tối hôm đó Marnie ngủ lại. Chúng tôi chui vào túi ngủ và nằm im vài phút, rồi nó quay sang tôi và nói, “Định mệnh.”

“Hử?” Lúc này tôi đã lơ mơ trôi vào giấc ngủ.

“Đầu tiên Adam xuất hiện trong khu ngõ sau nhà mày, thế rồi hai người lại cặp đôi trong một lễ cưới. Có một lực lượng siêu nhiên đang điều khiển chuyện này.”

“Mày đọc quá nhiều tạp chí đấy.” Tôi bảo nó, “Ngủ đi.”

Mắt tôi vừa kịp nhắm lại lần thứ hai thì Marnie lại lên tiếng, “Vậy, mày sẽ mơ về Daniel chứ?”

“Marnie! Tao gần như ngủ rồi.”

“Ừ, thế mày có mơ không?” Nó khẳng định.

“Không.”

“Nghỉ ngơi thoải mái đi.” Nó khuyên. “Mai tao sẽ hành mày mệt đấy.”

Marnie không hề đùa. Ngày hôm sau, bất chấp trời mưa tầm tã, nó rên tôi mệt nghỉ với những pha giao bóng, né tránh, và phòng ngự, chuẩn bị sẵn sàng cho tôi cho trận đấu một chọi một với Adam vào thứ 2.

Thật không may thứ 2 cũng là ngày diễn ra trận đấu của đội lacrosse nữ. Vào giờ ăn trưa Marnie chia cho tôi món sandwich chứa ốc tan cao - nghĩa là bơ lạc và táo - nhiên liệu cho chiến thắng, nó bảo tôi thế. Chiều hôm đó tôi xem hai hiệp đầu trận đấu của nó. Vào giờ nghỉ giữa giờ nó lon ton chạy đến và trút lên tôi bài thuyết giảng chuẩn bị vào giờ chót, thế rồi chúng tôi chúc nhau may mắn và tôi tiến về phía sân tập của đội nam, để lại Vinny xử lý trận đấu của đội nữ.

Khi đến nơi, tôi thấy Huấn luyện viên đã ra về sớm như thông báo trước, nhưng tất cả các cầu thủ vẫn còn ở đó, cùng với hàng tá người bên tòa báo và thêm vài người bạn của họ. Tôi đã nói với Tom và Angela về sự thỏa thuận, yêu cầu họ giữ im lặng. Sau đó tôi phát hiện ra Kelly đã phong thanh nghe được chuyện đó từ một cầu thủ và đã lan truyền nó đi.

Angela, Tom và vài người khác giơ cao một khẩu hiệu: Nện Hấn Thật Mạnh đi, Hardy!

“Nghe này các vị,” Tôi nói khi bước về phía họ, “mọi người biết tôi không có cơ hội nào mà.”

“Tiến lên đi Jane!” là câu trả lời của họ.

Adam, lúc này đang đứng cùng với bạn bè của mình cách đó khoảng 20 bước chân, liếc qua vai nhìn chúng tôi. Tôi thấy mừng khi lại thấy thái độ chiến tranh lạnh đó của họ. Sau tối thứ 7, tôi cần phải được nhắc cho nhớ tại sao tôi lại sắp sửa tự biến mình thành trò đùa. Hàng loạt những lời chòng ghẹo và cảm giác đau buồn chắc chắn sẽ kéo theo sau đó; tôi có thể chịu đựng được chuyện đó, và rồi đội lacrosse nam sẽ phải chịu đựng những câu hỏi và bình luận của tôi.

Josh lững thững bước về phía tôi, đeo một cái còi quanh cổ và mang theo dụng cụ. “Okay, nhà vô địch,” hấn nói với tôi, “đây là những tấm đệm nhỏ nhất mà bọn này tìm được.”

Ở môn lacrosse nữ thì chỉ có thủ môn mới phải mặc đồ phòng vệ. Nhưng trong trận đấu của nam thì họ được phép đánh chặn và các tình huống diễn ra bạo lực hơn. Đồ bảo hộ là cần thiết.

Tấm đệm hông rộng thùng thình quanh bụng tôi và phải thắt lại. Tấm bảo vệ vai thì làm tôi trông như thể tôi đã sẵn sàng để mọc cánh vậy. Tấm đệm cánh tay và khuỷu tay thì không đến nỗi quá tệ, nhưng đôi găng tay bọc đệm, vốn chìa ra khoảng 6 inch kể từ cổ tay của lũ con trai, thì lại khổng lồ và lỏng lẻo. Josh đặt mũ bảo hộ lên đầu tôi và siết chặt dây. Tôi có thể thấy hấn đang cố kiềm chế để không cười phá lên.

“Jane cảm thấy thế nào?” Hấn hỏi.

“Như Lancelot vậy.”

Tôi nhặt gậy lên và bước về phía vạch giao bóng, biết rằng ai đó trong đội báo chí đang chụp ảnh. Tôi có cảm giác một tấm ảnh khổ lớn không chỉnh sửa về tôi sớm sẽ được treo lên trong văn phòng The Pipeline.

Adam gặp tôi tại chữ X ở giữa sân đấu, nhìn lên nhìn xuống tôi trong bộ áo giáp lỏng lẻo, rồi nói với Josh khi anh chàng này đi theo chúng tôi ra đây, “Tao không nghĩ đây là ý tưởng hay ho.”

“Chúng ta đã thỏa thuận,” tôi bảo hấn, “Tôi sẽ không rên rỉ, và rồi đám con trai các cậu sẽ không rên rỉ, nhớ chứ?”

Adam găm gù câu trả lời và rồi quay về phía Josh với kiểu cách bí mật. “Bọn tao sẽ thay phiên nhau đem bóng về phía sân đối phương. Cô ấy có thể chơi trước.”

“Hai người đùa đấy à?” Tôi kêu lên, thò mặt vào giữa hai người họ. “Tôi đã bỏ cả nửa ngày hôm qua để thực hành các pha giao bóng.”

“Đội nào kiểm soát các pha giao bóng sẽ kiểm soát trận đấu.” Adam nhắc tôi. “Nhưng Jane đã biết điều đó rồi - Jane đã nhắc đến nó vài lần trong các bài viết của mình.”

“Tôi cũng biết là hôm nay tôi không có nhiều cơ hội. Nhưng chúng ta sẽ chơi một trận theo cách mà chúng ta đã thỏa thuận ban đầu.”

“Chiều theo ý Jane vậy.” Hấn nhún vai nói.

“Ý của chúng ta. Đó là một thỏa thuận.”

“Chúng ta sẽ chơi một hiệp.” Josh nói. “10 phút bóng lăn.”

“Chơi 5 phút thôi.” Adam bảo Josh, như thể tôi không thể sống sót qua 10 phút vậy.

“Tha cho tôi đi!” Tôi nói.

“Tôi đang cố đây,” hắn phản pháo lại, “nhưng Jane lại quá kiêu hãnh để chấp nhận.”

“Nói về lòng kiêu hãnh,” tôi lẩm bẩm, tự hỏi làm thế nào mà chúng tôi lại hòa hợp thể vào tối thứ 7. Tôi đứng vào vị trí, nghiêng người xuống từ thắt lưng, hai tay nắm chặt lấy gậy và trải rộng ra, những đốt ngón tay chạm đất. Xuất phát thấp, duy trì thấp, Marnie đã dặn tôi. Giữ đầu mày phía trên quả bóng.

“Tôi sẵn sàng rồi, trọng tài.”

“Cô ta làm tao điên mất.” Adam nói với Josh, rồi bước vào vị trí, cúi người xuống và đối mặt với tôi, đặt gậy lưng đối lưng với gậy của tôi. Josh đặt quả bóng giữa hai đầu gậy của chúng tôi, lùi lại, rồi tuýt còi bắt đầu trận đấu.

Chúng tôi kẹp chặt, cào quết, kéo, đẩy. Sân bóng đang trong tình trạng tồi tệ vì trận mưa ngày hôm qua, làm cho việc lấy bóng trở nên khó khăn hơn. Bùn bay tung tóe. Hi vọng duy nhất của tôi là sự nhanh nhẹn và cái thực tế là Adam cho rằng tôi không biết mình đang làm gì. Hắn không biết rằng ở trường cấp 2, giao bóng là sở trường của tôi.

Tôi xúc lấy quả bóng.

“Chạy đi!” Phe báo chí gào lên.

Tôi bay xuống sân, nâng niu giữ quả bóng trong vệt lưới của cây gậy thẳng đứng của mình. Tôi nghe thấy tiếng Adam theo ngay sau liền đổi tay để thân hình tôi chen vào giữa hắn và cây gậy. Nhưng hắn nhanh quá. Một pha thọc nhanh gọn đã hất quả bóng rơi ra rồi. Cả hai chúng tôi cùng đuổi theo nó.

“Bóng, bóng, bóng.” Khán giả gào lên.

Adam chuẩn bị hốt lấy bóng. Tôi chưa đủ gần để tranh lấy, nhưng tôi có thể hích vai và đẩy quả bóng ra khỏi hắn. Tôi lao tới trước để đâm bóng. Nó lăn ra khỏi tầm gậy của hắn, thế rồi tôi ngã vùi mặt xuống đất. “Oof!” Tôi có thể ném thấy vị bùn, cảm thấy nó chảy ngược vào trong quần soóc.

Adam quay lại, bỏ qua quả bóng một lát, chìa tay ra để giúp tôi đứng dậy. Tôi bò trườn qua hắn và nhanh chóng thu hồi bóng. Hắn không thể tin được điều đó.

“Jane chơi bẩn!”

“Tôi chơi khôn ngoan thôi. Adam không nghe thấy tiếng còi của trọng tài, đúng không?”

Không khôn ngoan là ở chỗ tôi làm cho hắn nổi điên. Bốn phút sau hắn ghi ba bàn chổng vánh vào lưới của tôi.

Tôi có thể khẳng định nhờ vào những tiếng va chạm nhẹ khi gậy hắn va vào gậy tôi rằng hắn không ngăn chặn tôi mạnh như hắn sẽ làm trong những trận đấu của bọn con trai, và hắn cũng cố gắng tránh những phần được bao bọc trên bàn tay và cánh tay tôi. Ngay cả như thế, ngày mai tôi vẫn sẽ có cả triệu những vết bầm, bao gồm cả những vết mà tôi tự tạo ra nữa khi chúng tôi xô đẩy, va chạm và ngã dúi dụi trên bùn đất. Hầu hết tôi là người ngã trên bùn.

Tôi quan sát mắt hắn và cố gắng dự đoán hắn sẽ lao về hướng nào. Tôi xĩa và đập, nhưng cổ tay và cánh tay hắn quá mạnh, và tôi thì chơi hiệu quả như một con muỗi mất. Cả đời tôi chưa bao giờ chạy trốn chết như thế. Giờ tôi đã bị dẫn 7 điểm và trở nên tuyệt vọng.

“Tiến lên đi Jane. Đừng bỏ cuộc, Jane!” Phe báo chí gào lên.

Bỏ cuộc ư? Tôi ư?

Trong môn lacrosse nam, các cầu thủ có thể dùng cơ thể để phòng ngự; nó giống như bóng bầu dục vậy - bạn lao người vào đối phương có bóng và hi vọng hất văng anh ta và làm anh ta ngã bóng ra. Giờ Adam đang di chuyển về khu cấm địa, tìm kiếm bàn thắng thứ 9. Tôi sẽ cố đủ cách khác, và có lẽ điều này sẽ làm hắn ngạc nhiên. Tôi lao thẳng vào hắn bằng cả sức mạnh của mình. Cơ thể Adam không di chuyển lấy một

inch, nhưng tôi thì bay ngược về phía sau như một quả bóng bị ném thẳng vào tường gạch. Trong một giây dài đằng đằng tôi nằm dài trên lưng, mắt nhìn lên trời cao. Tất cả mọi bộ phận trong tôi đều đau nhức.

Adam vội lao tới. Mắt hắn lom lom nhìn xuống tôi với vẻ lo lắng. “Đó là cái gì thế?”

“Một pha cản người.”

“Jane có điên không đấy?”

“Có lẽ.” Tôi dùng gậy của mình để đứng dậy. Lúc này bùn đã bao phủ khắp cả người tôi cả phía sau và phía trước. Tôi cảm thấy như một con thỏ bằng chocolate trong Lễ phục sinh vậy.

“Vẫn ổn đấy chứ, cô bạn?” Josh hỏi tôi.

“Vẫn thở được.”

“Tôi nghĩ chúng ta nên dừng lại thôi.” Adam nói.

“Adam sẵn lòng chịu thua à?” Tôi hỏi lại.

“Cô ta phát rồ rồi.” Hắn nói với bạn mình.

Nhưng tôi không hề. Tôi đã theo đuổi đến chừng này rồi; tôi là người luôn hoàn thành những gì mình khởi đầu. Và tôi muốn có một bàn thắng, chỉ một bàn thôi.

Nghĩ, nghĩ, nghĩ, tôi tự nhủ. Giờ Adam đã biết gì về cách chơi của tôi rồi nào? Hắn sẽ giả định gì về tôi để tôi có thể sử dụng như là lợi thế của mình?

Lần tiếp theo lấy được bóng, tôi liền khóa mắt với hắn. Marnie luôn sử dụng mắt khi thi đấu, lừa đối thủ bằng ánh mắt của mình. Adam nhìn lại tôi, chăm chú, tò mò, mắt hắn sáng lên với vẻ thách thức.

Trong một giây tôi quên mất mình nên làm gì. Đó là một cảm giác kỳ cục, giống như bị treo lơ lửng trong vòng thời gian cùng với Adam, giống như không có ai khác ở đó cùng chúng tôi nữa cả. Thế rồi tôi chớp mắt gạt đi cái cảm giác lạ lẫm đó và liếc mắt sang bên phải, tập trung phía bên kia vai hắn, cố gắng làm hắn nghĩ rằng tôi sẽ lao về phía đó như tôi vẫn thường làm thế.

Đúng như tôi hi vọng, hắn đã mắc lừa tôi. Tôi chống chân trụ và xoay về hướng ngược lại, thoát khỏi hắn trong một pha né tránh hoàn hảo. Tôi có một cơ hội làm bàn rộng mở, khung thành chỉ cách đó có 10 feet nữa thôi.

Thật nhanh chóng, như ánh sáng được phản chiếu, cây gậy của hắn vung vào tôi trong một pha chặn bóng vòng quanh.

C-rắc! Hắn đập mạnh vào cẳng tay bên phải của tôi. Cảm giác đau khủng khiếp, tôi không thể thở được. Quả bóng tung ra và Adam lao tới lấy bóng.

“Không sao chứ?” Hắn gọi với lại.

Tôi gạt đầu.

“Còn hai phút nữa.” Một ai đó hô lên từ phía đường biên.

“Xóa bóng đi.” Tôi kêu lên ồm ộp. Mắt tôi nhức nhối vì nước mắt, và tôi thấy mừng khi đuổi theo Adam lên giữa sân. Hai phút. Tôi có thể trụ lại ở đây hai phút nữa.

Thế nhưng, cứ mỗi lần tôi chặn hắn lại, cánh tay tôi lại cảm thấy hai cây gậy rung lên như thể nó lại bị tấn công lần nữa vậy. Hắn ghi thêm một bàn nữa, và tôi biết rằng tôi đã bị dồn đến một cơ hội cuối cùng. Nhưng tôi cũng đã bắt đầu nhìn các động tác của hắn tốt hơn, đã hiểu chúng trông như thế nào khi mặt đối mặt trên sân đấu thay vì từ khán đài. Lần này khi né tránh, tôi cố bảo vệ bóng. Khoảng cách để có thể ghi bàn còn xa, nhưng tôi vẫn tiến hành, chúc mũi gậy xuống, tung bóng sang bên phía cánh tay.

Vào!

Tiếng reo hò nổ tung. Thậm chí cả đội lacrosse nam cũng vỗ tay. Adam nhe răng cười, một nụ cười toe toét, thoải mái.

“Chơi hay lắm!” Hấn nói, và giờ hai ngón tay lên làm dấu chiến thắng với tôi. Trong một giây chúng tôi khóa mắt, mắt hấn lấp lánh vẻ thỏa mãn, làm phía bên trong tôi cũng tóe lửa theo.

Chúng tôi chơi thêm nửa phút nữa. Khi người bấm giờ hô “Hết giờ” thì tỷ số chênh lệch là 11-1. Adam tháo bỏ găng tay để bắt tay tôi. Tôi vẫn giữ nguyên găng tay bên phải của mình và cố gắng không nhìn mặt.

Đội bóng, phe báo chí và bạn bè tập trung quanh chúng tôi. Tay máy lớp 11 của chúng tôi tiếp tục bấm máy. Adam tháo mũ bảo hộ. Hấn chỉ toát tí chút mồ hôi, như thể vừa rồi hấn ở ngoài kia chẳng làm gì cả ngoài một cuộc đi bộ thể dục vậy. Tôi thì đổ mồ hôi như một con lợn, và giống như một con lợn bị lẫn lộn trong bùn. Thế không có nghĩa là về bên ngoài trông như thế nào là vấn đề lớn, tôi tự nhủ. Tôi thấy Kelly áp sát Adam, cuốn sổ của cậu ta mở rộng và cây bút ở tư thế sẵn sàng để viết, như thể cậu ta đang viết một câu chuyện thực sự vậy.

Tôi nhận được rất nhiều cái vỗ trên lưng và những quả thui lên mũ bảo hộ, và ngạc nhiên làm sao, rất nhiều trong số đó đến từ đám con trai của đội lacrosse. Trong khi đó Kelly ngậy ra ngấm Adam bằng đôi mắt to tròn màu xanh dương, như thể mỗi một lời hấn thốt ra đều có sức mê hoặc lòng người vậy. Cô nàng cứ lúc la lúc lác cái đầu và cười vang trước những gì hấn nói. Cả hai người họ có vẻ rất thích thú với cuộc nói chuyện.

“Jane này,” Pablo nói, “làm thế nào mà Jane chưa bao giờ phỏng vấn bọn tôi giống như cái cách mà cô ấy đang phỏng vấn Adam chứ?”

“Đúng đấy,” Billy xen vào, “tôi có thể rất thích thú với kiểu đặt câu hỏi như thế.”

“Tôi cũng có thể rất thích thú với kiểu trả lời như thế.” Tôi phản pháo, “thay vì những câu lâu bầu câu kính chỉ có vài ba từ.”

Billy lắc đầu và cười lớn. “Có phải nó đang trả lời đầu - nó đang ve vãn đấy. Tôi đã từng thấy vẻ mặt đó hàng triệu lần trước đây rồi. Đó là cái cách Adam xử lý đám con gái.”

Vậy tôi là cái thứ gì chứ? Tôi tự hỏi, và rồi bắt đầu tháo các dụng cụ ra khỏi người.

“Tôi sẽ giặt sạch những thứ này cho các bạn, Josh à, và sẽ trả lại vào ngày mai.”

“Không cần đâu, tôi sẽ xử lý chuyện đó.” Josh nói và cầm lấy đám đệm từ tay tôi. “Jane nên kiếm một cái vòi hoa sen nước nóng mà nhảy vào đi.”

Tôi liếc xuống cánh tay đang nhức nhối của mình, thấy mừng vì đã mặc một chiếc áo T-shirt dài tay. “Đúng là tôi cần tắm thật. Cảm ơn vì đã làm trọng tài.”

“Jane biết đấy,” Josh nói, “Jane làm cho đội trưởng của chúng tôi phát điên lên.”

“Tôi không thể làm gì nhiều về điều đó, đúng không?” Tôi hỏi lại.

Adam liếc nhìn lên như thể hấn cảm nhận được chúng tôi đang nói về hấn vậy. Mặt hấn xuất hiện một vẻ không chắc chắn. Josh khẽ bật cười.

“Cái gì buồn cười thế?” Tôi hỏi.

“Nó này, Jane này.”

Tôi nhún vai và vẫy Adam bằng tay trái. “Nếu Adam vẫn nghĩ rằng phóng viên chúng tôi làm công việc dễ dàng, thì hãy cho tôi biết nếu có bao giờ Adam muốn viết một bài.” Tôi gọi với sang, rồi quay người hướng về phía phòng thay đồ.

Tôi sẽ không bao giờ nói công việc viết lách dễ như ăn bánh, nhưng chắc chắn nó sẽ để lại cho chúng ta cảm giác và mùi dễ chịu hơn rất nhiều.

7. Chương 7

“Chúng ta vẫn chưa trải qua những năm con còn chơi thể thao trên sân trường à?” Ông ngoại hỏi buổi chiều hôm đó khi tôi tập thể dục bước qua cửa nhà cùng với Marnie.

“Ông có cái băng đỏ nào có in hình ngôi sao trên đó không?” Tôi hỏi, rồi thả người ngồi thụp xuống chiếc ghế đầu trong nhà bếp.

“Thật may là lễ cưới không diễn ra vào tuần này.” Marnie nói với ông ngoại. “Không thì nó sẽ là một phù dâu đầy màu sắc. Có lẽ chúng ta nên chườm ít đá lên tay phải của nó.”

“Nhưng tốt nhất là nhét con vào trong tủ lạnh luôn.” Tôi đề nghị, bắt đầu cảm thấy đau nhức toàn thân.

Ông ngoại lấy ra vài chiếc túi nylon và nhét đầy đá vào đó. “Tỷ số cuối cùng là bao nhiêu?” Ông hỏi.

“Marnie và đồng đội thắng 14-10.” Tôi trả lời.

“Còn Jane đã ghi điểm cho mình, 1-11.” Marnie thêm vào và nhe răng cười.

“Bọn mình cứ hi vọng là tao đã ghi điểm đi. Sau trận đấu ngày mai, khi tao bắt đầu đặt câu hỏi với đám con trai, bọn mình sẽ thấy.”

Nhưng hóa ra trận đấu ngày thứ 3 lại không phải là một cuộc thử nghiệm tốt bởi vì đội Tilson đã có một chiến thắng thuyết phục. Thực ra là tôi chưa bao giờ nhìn thấy hàng tấn công và cả hàng phòng thủ của chúng tôi chơi tốt đến thế. Dĩ nhiên, đám con trai rất sẵn lòng nói về trận đấu. Điều tiêu cực nhất mà tôi có thể hỏi chỉ là tại sao họ không chơi như thế này từ trước. Màn trình diễn của Adam phải nói là ngoạn mục. Khi các cầu thủ bước về phía xe bus của đội, có một câu nói đùa kín đáo rằng có lẽ tôi lại phải chuẩn bị cho hấn trước trận đấu tiếp theo.

Đến chiều thứ 3 thì hầu hết những cơ bắp đau nhức của tôi đều đã biến mất, nhưng tôi vẫn mặc quần jean và một chiếc áo sơ mi cotton dài tay ngày hôm đó và cả ngày tiếp theo. Tôi bị đánh dấu bằng những vết bầm tím, và cánh tay phải của tôi thì là một kỳ quan trộn lẫn các màu đen, xanh và tím.

“Tao cá là Daniel sẽ thấy những màu này rất dễ truyền cảm hứng.” Marnie nhận xét khi nó nhìn trộm cánh tay tôi vào thứ 4.

Buổi chiều ngày hôm ấy tôi làm việc muộn ở văn phòng tòa báo với Tom và Kelly. Tại cuộc họp mặt nhân sự diễn ra trước đó chúng tôi đã quyết định nếu như Kelly thực hiện một bài phóng sự về Adam thì nó phải công bằng và viết bài về những vận động viên xuất sắc nhất của tất cả các môn thể thao trong trường. Như thế thì lượng công việc sẽ nhiều hơn rất nhiều so với mức nó trông đợi, đó là còn chưa kể đến cái thực tế là một nửa trong số các nhân vật đó là con gái và vài gã con trai thì ngần tẽn và đầy mụn trứng cá. Kelly đành quyết định từ bỏ ý định ban đầu.

Lúc này nó đang ngồi cách tôi hai máy tính, vật lộn với một bài phiếm khác về căng tin của trường. Như thường lệ trong ngày hạn chót, Tom đang kiểm tra lại toàn bộ công việc đã được hoàn thành trên ổ đĩa. Tối hôm đó chúng tôi sẽ gửi nó qua internet cho một nhà in thương mại nhỏ. 2000 bản sẽ được chuyển giao trước giờ ăn trưa ngày hôm sau.

Bài báo của tôi đã xong, nhưng tôi đang phải vật lộn với bài của Vinny, cố gắng chỉnh sửa sao cho nó vẫn là sản phẩm của cậu ta nhưng phải thực sự nói được một điều gì đó thú vị. Tôi gác chân lên cạnh máy tính, một chồng bản in đặt trên đùi, và ngả người ra trên chiếc ghế tựa yêu thích, nhìn chăm chăm vào không gian - một tư thế ra hiệu cho những người biết tôi hiểu rằng tôi đang tập trung toàn bộ vào công việc và không nên quấy rầy. Tôi không nghe thấy tiếng Adam vào phòng. Khi hấn vỗ lên vai tôi, tôi liền nhảy dựng lên, làm cả một đống giấy tờ đổ ào xuống sàn nhà.

“Ôi xin lỗi,” Hấn nói, rồi vội thụp xuống bên cạnh tôi để nhặt chúng lên.

Tôi chưa bao giờ để cho lũ con trai nhặt hộ những thứ mà tôi có thể tự mình làm được, nhưng lần này tôi không cử động. Sự xuất hiện đột ngột của Adam làm tôi cảm thấy lạ lẫm - một dạng mất phương hướng. Thường thì tôi xâm nhập vào lãnh thổ của hấn, nhưng lúc này hấn đang đứng giữa lãnh thổ của tôi, và tất cả mọi thứ trong phòng dường như tự mình sắp xếp lại xung quanh hấn vậy.

Có lẽ là tôi đã cắm đầu vào cái máy tính quá lâu rồi.

“Những thứ giấy tờ này có phải sắp xếp theo một thứ tự nào không?” Adam hỏi, vẫn còn ngồi thụp dưới sàn, mặt hắn thấp hơn tôi một chút và lúc này đang ngẩng lên nhìn tôi.

“Không. Có. Tôi không biết nữa. Chúng là những bản thảo cũ.” Tôi nói và nhận lấy chồng giấy từ tay hắn.

“Cậu ấy bị như thế mỗi khi bọn mình đến hạn chót nộp bài.” Kelly bảo hắn.

Adam gật đầu với Kelly, rồi đứng dậy và mở cái túi thể thao của hắn, lôi ra một kẹp giấy. “Tôi chỉ để lại cái này thôi.”

“Một lá thư nữa cho Ban biên tập à?” Kelly hỏi, mỉm cười với hắn với cặp mắt to tròn như nhưng làm tôi nghĩ đến những bông pansie. Tôi đoán bọn con trai thích như thế.

“Thực ra nó là một bài viết.” Adam quay lại phía tôi. “Jane đã nói bất cứ khi nào tôi muốn viết... Tôi chấp nhận lời thách thức.”

“Bài viết đó về cái gì thế?” Tom hỏi với qua phòng.

“Chiến thuật cơ bản về môn lacrosse,” Adam nói, “nó là một bài hướng dẫn cho những người không biết về môn thể thao này. Tôi nghĩ nó có thể làm cho những người không thực sự là fan hâm mộ nhưng vẫn muốn đến xem chúng tôi thi đấu thấy thú vị hơn. Liệu anh có dùng bài viết kiểu này được không?”

“Hỏi biên tập viên thể thao của tôi ấy.” Tom trả lời.

“Chắc chắn rồi,” Tôi nói, “Đó là một ý tưởng hay.”

“Mình có thể chỉnh sửa hộ.” Kelly đề nghị, rồi đứng dậy và với lấy cái kẹp giấy mà Adam đang cầm. “Lúc này Jane đang hơi chậm tiến độ.”

“Kelly, giờ đã quá trễ cho ấn phẩm tuần này rồi.” Tom chỉ ra. “Tuần tới Jane sẽ chỉnh sửa nó.”

“Chỉnh sửa á?” Adam lặp lại.

Tôi gật đầu. “Tôi không sửa gì nhiều đối với các bài viết của khách - chỉ kiểm tra chính tả và sự chính xác về nội dung, thế thôi.”

“Tôi biết tôi viết gì.” Hắn nói.

“Tôi chỉ đảm bảo là Adam sẽ nói những gì mà Adam thực sự muốn nói thôi.”

“Mình có thể liếc qua hộ cậu, Jane à.” Kelly nói, “và đưa nó vào mục lên khuôn. Adam có thể nhìn thấy nó trông thế nào trong cột báo. Có thể cậu ấy sẽ gợi ý vài tấm hình từ nguồn lưu trữ của chúng ta phù hợp với bài viết cũng nên.”

“Bài phiếm của em đã xong chưa?” Tom hỏi Kelly.

“Em đang định in ra đây.” Nó trả lời.

Tom liếc qua tôi. “Tùy thuộc vào em đấy, Jane.”

“Ồn thôi. Tuyệt.” Tôi nói, rồi quay lại với công việc của mình. Kelly ngày càng làm tôi cáu tiết hơn. Và tôi càng bực mình hơn nữa vì sự có mặt của Adam lại có thể phá vỡ sự tập trung của tôi dễ dàng đến thế. Lúc nào bọn tôi chả có khách; nhưng việc phớt lờ họ đi chưa bao giờ khó khăn với tôi cả.

Tôi tập trung vào màn hình trước mặt, đọc bài viết của Vinny lần thứ một triệu. Tôi xoắn một lọn tóc trong tay cho đến khi ngón tay tôi bị mắc kẹt. Tôi lại gỡ nó ra, rồi kéo thật mạnh. “Xổ ra nào, Vinny,” tôi lầm bầm, “xổ ra nào.”

Adam phá lên cười, và tôi lại nhảy dựng lên lần nữa. Hắn đang đứng phía sau tôi, đọc qua vai tôi.

“Xin lỗi,” Hắn nói, miệng vẫn cười toe, “Jane đúng là đang căng thẳng thật.”

“Thật tuyệt khi điều đó đến từ một anh chàng có đốm lửa xanh lục trong mắt mỗi khi anh ta cầm lên một chiếc gậy lacrosse.”

Adam nhìn chăm chăm xuống tôi. Trong mắt hắn có một ánh sáng xanh lục nhẹ nhàng đang lấp lánh. Tôi vội quay trở lại với màn hình của mình. “Tôi nghĩ Kelly đã sẵn sàng rồi đây.”

“Xong rồi đây.” Kelly đã kéo một chiếc ghế đến cạnh mình. Adam ngồi xuống, và nó chỉ cho hắn cách xem lại một bài viết, rồi chuyển đổi sang phần mềm của chúng tôi. Tôi quay trở lại với bài viết vô phương cứu chữa về đội lacrosse nữ.

Vài người trong tòa báo nói tôi đã quá tận tâm và mất quá nhiều thời gian với công việc của mình, nhưng ông ngoại đã luôn nói rằng công việc của một biên tập viên không chỉ là viết cho xong, mà là đem đến điều tốt nhất qua giọng văn của người viết. Và điều đó mất thời gian - với Vinny thì là rất rất nhiều thời gian.

Đột nhiên tôi nhìn thấy mình cần phải làm gì: chỉ cần đơn giản là thay đổi trật tự của ba đoạn văn, tôi có thể giữ nguyên xi những gì Vinny viết mà vẫn có thể thể hiện một sự tương phản thú vị. Tôi đẩy ống tay áo lên và bắt tay vào việc. “Đúng, đúng, đúng.” Tôi lẩm bẩm trong lúc nhìn mùa xuân đang nở hoa.

“Ôi trời ơi! Jane!” Lại là Adam nữa.

“Gì nữa?” Tôi lẩm bẩm trong lúc thán phục cái cách mà bài báo hiện ra trên màn hình, tự chúc mừng bản thân vì đã là một thiên tài trong lĩnh vực biên tập. Tôi cảm thấy Adam đứng cạnh tôi. “Adam quyết tâm xen ngang công việc của tôi, đúng không?”

Khi thấy hắn không trả lời, tôi liền ngẩng lên nhìn. Hắn đang nhìn chăm chăm vào cánh tay tôi. Vết bầm. Tôi vội kéo ống tay áo xuống. Nhưng hắn nắm lấy cánh tay phải của tôi và từ từ, cẩn thận đẩy ống tay áo lên. Mặt hắn thể hiện một vẻ không thể nào tin được.

“Chả có chuyện gì lớn cả.” Tôi nói.

Trông hắn như thể bị ai đó táng cho vậy. Hắn nâng niu cánh tay tôi trên một tay và tay còn lại rà nhẹ nhẹ trên da tôi.

“Tôi nhớ khi chuyện này xảy ra. Tôi đã ngăn Jane bằng một pha quét vòng. Tại sao Jane không nói gì? Tại sao Jane không dừng trận đấu lại?”

“Tôi luôn kết thúc những gì mình khơi mào.” Tôi nhún vai.

Vẫn còn giữ cánh tay bầm dập của tôi trong một tay, hắn đẩy ống tay áo còn lại của tôi lên. Tôi có thể nghe thấy hắn hít vào thật sâu.

“Không đau đớn gì đâu.” Tôi nói. Điều đó thì đúng - cảm giác đau đớn cuối cùng đã rời khỏi một cách kỳ diệu, giống như cái lần tôi lên 5 và ông ngoại đã hôn lên cái đầu gối tróc da của tôi. Nhưng không giống lúc ấy, lần này tôi cảm thấy một cảm giác nhức nhối mới lạ và sâu thẳm, một nỗi đau xuyên thẳng vào trong con người tôi. Tôi nhận thức được từng điểm một nơi ngón tay Adam chạm vào cánh tay tôi. Liệu sự dịu dàng mà người khác đem lại khi họ nắm tay bạn có thể thực sự làm bạn đau đớn?

“Tôi dễ bị bầm lấm. Bảo cho cậu ta biết đi, Tom.” Tôi nói, ước gì Adam nhìn nơi nào khác đi thay vì tôi. “Bảo cậu ta đi.” Tôi lặp lại khi Tom ngồi lại trên ghế với vẻ mặt đăm chiêu và khó dò thường thấy của mình.

“Cô gái nào cũng dễ bị bầm tím.” Tom nói, nháy mắt với tôi.

Tôi rút tay ra khỏi tay của Adam và kéo ống tay áo xuống.

“Nhưng Jane bị bầm tím dễ hơn là cậu nghĩ đấy.” Tom tiếp tục nói với Adam, giọng anh trở nên nghiêm túc, “cả bên trong lẫn bên ngoài.”

Tôi vớ lấy con chuột và click vào nút print, mừng vì có lý do để biến sang phía bên kia phòng nơi chứa cái máy in.

Adam lại ngồi xuống cạnh Kelly. Cô nàng đọc to từng phần trong bài viết của hắn trên màn hình, khen lấy khen để, và thú thực mà nói, những gì tôi nghe được đúng là rất khá.

Tôi kiểm tra qua bản in của mình rồi lưu file lại, nhưng trí óc của tôi thì để ở đâu đó. Những cuộc khẩu chiến mặt đối mặt của tôi với Adam khá an toàn khi tôi còn chắc chắn hắn là một tay vận động viên tự cao tự đại cho rằng ta đây là nhất và khó chấp nhận lời chỉ trích. Nhưng giờ khi đã biết hắn có thể trở nên yếu

đuổi đến mức nào, biết hẳn quan tâm đến những người mà hẳn cảm thấy mình có trách nhiệm như thế nào - như với các đồng đội và thậm chí là kể cả tôi - thì tôi đột nhiên cũng cảm thấy yếu đuối theo.

Ngay khi trao đĩa cho Tom, tôi liền tạm biệt cả ba bọn họ và chạy biến khỏi đó.

“Stacy!” Tôi kêu lên, ngạc nhiên khi thấy chị lúc dắt xe máy qua cái cổng ở ngõ sau. Stacy đang ngồi trên cái ghế đu - một băng ghế được treo trên một khung hình chữ A.

“Có chuyện gì thế? Mọi người đâu?”

“Mẹ em đang học. Ông thì đang bắt đầu chuẩn bị bữa tối. Họ nói thứ 4 em về nhà muộn.”

Tôi dựng chân chống xuống và cởi ba lô rồi đem nó đến chỗ chiếc ghế đu. “Chị lại đến salon nữa,” Tôi quan sát, “phong cách mới.” Tóc chị đã được kéo bóng mượt ra phía sau. “Quay lại xem nào.”

Stacy quay lại, khoe với tôi một búi tóc được cuốn chặt ở phía sau gáy.

“Rất sành sỏi.” Tôi nói và ngồi xuống cạnh chị. “Travis đã thấy chưa?”

Stacy gật đầu. “Anh ấy thích kiểu này.”

“Còn chị?”

“Ghét.”

“Vậy thì đừng để kiểu này. Nếu như Travis thích búi tóc thì bảo anh ta đi mà búi.”

Stacy bật cười. “Em luôn làm mọi việc trông có vẻ dễ dàng, Daisy, nhưng sự thật không như thế.” Nói rồi chị mân mê một cuốn tạp chí có bức ảnh một cô dâu trên trang bìa.

“Đến giờ chắc chị phải có cả một thư viện những cuốn như thế này rồi.” Tôi nói.

“Chỗ salon tặng chị. Họ cực kỳ tử tế với chị nhé.”

“Với lượng công việc mà gần đây chị tạo ra cho họ thì họ còn có thể tặng chị cả thẻ mua báo dài hạn được ấy chứ.”

Stacy đẩy chiếc ghế đu bằng một chân. “Trong khi ngồi chờ làm tóc, chị đã điền bài trắc nghiệm này.” Nói rồi chị mở quyển tạp chí ra,

Tôi nghiêng người dựa vào chị để xem nó là cái gì. “Các bạn sinh ra có phải để dành cho nhau không?” Tôi đọc to lên. Có một danh sách các câu hỏi với nhiều lựa chọn kéo dài đến tận trang sau; vài câu trả lời đã được khoanh tròn bằng màu mực đỏ, một vài câu khác bằng mực xanh. “Màu nào là chị?”

“Đỏ,” Stacy trả lời, “Travis là màu xanh.”

“Travis điền cái này á?” Tôi ngạc nhiên hỏi lại.

“Không, chị điền cho anh ấy.” Chị nói. “Anh ấy hoàn toàn có thể đoán được. Chị trả lời cho anh ấy còn dễ dàng hơn cho chính mình.”

“Để xem nào.” Tôi đọc lướt qua các câu hỏi và trả lời.

‘Nếu như đột nhiên bạn được thừa hưởng 10.000, bạn sẽ:

- (a) Đầu tư nó vào thị trường chứng khoán.
- (b) Gửi tiết kiệm.
- (c) Mua cho người bạn đời của mình một món quà cực kỳ đắt giá.
- (d) Mở một bữa tiệc cho tất cả các bạn bè của mình.’

Stacy đã khoanh tròn (a) bằng màu xanh - Travis sẽ đầu tư số tiền đó - và cả (c) và (d) bằng màu đỏ - quà và tiệc tùng là sự lựa chọn của chị. Điều đó dường như đúng với tôi, và tôi nhận thấy mình trong một giây tự hỏi liệu Adam sẽ chọn câu trả lời nào, rồi vội vàng đẩy ngay ý nghĩ đó ra khỏi đầu.

Trong khi tôi đọc lướt qua các câu hỏi thì ông ngoại ra nhập hội cùng chúng tôi. Stacy giải thích bài trắc nghiệm cho ông, rồi chỉ vào một bảng kẻ ô. “Ồ đây là chỗ phân loại điểm. Số điểm cao nhất có thể đạt được là 50, có nghĩa là cặp đôi đó được tác thành từ thiên đường.”

“Thế chị với Travis được bao nhiêu điểm?” Tôi hỏi.

“6.”

“Ồ.” Vậy hai người họ được tác thành từ đâu đây? Tôi tự hỏi.

“Con biết đấy Stacy, ông không bao giờ tin vào mấy thứ kiểu này.” Ông ngoại nói với chị. “Ý ông không phải là các con không nên tự hỏi chính bản thân mình. Các con nên chú ý đến dù chỉ là những mâu thuẫn nho nhỏ và những nghi ngờ mà các con có thể có, từ đó quyết định xem liệu chúng có ý nghĩa gì đó hay không. Nhưng ông sẽ không lo lắng về cái bài trắc nghiệm này.”

“Có lẽ chị nên dụ ông ngoại điền cái bài này xem sao.” Tôi gợi ý Stacy. “Để ông chọn những câu trả lời cho ông và bà ngoại, và xem xem họ kết đôi thể nào.” Tôi quay sang ông ngoại. “Mẹ nói là hai người hoàn toàn khác nhau, rằng bà không thích thể thao lắm còn ông thì chẳng phải fan bự của nhạc giao hưởng chút nào.”

“Cũng đúng.” Ông trả lời. “Nhưng ông bà tận hưởng sự khác nhau ở đối phương.” Ông cúi xuống nhỏ một bụi cỏ. “Hơn nữa, ông bà có một dấu hiệu chắc chắn cho thấy ông bà sinh ra là để dành cho nhau. Chỉ ít thì đó cũng là những gì bà con đã tuyên bố.”

“Là gì thế?” Cả Stacy và tôi cùng đồng thời lên tiếng.

“Khi ông hôn bà, các ngón chân của bà quắp lại.”

Stacy và tôi theo bản năng liền nhấc chân lên ghé đu và nắm lấy các ngón chân. Ông ngoại cười vang, quăng nhúm cỏ sang bên, rồi quay trở vào nhà bếp.

“Okay, Daisy.” Stacy lên tiếng và cười khúc khích, “nhắm mắt lại và tưởng tượng em đang hôn ai đó đi.”

“Thế thật ngớ ngẩn.” Tôi nói. “Chị làm đi.”

“Không, cả hai chúng ta.” Chị giục.

“Vì sao?”

“Thôi nào, Dais. Làm đi!”

Tôi nhắm mắt lại và tưởng tượng ra cảnh mình hôn Daniel. Rồi tôi nắm lấy các ngón chân, đảm bảo là chúng đều duỗi thẳng. Nhưng cũng trong lúc đó hai bàn tay đang nhẹ nhàng ôm lấy mặt tôi và giữ tôi thật gần đột biến thành tay của Adam. Ngay lập tức mí mắt tôi mở choàng ra và tôi lắc hình ảnh đó ra khỏi đầu. Tôi vẫn chưa sẵn sàng để biết các ngón chân của mình nghĩ gì về Adam lúc này.

8. Chương 8

Vào giờ ăn trưa ngày thứ 5, tôi đang lướt qua một chồng các chủ đề mà đáng lẽ tôi phải đọc trước khi vào giờ học tiếp theo. “Đáng lẽ tao không bao giờ nên đăng ký vào lớp lịch sử danh nhân.”

Marnie cắn trộm một miếng sandwich, mắt liếc dè chừng cô Wong, vị thủ thư dị thường của chúng tôi, người có thể ở phía sau chồng tạp chí nhưng vẫn có thể ngửi thấy mùi thịt hun trộn với lúa mạch. “Đó là những gì mày đạt được,” Marnie đáp lại, “vì đã cố xếp mày ra khỏi lớp Các vấn đề về sức khỏe với y tá Hatchet.”

“À, cũng có tác dụng, đúng không?” Tôi nghe rằng cười với nó, “Cuối cùng cũng đến rồi! Angela kìa.” Tôi nói khi nhấc thấy Angela bước vào thư viện. “Đáng lẽ báo đã phải đến đây từ một giờ trước.”

Angela lách qua những chiếc bàn gỗ. “Tin nóng hổi!” Nó thông báo rồi thả hai tờ xuống cho tôi và Marnie. Tôi túm lấy một tờ. “Cảm ơn Ang...” Tôi á khẩu, choáng váng trước những gì nhìn thấy trên trang nhất. “Cái gì thế này?”

Marnie phá lên cười ngặt nghẽo.

“Hardy và Logan đối mặt” là tiêu đề. Một tấm hình bị chẳng ở trang nhất chụp Adam và tôi trong một pha làm bàn cổ điển của lacrosse, cả hai đều mang vẻ mặt vô cùng dữ dội.

Tôi trở mắt nhìn tờ báo. Một tấm ảnh hài hước trong đó tôi lấm lem bùn đất và trông có vẻ điên cuồng, treo trên tường của văn phòng tờ The Pipeline là một chuyện; chuyện này thì hoàn toàn khác. Marnie vẫn cười ngặt nghẽo.

“Nhiều ảnh hơn ở trang trong.” Lời chú thích hứa hẹn.

Tôi vội giở các trang. Một bài viết tóm tắt lại trận đấu mở đầu cho trang thể thao:

Gậy kêu răng rắc và bùn bay tứ tung khi hai đối thủ truyền kiếp Hardy và Logan ra sân vào chiều thứ 2, người nào cũng quyết tâm triệt hạ đối thủ - hay ít nhất thì cũng phải làm cho đối thủ cảm mồm lại.

“Cái này không phải Vinny viết.” Tôi nói. “Cũng không phải Kelly.”

“Là Ellen.” Angela bảo tôi.

Là cái đứa lớp 11 đã thay đôi bao thầu môn tennis - đồ phản bội.

“Và Sam nữa.”

“Sam!” Tôi kêu lên. Cậu ta là phóng viên môn bóng chày mà tôi đã huấn luyện vào năm ngoái.

Nhưng tôi phải phản ứng trước chuyện này như là chuyện đùa vậy. Mà nó cũng chỉ là thể thôi, mọi người bên tòa báo đã có chút thời gian vui vẻ. Marnie không thể ngừng cười, và tôi biết mọi người trong trường theo dõi môn thể thao cũng sẽ thấy khoái chí với chuyện này. Tôi đã từng vô cùng khó chịu khi trở thành mục tiêu trong sự kiện ngày Cá tháng 4, vậy tại sao giờ chuyện này lại có cảm giác quá riêng tư thế nhỉ?

Tôi quay trở lại với trang nhất. Tôi thực sự đã mang vẻ mặt điên cuồng, quyết tâm đến thế sao? Đó có phải là những gì Adam nhìn thấy không?

“Báo hôm nay bị chộp giật điên cuồng ở căng tin đấy.” Angela bảo bọn tôi.

“Thật tuyệt.” Tôi cố nặn ra một nụ cười.

“Thôi, còn tờ cuối cùng.” Angela nói rồi hướng về phía cô Wong. Tôi liếc lên nhìn chiếc đồng hồ trong thư viện, rồi lặng lẽ đứng dậy cất trả lại chồng sách.

Marnie nhìn tôi. Cuối cùng nó cũng đã ngừng cười. “Jane?” Nó gọi khi tôi quay trở lại và nhặt ba lô lên. Tiếng chuông vang lên. “Tao đưa mày đến lớp.”

“Không cần đâu.”

Thật may mắn là Marnie quá hiểu tôi và biết khi nào thì cần phớt lờ những gì tôi nói. Tôi thấy mừng là nó đi cùng với tôi khi chúng tôi quay trở xuống hành lang giữa các tử để đồ.

“Ảnh tuyệt lắm, Jane!” Ai đó kêu lên.

“Cảm ơn.”

“Trận tiếp theo là khi nào thế Jane?”

“Tôi sẽ cho mọi người biết.”

Chúng tôi rẽ ở cuối đường và bước xuống cầu thang. Tôi nhìn về phía trước và suýt nữa thì bước hụt bước tiếp theo. Adam và Josh đang đi về phía chúng tôi. Chúng tôi gặp nhau ở chiều nghỉ giữa hai đợt cầu thang.

“Chào hai người.” Marnie nói.

“Chào Marnie, chào Jane.” Josh đáp lại. m điệu thân thiện thái quá trong giọng nói của hắn cảnh báo cho tôi biết là có chuyện không ổn chút nào.

Đôi mắt của Adam cũng vậy - chúng mang màu sắc của một khu vịnh trong cơn bão. Nhưng giọng nói của hắn thì lạnh lùng. “Bạn đem đến điều ngạc nhiên hiếm có đấy, Jane.”

“Ý Adam là bài báo về trận đấu giữa tôi và Adam ấy à?”

“Liệu có còn sự ngạc nhiên nào khác mà tôi nên biết không nhỉ?” Hắn hỏi với vẻ căng thẳng.

“Tôi không thể nghĩ ra điều gì.”

“Tốt,” Hắn đáp lại, “bởi vì tôi đã gặp đủ rắc rối với Huấn luyện viên rồi.”

“Rắc rối á - vì chuyện gì?” Mọi người đang chen lấn xô đẩy từ phía sau, cố gắng để vượt qua chúng tôi. “Adam đang nói về chuyện gì thế?” Tôi hỏi.

“Khi Huấn luyện viên rời sân tập sớm thì lẽ ra chúng tôi phải tập trung bóng lại và rời khỏi đó. Các bạn không thể chơi trên sân trường mà không có Huấn luyện viên hay giáo viên nào có mặt. Ai cũng biết điều đó. Khi bọn tôi phá luật, bọn tôi không hề nó lên cho cả trường biết.”

Tôi quay sang Marnie, nó gật đầu. “Đó là quy định - vì lý do an toàn.”

“Thầy hiệu phó cũng không hài lòng.” Adam nói tiếp.

“À, không có nhiều thứ có thể làm thầy hài lòng.” Tôi nhận xét.

“Thầy có mặt ở văn phòng vận động viên khi tôi bị gọi đến. Nói rất nhiều về khả năng lãnh đạo, xây dựng một tấm gương.”

Tôi bị xô mạnh từ phía sau. Bốn đứa bọn tôi bị ép chặt vào nhau.

“Hãy nhìn vào mặt sáng của vấn đề,” tôi nói, “ít nhất thì chúng ta cũng biết được rằng thầy Yelton có đọc báo trường và quan tâm đến thể thao.”

Mắt Adam long lên. “Đó là tất cả những gì bạn quan tâm đến - được người khác đọc!”

“Xin lỗi?”

“Được chú ý, tạo ra được tiếng vang.” Hắn nói tiếp. Lúc này hắn đứng quá gần, tôi có cảm tưởng như thể tôi phải ngửa đầu ra mới nhìn thấy hắn.

“Tôi nghĩ mọi chuyện giữa chúng ta đã khá hơn,” hắn tiếp tục, “nhưng cuối cùng hóa ra bạn làm bất cứ điều gì để người khác chú ý đến bạn. Bạn không quan tâm đến những hậu quả có thể gây ra cho người khác.”

“Bình tĩnh lại đi,” tôi trả lời, rồi lùi lại một bước lên bậc thang phía trên để tôi có thể cao hơn hắn. “Adam đang phản ứng hơi thái quá rồi đấy. Và hãy thực lòng về chuyện người nào thích được chú ý đi. Ai cũng vậy thôi, nhưng khi ta đạt được điều đó thì ta phải chịu cả mặt xấu và mặt tốt của nó. Tôi kỳ vọng và chấp nhận bị chỉ trích, dù là từ thầy hiệu phó hay ai khác đi chẳng nữa. Đó đã là nhiều hơn những gì tôi có thể nói rồi.”

“Ừ, đúng thế, chỉ ít thì tôi cũng không gài bẫy người khác.” Adam đáp lại với vẻ giận dữ.

“Adam nói thế với ý là gì?” Tôi thách thức hắn.

“Tôi nghĩ ý của nó là...” Josh lên tiếng, cố gắng xen vào.

“Ý tôi là tôi không khiêu khích người khác để nhận được cái phản ứng mà tôi có thể in thành báo.” Adam nói tiếp.

“Adam nghĩ tôi đã làm thế à?”

“Có lẽ hai người nên nói về chuyện này sau,” Josh gợi ý, “khi cả hai đã bình tĩnh hơn.”

“Tôi không lấy người khác ra làm trò đùa,” Adam tiếp tục, “Tôi không đùa giỡn với cảm giác của họ và sử dụng điều đó để tạo nên một câu chuyện hay ho.”

“Và Adam nghĩ rằng tôi đã làm điều đó?” Tôi lặp lại, cảm thấy bị tổn thương và hoang mang.

“Hai người có thể tranh cãi sau được không?” Josh nói. “Chúng ta sẽ vào lớp muộn mất.”

“Không sao,” Tôi trả lời, “Tôi đã nói tất cả những gì phải nói rồi.”

“Quên chuyện đó đi.” Adam nói.

Chúng tôi đi vượt qua nhau. Xuống hết cầu thang tôi hùng hổ rẽ trái.

Marnie thì rẽ phải. “Mày đi đâu đấy?” Nó hỏi.

“Đến văn phòng Hiệu phó để nhận lỗi và xuống nước tử tế với Ông già La hét. Tốt hơn hết mày hãy chạy đi không là sẽ phải nhận giấy phạt đến muộn đấy.” Tôi bảo nó rồi vội vàng đi về hướng văn phòng của Ban giám hiệu.

“Jane, chờ đã,” Nó kêu lên phía sau tôi. “Chờ đã!”

Tôi dừng lại và xoay người.

“Tại sao mày không nói với Adam là mày không biết gì về bài báo?”

Tôi không trả lời. Tôi không chắc nữa.

“Tại sao không cho cậu ta biết rằng mày cũng ngạc nhiên chẳng kém gì cậu ta và cũng chẳng vui vẻ gì với chuyện đó?”

Tôi nghịch ngợm ống tay áo, đẩy nó lên rồi lại kéo xuống cánh tay bầm tím của mình. Hắn có thể nổi điên với tôi dễ dàng đến như thế. “Liệu có tạo ra điều gì khác biệt không?”

“Có lẽ là rất nhiều.” Marnie trả lời. “Chuyện lùm xùm về Huấn luyện viên và thầy hiệu phó chỉ là chuyện lùm xùm, chỉ là một lý do để nổi nóng thôi. Tao nghĩ vấn đề là Adam coi sự kiện lần này quá riêng tư.”

“Hắn coi tất cả mọi thứ đều riêng tư cả.” Tôi bảo nó.

“Tất cả mọi thứ liên quan đến mày.” Marnie chỉ ra, rồi vội vàng chạy đến lớp tiếp theo.

Thầy Yelton vẫn như cũ. Thầy thuyết giảng tôi vài phút, rồi bảo tôi tiếp tục duy trì công việc xuất sắc với tờ báo và rồi viết cho tôi một mẫu thông báo đến lớp muộn mà không bị cấm túc.

Phần còn lại trong ngày tôi bị trêu chọc rất nhiều, và tôi tự hỏi không biết Adam phải đón nhận những gì. Tôi cũng tự hỏi không biết ông Clarke sẽ nói gì nếu như ông nhìn thấy báo tuần này.

Thật may mắn hôm nay là ngày đội lacrosse nữ thi đấu, và cả đội bóng chày nam nữa. Có cả một trận tennis, vì thế tôi bận tối mắt tối mũi sau giờ học, chạy từ nơi này sang nơi kia, nói chuyện với các phóng viên của mình và tránh mặt đội lacrosse nam. Khi tôi về nhà chiều muộn hôm ấy, ông ngoại đang nấu ăn còn mẹ thì đang học như thường lệ.

“Stacy gọi đấy,” ông ngoại bảo tôi, “chuyện gì đó về việc thử váy cho phù dâu vào ngày mai. Con nên gọi lại cho nó. Báo của ông đâu?” Ông hỏi.

“Đang đến đây.” Tôi nói, rồi mở khóa ba lô ra.

“Con có email đấy, con yêu.” Mẹ gọi với ra từ phòng ăn.

Tôi đưa báo cho ông ngoại, rồi ngồi xuống cạnh mẹ để nhận email. Tôi nghe thấy ông ngoại cười phá ra ngặt nghèo.

“Ông nhỏ tiếng một chút được không?” Tôi cầu nhàu.

“Ảnh đẹp đấy, Daisy Jane! Ông muốn một tấm có chữ ký để tặng của con và Adam. Ông sẽ treo nó bên cạnh hình của Cal Ripken và Johnny Unitas.”

“Ông chờ xem đám ảnh bên trong đi.” Tôi lăm bằm, rồi click mở hộp thư.

Một tràng cười ầm ĩ nữa nổ ra đã kéo mẹ tôi ra khỏi ghế. Mẹ đến đứng cạnh ông ngoại và đọc. Thế rồi mẹ cũng bắt đầu phá ra cười. “Đó là cô con gái bé nhỏ của con đấy,” mẹ nói, “vô cùng ngọt ngào và đầy gia vị.”

“Vâng, vâng.” Tôi đáp lại, click con chuột liên tục. Thư của Daniel hiện ra trên màn hình.

‘Jane thân mến,

Viết nhanh cho em - đang chờ đám thạch cao khô. Đồng 3-D của anh dạo này tuyệt cú mèo; ước gì em có thể thấy chúng. Em gửi ngày cưới và ngày diễn ra vũ hội mùa xuân quá sớm, thế nên anh quên ghi lại mất. Xin lỗi vì anh không thể đến. Đồng ý với những điều còn lại. Anh hi vọng chuyện này sẽ không làm em rối loạn gì nhiều.

Daniel.’

“Đàn ông là đồ cặn bã.” Tôi nói to lên.

Ông ngoại và mẹ ngẩng lên từ tờ báo.

“Có bao gồm cả ông già không đấy?” Ông ngoại hỏi.

“Tin xấu à?” Mẹ hỏi rồi đến đứng sau lưng tôi, đặt tay lên vai tôi. “Mẹ đọc được chứ?”

“Chắc chắn rồi.”

Mẹ đọc lướt qua cái thư trên màn hình, rồi nhẹ nhàng nhận xét. “Cậu ta không chuẩn bị tâm lý cho con nhiều nhỉ.”

“Con không cần phải có bạn hẹn đến buổi vũ hội,” tôi nói với mẹ, “và con cũng không cần người hộ tống đến lễ cưới. Dù sao thì con cũng sẽ đi và vui chơi thoải mái. Nhưng thái độ của Daniel bắt đầu làm con cảm thấy bức mình. Hắn thật thiếu suy nghĩ. Hắn... không quan tâm đến những người khác.”

“Cậu ta còn trẻ,” Mẹ nói, nhẹ nhàng chạm vào má tôi. “Mặc dù mẹ biết rằng nói thế cũng không làm con cảm thấy khá hơn.”

“Thế này sẽ làm con cảm thấy khá hơn.” Tôi nói, rồi click Daniel quăng vào thùng rác.

9. Chương 9

Tôi phải đến xem và viết bài về trận đấu của đội lacrosse nam vào chiều thứ 6, vì thế Stacy hẹn với thợ may vào chiều muộn hôm ấy và nói rằng chị sẽ đón tôi từ sân bóng.

“Sao chị không đến sớm?” Tôi gợi ý. “Adam sẽ thi đấu đấy.”

Stacy chưa bao giờ có hứng thú với thể thao, vì thế tôi không nghĩ chị sẽ tham gia xem trận đấu. Nhưng tôi hi vọng chị sẽ nhắc chuyện này với Travis hay mẹ Adam và ai đó ở nhà hẳn sẽ dành ra được chút ít thời gian. Vì sao chuyện Adam được gia đình ủng hộ lại quan trọng với tôi đến thế, đặc biệt là sau những điều đáng ghét mà hắn đã nói trên cầu thang - ồ, đó là một điều mà tôi không muốn nghĩ đến.

Chiều hôm sau Stacy làm tôi ngạc nhiên khi xuất hiện vào giờ nghỉ giải lao giữa trận đấu. Tôi vừa mới hoàn thành xong một cuộc phỏng vấn chớp nhoáng với Grizzly và đang ngồi trên khán đài ngay phía sau băng ghế của đội nhà. Vinny thì đang ngồi phía sau băng ghế của đối thủ với chỉ tập trung vào lối chơi của đối phương. Ngay cả khi chiến lược này không phát triển được khả năng viết tập trung thì chí ít nó cũng ngăn cậu ta không đâm thùm thụp lên lưng tôi.

Kelly và Angela ngồi cùng với tôi, và chính Kelly là người đã phát hiện ra Stacy đang bước đi dọc theo đường biên.

“Cô gái kia là ai thế nhỉ?” Kelly hỏi.

“Ý cậu là người vừa mới lướt vào ấy à?” Angela mỉm cười hỏi lại.

Hôm nay là một ngày mùa xuân hiu hiu gió thổi khi mà những bông hoa rụng rơi lả tả xuống như những cánh hoa giấy màu trắng và hồng. Cơn gió làm mái tóc đỏ rực của Stacy trở nên hoang dã và chiếc váy

ngắn của chị gần như không thể giữ thăng xuống được. Chị bước dọc theo đường biên, mắt tìm kiếm tôi, không nhận ra cái thực tế là những khán giả lẽ ra không được phép đi thơ thẩn xuyên qua các cầu thủ khi họ đang chuẩn bị để vào trận. Đám con trai trong đội bóng nhìn chị với vẻ mặt tò mò. Tôi vẫy tay để chị chú ý và kéo chị ra khỏi sân đấu.

“Hi Daisy.” Chị kêu lên vui vẻ.

Adam lúc này đang nói chuyện với Huấn luyện viên, ngay lập tức quay lại.

“Xin lỗi,” chị nói, rồi bước lách qua khe hở nhỏ xíu giữa Pablo và Josh để bước lên khu vực khán đài và ngồi xuống bên cạnh tôi. Hai bọn họ quay nhìn nhau cười nhếch nhếch. Adam xoa xoa gáy và quay trở lại câu chuyện với Huấn luyện viên.

Tôi giới thiệu chị họ của mình cho Angela và Kelly và dĩ nhiên, phải giải thích về cái tên Daisy. Stacy ngồi xuống ghế và liếc nhìn một lượt các cầu thủ.

“Ai là Adam?” Chị hỏi. “Tất cả bọn họ trông giống hệt nhau trong mấy cái nón đó.”

“Mũ bảo hộ.” Kelly nhẹ nhàng chỉnh lại.

“Mặc áo thi đấu màu trắng, số 24.” Tôi nói và giơ tay chỉ trong khi đám con trai bắt đầu ra sân. “Bạn của Adam, tên là Josh, số 15.”

Stacy đứng dậy. “Tiến lên đi, Adam!” Chị gào lên. “Cho chúng biết chơi bóng là thế nào.”

Vài đứa con trai trên băng ghế dự bị quay lại nhìn chị.

“Không có nghĩa là chị biết chơi bóng là thế nào.” Chị nói rồi ngồi thụp xuống bên cạnh tôi.

“Chị sẽ theo kịp thôi.” Kelly nói.

Tôi chắc chắn là hi vọng như thế bởi vì mặc dù trông vô cùng mảnh mai, Stacy vẫn có thể phóng đại giọng của mình thành cái kèn báo sương mù.

Lũ con trai vào vị trí xuất phát, còn Grizzly thì gào lên những chỉ dẫn vào phút cuối và những lời khích lệ. Hai cầu thủ giao bóng cúi rạp xuống trên gậy của mình. Trọng tài đặt bóng giữa họ và lùi lại, và nửa sau trận đấu bắt đầu. Chúng tôi thua trong pha giao bóng nhưng đã nhanh chóng cắt ngang một đường chuyền và đưa bóng lên sân đối phương. Angela cập nhật cho Stacy về những quy định cơ bản của môn lacrosse trong khi tôi nguệch ngoạc ghi chú vào sổ tay.

“Này!” Stacy hét lên khi Adam nâng được bóng và một cầu thủ phòng ngự cố gắng chặn hấn lại. “Thế là không công bằng! Cậu ta có cần câu dài hơn. Tại sao chứ, cậu ta có thể dùng nó để vỗ!”

Tôi giải thích cho chị là những vị trí khác nhau thì sử dụng những dụng cụ khác nhau. Chị im lặng trong một phút. “Thằng bé đó đánh Adam! Lỗi rồi!” Stacy lại gào lên, và nhảy dựng dậy. “Lỗi rồi, ump! Phạt đền!”

Grizzly liếc qua vai nhìn về phía chúng tôi. Angela nhìn tôi, đôi mắt đen nhảy múa với tiếng cười. Mặc dù Stacy rất bảo vệ cho Adam mỗi khi bị phạm lỗi, nhưng dần dần chị cũng quen với tính chất bạo lực của trận đấu, và khi tỷ số cứ giằng co qua lại, chị trở nên khát máu khi chúng tôi đang tiến hành phòng ngự.

“Giết chúng đi!” Chị hét lên với Adam khi hấn chặn một cầu thủ đối phương lại. “Tọng vào họng nó ấy!”

Chị tiếp tục làm người đầu trò cho trận đấu cho đến tận hiệp đấu thứ 4. “Tổng bóng vào đền! Bắt nó ăn bóng đền!”

Từ khước mắt tôi có thể nhìn thấy mấy đứa con trai trên băng ghế dự bị đang cười.

Khi trận đấu chỉ còn lại 3 phút và tỷ số đang hòa, phần còn lại của đám đông cũng trở nên khẩn trương. Huấn luyện viên, vốn đã găm thét suốt cả 4 hiệp đấu, bước vào giai đoạn điên cuồng cuối trận. Thấy cứ ngồi thụp xuống, rồi lại lao lên, ôm lấy đầu, vung tay loạn xạ.

“Em nhìn anh ta kìa!” Stacy cười phá lên như thể này giờ chị vẫn ngồi yên lặng vậy. “Trông như kiểu chính anh ta đang tham gia trận đấu không bằng.”

“Đúng thế đấy,” Tôi nói. “Đó là Grizzly, Huấn luyện viên trưởng của bọn em.”

“Grizzly, là gấu ấy à?” Chị hỏi.

“Thầy mang họ Gryczgowski.” Tôi giải thích.

“Ôi, thế thì còn tệ hơn là Olstenheimer nữa.”

“Lên nào, chuyện sắc quá!” Marnie kêu lên.

“Sao anh ta lại làm thế?” Stacy hỏi.

Tôi nghĩ chị đang nói đến cầu thủ tấn công góc của chúng tôi. “Bởi vì cậu ta đã mất bình tĩnh và cố gắng tự mình làm tất cả. Chúng ta cần phải tìm kiếm những pha cắt bóng và kiên nhẫn hơn.”

“Không, ý chị là tại sao Huấn luyện viên của bọn em lại tổng cả một cốc nước vào mặt mình ấy.”

“Cùng lý do thôi.” Tôi bảo chị. Từ phía xa, tôi thầm hoan hô Adam khi hắn cắt xuyên qua khu trung tuyến và nhanh chóng nhận được đường chuyền vừa tới.

“Vào!” Angela và Kelly gào lên. Đám con trai bên đường biên nhảy nhót loạn xạ. Còn đám trong sân thì tổng nắm đấm lên trời. Pablo thụ vào lưng Adam.

“Adam vừa mới ghi bàn.” Tôi bảo với Stacy. “Bọn em đang dẫn 1 điểm.”

“Gấu đang ôm tất cả mọi người.”

“Ý chị là Grizzly à?” Tôi hỏi.

Các cầu thủ sắp đội hình cho pha giao bóng. “Tiến lên, chặn chúng lại!” Angela hô hào. “Chặn chúng lại!”

“30 giây!” Huấn luyện viên gào thét vào đám cầu thủ, xọc tay vào mái tóc nâu dày cộp xoắn tít. “30 giây!... 25... 20...”

Stacy cùng đếm lùi với thầy.

Đội đối phương nhanh chóng chuyền bóng. Khu trung tuyến của họ lập thành rào chắn cho cầu thủ trung vệ ghi điểm.

“Josh!” Huấn luyện viên gào lên.

Josh chặn cú sút lại bằng chân, nhưng một cầu thủ khác vớt được bóng và chuyền ra cho một cầu thủ cắt bóng, cầu thủ này quất một cú sút thứ hai như trái phá. Josh lao xuống, trượt dài trên bụng và chặn quả bóng lại. Tiếng còi vang lên. Chúng tôi thắng!

“Bắt kịp chị sau nhé, Stacy.” Tôi nói, rồi nhảy xuống sân bóng để bắt đầu phỏng vấn.

Các cuộc phỏng vấn đều diễn ra trôi chảy. Màn trình diễn của chúng tôi không tốt toàn bộ 4 hiệp đấu, và các cầu thủ thành thực về chuyện đó. Như thường lệ, Josh cho tôi những trích dẫn hữu ích nhất. Hắn tựa vào tôi một cách thoải mái, cẳng tay đặt trên vai tôi như thể tôi là một cái giá cho hắn trong khi chúng tôi nói chuyện và tôi thì ghi chú lại. Khi ngừng lên, tôi thấy Adam cách đó khoảng 15 feet dọc theo đường biên, đang nhìn chăm chăm chúng tôi. Josh cũng nhìn thấy hắn và tôi nghe thấy Josh khẽ cười.

“Cái gì buồn cười thế?” Tôi hỏi Josh. “Và đừng có trả lời ‘Nó này, Jane này’ đấy.”

Josh cười nhếch nhếch với tôi mà không trả lời rồi bước đi. Tôi tiến về phía Adam, nhưng Kelly đã vớ được hắn ngay trước tôi. Không có ý nghĩa gì khi cố gắng làm một cuộc phỏng vấn chừng nào mà cô nàng còn ở đó và xoay chuyển tất cả những câu nói của chúng tôi theo chiều hướng tích cực, đảm bảo để cho Adam biết nó hâm mộ hắn đến chừng nào. Tôi tiếp tục bước về phía Huấn luyện viên, nhưng Adam đã túm lấy cánh tay tôi. Hắn vội thả ra ngay - có lẽ hắn nhớ ra đó là cánh tay bị bầm - và túm áo kéo tôi lại.

“Sao Stacy lại ở đây?” Hắn hỏi.

“Tôi rủ chị ấy.”

Hắn quan sát tôi một lát, vẻ mặt đầy tò mò. Tôi có cảm giác hắn hài lòng vì chị đã đến nhưng sẽ không bao giờ thừa nhận điều đó. “Sao Jane lại rủ chị ấy? Chị ấy không thích thể thao. Chị ấy chẳng biết gì về thể thao cả.”

“Chị ấy biết Adam.” Tôi trả lời. “Chúc mừng chiến thắng. Tôi sẽ gặp để hỏi Adam vài câu sau, được chứ?” Tôi liếc qua Kelly rồi tiếp tục bước về phía Grizzly.

“Chào Huấn luyện viên.”

“Hi Jane.” Thầy mỉm cười với đôi mắt nâu ấm áp. Mái tóc sẫm xoắn tít vẫn còn ướt nhẹ vì một trong đám cầu thủ đã đổ một tách nước đá mừng chiến thắng lên đầu thầy. “Em muốn biết gì nào?”

“Xem nào, em có thể dùng vài lời bình luận chung chung về trận đấu và nó đóng góp như thế nào với phần còn lại của mùa giải, rồi em có một vài câu hỏi cụ thể nữa.”

“Ok con gà đen.”

Trong khi chúng tôi nói chuyện, tôi không nhận thấy Stacy đã đến đứng cạnh tôi - nhưng Huấn luyện viên thì có.

“Huấn luyện viên,” Tôi nói khi nhận thấy thầy đang nhìn chị, “Đây là Stacy, chị họ của em, và là chị dâu tương lai của Adam.”

Huấn luyện viên cười và bắt tay Stacy.

“Rất vui được gặp anh, Grizzly.” Chị nói.

Lông mày của Huấn luyện viên dựng lên, rồi mắt thầy cũng lấp lánh nụ cười.

“Bọn em không gọi thầy là Grizzly trước mặt thầy.” Tôi bảo Stacy.

“Oops.”

“Nhưng - nhưng cô thì có thể.” Huấn luyện viên nói.

Stacy chạm vào cổ tay thầy. “Cảm ơn anh, Grizzly. Ở đây thật vui.”

“Cảm ơn vì đã đến xem Adam thi đấu.” Thầy khẽ đáp lại. “Tôi đã hi vọng ai đó trong gia đình cậu ấy sẽ đến đây. Cậu ấy là một cầu thủ xuất sắc và là một đứa trẻ ngoan. Thật hổ thẹn cho họ khi bỏ qua các trận đấu của cậu ấy.”

“Đúng là hổ thẹn.” Stacy đồng ý.

Đột nhiên có một khoảng lặng dài. Nó như thể họ muốn nói chuyện với nhau nhưng không thể nghĩ ra điều gì để nói. Tôi chờ thêm một giây nữa, rồi bắt đầu phồng vắn Huấn luyện viên. Thầy trả lời tôi, nhưng trong khi nói, thầy cứ liếc nhìn Stacy như thể chị cũng hứng thú với những điểm sáng của trận đấu vậy - thật buồn cười. Thế rồi tôi liếc nhìn sang bên: Stacy đúng là trông có vẻ mê mẩn thật!

Đám cầu thủ quay trở về phòng thay đồ, nhưng Huấn luyện viên tiếp tục nói. Tôi chưa bao giờ moi được nhiều trích dẫn như thế này từ thầy trước đây. Ba chúng tôi chậm rãi bước ra khỏi sân bóng và hướng về chiếc cầu nối liền các sân thi đấu phía trên và phía dưới. Adam đang chờ chúng tôi ở đó.

“Cảm ơn vì đã đến, Stacy.” Hắn nói khi Stacy nhìn thấy hắn. “Thật là một ngạc nhiên thú vị.”

“Em chơi tuyệt lắm, tuyệt cú mèo!” Chị họ tôi bảo hắn, rồi bước 2 bậc thang lên cầu và ôm chầm lấy hắn. Adam mỉm cười và ôm chị, hai cánh tay lực lưỡng vòng quanh người chị.

Tôi nhìn chăm chăm vào hai cánh tay và bàn tay khỏe mạnh của Adam, nhớ lại chúng như thế nào khi hắn cẩn thận nắm lấy tay tôi. Stacy cỡ người cũng gần như tôi, và tôi nhìn chị tương xứng như thế nào với hắn, bờ vai của chị vừa vặn thế nào dưới bờ vai của hắn nơi mà gương mặt chị khẽ chạm vào chiếc áo đấu.

Tôi buộc mình phải liếc nhìn đi chỗ khác, và phát hiện ra Huấn luyện viên cũng đang nhìn hai người họ với vẻ thích thú chẳng kém. Tôi có một cảm giác tồi tệ là lúc này thầy không nghĩ ‘với hai cánh tay như thế kia, chúng ta có thể tập trung hơn vào những cú chặn xoay vòng của Adam’. Có khi Huấn luyện viên không

hề nghĩ về Adam chút nào, mà lại nhận thấy Stacy trông ra sao trong vòng tay của một anh chàng có chiều cao và lực lưỡng giống mình.

Liệu người ta có thể phải lòng người khác nhanh đến thế không? Tôi tự hỏi. Tệ hơn - tôi đã phải lòng một gã mà tôi đã từng nghĩ rằng sẽ không bao giờ hòa hợp được hay sao?

Bốn chúng tôi tiếp tục bước đi, Huấn luyện viên với Stacy, Adam với tôi. Tôi tập trung vào cuốn sổ tay, hỏi Adam những câu hỏi, nguệch ngoạc câu trả lời, cố gắng không đánh mất bản thân. Adam vô tình chạm vào tôi. Hai lần. Tôi ước gì hắn lại chạm vào tôi lần nữa.

Đó là do thời tiết, tôi tự nghĩ. Đó là do cái không khí nhẹ nhàng của tháng 4 đã đem đến những điều kỳ lạ cho tất cả chúng tôi như thế. Ai biết được điều gì sẽ xảy ra khi tháng 5 tới chứ.

“Chị có thể bật điều hòa lên không?” Tôi hỏi Stacy ngay khi chúng tôi chui vào trong xe.

“Chị cũng thấy hơi nóng.” Chị nói, rồi bật công tắc.

Không ai trong hai chúng tôi nói gì trên đường đến salon váy cưới.

Gianelli's là cửa hàng đồng bóng nhất mà tôi từng vào, với những chiếc ghế tựa bọc lụa xếp rải rác, vài chiếc sofa trong phòng thử đồ, và một phòng vệ sinh có những đĩa xà phòng được chạm trổ như những bông hồng.

Người thợ may, người đã biến đổi cái váy của Stacy, treo nó và tấm mạng che mặt lên trong phòng thử đồ cho chúng tôi. Stacy thử mặc vào, và tôi đứng đó miệng há hốc.

“Trông chị... đẹp không tưởng tượng được.” Tôi nói. Đó là sự thật, và câu nói của tôi ngay lập tức làm Stacy rơm rớm nước mắt.

“Đẹp ngay đi nào.” Tôi bảo chị. “Chị biết chị là người duy nhất có thể làm em khóc sùi sùi mà.”

Chị mỉm cười và lau nước mắt. Người thợ may - một phụ nữ với mái tóc ngắn màu xám và đôi kính mắt cú to bự - nhìn Stacy một lượt như là một bức tranh mà bà ta vừa hoàn thành. “Hoàn hảo,” bà ta nói, “tất cả chúng ta cần lúc này là bóp vào một chút.” Nói rồi bà ta giúp Stacy cởi váy ra rồi giúp tôi thử váy của mình, một cái vỏ bọc bằng lụa màu tím.

“Daisy! Em đã làm gì với mình thế này?” Stacy kêu toáng lên khi thấy các vết bầm của tôi.

“Nó sẽ trở lại bình thường trong hai tuần nữa.” Tôi trấn an chị.

“Làm ơn cẩn thận với bản thân đi. Hãy nhớ buổi biểu diễn ballet đầu tiên của em.” Chị cảnh báo.

Buổi biểu diễn đầu tiên và cũng là cuối cùng. Vào ngày trước ngày tôi phải trông vào mình cái váy xòe hoa đính sequin, tôi đã thử lái chiếc xe đạp ba bánh của mình xuống 5 bậc thang bằng xi măng. Tôi vẫn tham gia được buổi biểu diễn, nhưng khi tôi nhảy và xoay nhanh, những miếng băng gạc dán rất chắc đã bung hết cả ra.

“Đừng lo,” tôi bảo chị, “em đã có một cái xe tốt hơn rồi.”

Người thợ may bắt đầu kéo và ghim. Trong khi bà ta cúi húi với cái váy thì Stacy ngồi xuống trên chiếc sofa đôi, ngắm nhìn tôi và rưng rờ. “Chị sẽ cho em một lời tiên đoán, Daisy. Tất cả những anh chàng độc thân trong lễ cưới sẽ phải ngắm nhìn em và rồi yêu em điên cuồng.”

“Ví dụ như ai?” Tôi hỏi. “Người ông họ có một cái TV di động của Travis á?”

“Em biết đấy,” Stacy tiếp tục. “Chị đã muốn các phù dâu phụ của chị mặc màu hồng. Những chiếc váy dài màu hồng.”

“Chị đã muốn điều đó từ khi lên 8.”

Stacy gật đầu. “Travis sẽ không cho phép đâu.”

“Để em đoán xem. Anh ta nghĩ rằng màu hồng sẽ tương phản với màu tóc của chị.”

“Giờ chị mới thấy Travis nói đúng. Màu tím trông thật tuyệt với em.”

“Sao mà anh ta nói đúng được chứ?” Tôi cãi lại. “Anh ta có biết rằng em sẽ là phù dâu chính khi bắt chị phải làm thế đâu.”

Người thợ may liếc lên nhìn tôi, nhướn một bên mày, rồi lại quay trở lại với công việc của mình.

“Hãy chờ cho đến khi Adam thấy em,” Stacy nói tiếp. “Nó sẽ nghĩ màu tím trông thật hoàn hảo với em cho xem.”

Tôi đã cố không nghĩ về chuyện Adam có thể nghĩ gì bởi vì tôi không muốn điều đó ảnh hưởng đến tôi. Khi quan điểm của một gã con trai có ảnh hưởng đến bạn, bạn sẽ bắt đầu làm những điều mà bạn hẳn sẽ không bao giờ làm trước đó.

“Sao mà gia đình Adam lại không đến xem Adam thi đấu chứ?” Tôi hỏi.

“À, họ là những người vô cùng bận rộn.” Stacy nói, ngả lưng ra ghế và nhìn tôi qua gương. “Họ có rất nhiều các vụ làm ăn phải tham gia, các sự kiện từ thiện, những cuộc quyên góp quỹ chính trị, các buổi hòa nhạc, nhà hát - họ luôn luôn đi đâu đó.”

“Nếu họ có thời gian cho tất cả những chuyện đó thì họ cũng phải có thời gian đến xem một trận đấu chứ,” tôi bảo chị. Về dữ dội trong giọng nói làm chính bản thân tôi ngạc nhiên. “Ý em là, Adam dường như rất vui khi chị có mặt ở đó.” Tôi thêm vào.

“Chị cho là chị có thể nhắc đến chuyện này với mẹ của cậu ấy.” Stacy nói, rồi mở túi xách ra lấy ra một hộp làm móng tay. Móng tay của chị không cần phải làm gì nữa cả; chúng đã được cắt sửa vài lần một tuần để có thể ở hình dạng hoàn hảo cho lễ cưới. Nhưng Stacy luôn luôn nghịch ngợm với đám móng tay của mình khi có điều gì đó làm chị bối rối.

“Adam và cha dượng không hòa hợp cho lắm.” Chị nói. “Ông Clarke đại loại là cầm trịch trong ngôi nhà đó.”

Travis cũng sẽ như thế khi hai người về sống chung một nhà, tôi nghĩ.

“Ông ta muốn Adam đến học ở trường Oilman, cả ông ta và Travis đã học ở đó.” Stacy tiếp tục. “Dĩ nhiên, ông Clarke sẽ chi trả hết. Nhưng Adam từ chối lời đề nghị và điều đó đã không trôi qua một cách ổn thỏa.”

“Sao Adam lại từ chối?” Tôi hỏi. Oilman là trường tôn giáo tốt nhất ở Baltimore, một trường toàn con trai với một sân trường hoành tráng và chương trình học rất tốt, đó là còn chưa nhắc đến một đội lacrosse siêu khủng nữa.

“Chị không biết.” Stacy trả lời, rồi lại nhìn vào một cái móng tay. “Ngoại trừ việc đôi khi chị cũng cảm thấy muốn nói không.”

“Chị á?”

“Chị luôn vượt qua được chuyện đó,” chị nói, rồi đẩy cái hộp sang một bên. “Daisy, trông em đẹp quá.”

Tôi quan sát mình trong gương. Người thợ may đã làm một công việc thần kỳ.

“Thật kinh ngạc,” Tôi đáp lại, và bắt chặp cái quyết tâm không được nghĩ đến, tôi vẫn nghĩ về những gì Adam có thể sẽ nói khi hẳn dẫn tôi đi dọc theo lối đi nhà thờ trong cái váy trong mơ này.

10. Chương 10

Sáng chủ nhật Marnie ghé qua chơi bởi tán gẫu. Chúng tôi chơi ném bóng rổ ở ngõ sau và nói về buổi vũ hội tuần tới, buổi vũ hội mà cả hai chúng tôi đều không có bạn hẹn ấy.

“Chính xác thì chuyện gì đã xảy ra với Daniel?” Nó hỏi.

“Tao bảo mày rồi còn gì. Tao đã quăng hắt vào thùng rác điện tử.”

“Mày không bảo với tao lý do tại sao.”

Tôi thực hiện một cú ném ưa thích từ chỗ giảm xóc trên con ngõ. “Có vẻ như hắt quên ghi lại ngày diễn ra vũ hội và đám cưới vào lịch. Giờ thì hắt đã có kế hoạch khác.”

“Hắt đúng là luôn có cách quên đi những gì người ta hi vọng hắt sẽ làm.”

“Tao biết,” Tôi nói và chuyền nảy bóng cho Marnie. “Vấn đề là, tao đã nhìn thấy hắt đối xử với bọn trẻ nhỏ ở hội trại như thế nào. Một nửa thời gian hắt cứ chăm chăm chú mục vào những thứ của chính bản thân hắt, hắt không để tâm chút nào đến bọn nhỏ. Tao không biết vì sao tao lại từng nghĩ hắt sẽ khác đi đối với tao.”

Marnie thực hiện một cú nhảy ném bóng từ rìa một cái hố lớn. Vút, bang - xuyên qua rổ và bắn ra ngoài thùng rác. “Yêu là mù quáng.” Marnie nói, rồi mở cánh cổng vào sân nhà bà Bean để lấy lại quả bóng.

“Đó không phải là yêu. Đó là...” Tôi nhún vai.

“Sự thuận tiện?” Nó gợi ý.

“Sống ở hai thành phố khác nhau không thể nào là thuận tiện được.”

“Trừ khi mày thích khoảng cách.” Marnie thăm dò, rồi quăng quả bóng cho tôi. “Trừ khi mày cảm thấy an toàn hơn một chút nếu có khoảng cách giữa hai người.”

“Ý mày là gì?”

“Với bốn mấy dặm giữa hai người và với cái cách Daniel xử sự mọi việc thì sẽ không có nguy cơ nào mày sẽ phụ thuộc vào hắt ta, đúng không?”

Tôi không trả lời mà chỉ dập bóng đều đặn và thấp trên sân, làm những viên sỏi tung ra.

“Jane,” Marnie nói tiếp, “mày biết mày ghét chuyện người khác giúp đỡ mình thế nào còn gì. Mày biết việc phải phụ thuộc vào người khác làm mày sợ hãi. Thế nhưng với Daniel thì không có nguy cơ đó. Hắt ta hoàn toàn không đáng tin cậy chút nào.”

Tôi gạt đầu và tiếp tục rê bóng, như thể đang cố gắng chọc thủng một cái lỗ trên nền bê tông vậy. “Đôi khi tao ước gì mày không hiểu tao đến thế.”

“Nhưng tao hiểu, và dù sao thì tao cũng là đứa bạn thân nhất của mày.” Nó nói, rồi bật cười và cướp lấy bóng từ tay tôi.

Chúng tôi chơi tùy tiện kiểu 1-1, và một lần nữa bóng lại rơi vào trong sân nhà bà Bean. Chúng tôi đuổi nhau chạy qua cánh cổng, xô đẩy nhau và cười vang. Tôi vớ được bóng trước, và Marnie cố gắng xoáy nó khỏi tay tôi.

“Giao bóng.” Một giọng trầm trầm vang lên. Bọn tôi ngẩng lên, Huấn luyện viên đang đứng trên cửa sau. Chỉ ít thì cũng là một phiên bản của Huấn luyện viên.

Thầy chưa cạo râu, và những lọn tóc sẫm ở một bên đầu - có lẽ là bên mà thầy đã nằm đè xuống khi ngủ - thì xẹp lép và nằm theo hướng trông rất buồn cười. Chiếc quần jean - cái này bó chặt hơn bất kỳ thứ gì mà thầy đã từng mặc đến lớp thể dục - thì thủng lỗ chỗ, và chiếc áo khoác mỏng thì sờn xơ xác ở cổ và ống tay. Thầy bước xuống các bậc thềm, ôm cốc cà phê như thể nó là một hệ thống nâng đỡ sự sống vậy, và leo đèo theo sau là con mèo quá khổ của thầy.

“Chào Big Mama.” Tôi chào con mèo.

“Đó là con mèo mà thầy đã nhốt trong ngăn kéo bàn đấy à?” Marnie hỏi khi chúng tôi cùng quỳ xuống để nựng nó.

Huấn luyện viên gật đầu rồi cũng cúi xuống cạnh chúng tôi. “Nó thích được gãi ở chỗ này nhất.” Thầy nói trong khi các ngón tay vô cùng nhẹ nhàng chạy quanh phía sau tai của con mèo. “Và dưới cằm nữa - phải không bé yêu.” Thầy rử rĩ.

Big Mama nằm lăn ra.

“Ồ, đúng rồi, mày thích thế này.” Huấn luyện viên nói, giọng thầy rất dịu dàng. “Mày thích được gãi cái bụng xinh xắn này.”

Marnie liếc sang tôi, môi bặm chặt, cố gắng không phá ra cười. Tôi tự hỏi không biết có phải chính Huấn luyện viên đã chọn cái băng tên hình trái tim đang treo lủng lẳng trên chiếc dây cổ của con mèo hay không.

Chúng tôi để Big Mama ngủ ngử chúng tôi, rồi chơi đùa với bụng và cằm của nó khi nó duỗi người dài ra một cách thoải mái trên nền bê tông nóng. Huấn luyện viên đứng dậy. “Mày có bạn mới rồi,” thầy nói với con mèo, nghe có vẻ hài lòng, rồi hướng về phía garage của bà Bean, rồi lại xuất hiện trở lại sau vài phút với một cái cười và một túi hạt cỏ.

“Thầy cần bọn em giúp không?” Tôi hỏi.

“Cảm ơn, nhưng không cần đâu.” Thầy nói. “Đây là một phần trong cái thỏa thuận thuê phòng - tôi gần như không phải trả tí tiền thuê nào. Hơn nữa, tôi thích công việc này.”

Khi thầy bắt đầu cào, con mèo nhồm đùng dậy và nhảy lên đỉnh cái hàng rào cọc để nhìn. “Giám sát viên của tôi đây.” Thầy mỉm cười bảo với bọn tôi, rồi quay lại làm việc, mồm khe khẽ huyýt sáo.

Marnie và tôi quay trở lại khu ngõ và chơi một vòng ngựa gỗ. Chúng tôi mới chỉ vừa bắt đầu trận thứ hai thì một chiếc xe hơi rẽ vào khu ngõ. Tay tài xế đang lượn trái rồi lại phải, điên cuồng tránh những cái ổ voi. Tôi không biết đó là ai - không ai trong khu ngõ của chúng tôi có một con Mercedes, và hình ảnh phản chiếu của cây cối và bầu trời lên cửa kính râm làm chúng tôi không nhìn được vào bên trong xe. Marnie và tôi vội chạy về phía hàng rào, nhưng tài xế đã dừng lại và đỗ xe chính giữa ngõ. Một cánh cửa mở ra.

“Travis!” Tôi kêu lên.

“Coi chừng cửa xe. Đừng va nó vào hàng rào đấy.” Anh ta nói khi Stacy và Adam bước ra từ phía bên kia.

“Này Daisy,” Stacy kêu lên phấn khích. “Bọn chị vừa mới chọn giày cho em đi trong lễ cưới và ngay lập tức ghé qua đưa nó cho em đây.”

“Không phải là một ý tưởng hay ho gì.” Travis nhận xét. “Không có chỗ đỗ xe trên con phố này, và không có trong cả khu dân cư này.”

“Hôm nay là thứ 7, và mọi người đều ở nhà.” Tôi giải thích. “Travis, đây là bạn em, Marnie.”

“Rất vui được gặp anh.” Marnie nói. “Chào Adam.”

“Chào Marnie, Jane.” Adam nói và tiến về phía bọn tôi. Hắn đưa tôi một hộp giày. “Tôi mừng khi không phải là người phải tập tễnh lòng vòng trên cái thứ này.”

“Daisy, chị tìm được một cái túi xách tuyệt cú mèo cho em này,” Stacy nói. “Chờ cho đến khi em thấy nó.”

“Coi chừng cửa xe đấy.” Travis nhắc chị lần nữa.

Stacy lôi ra vài chiếc túi đựng đồ và bắt đầu lọc qua chúng.

“Chào Huấn luyện viên.” Adam gọi với sang.

Huấn luyện viên vẫy tay nhưng vẫn ở nguyên chỗ.

Đầu Stacy đột nhiên ngẩng phắt lên. “Hi Grizzly.” Chị nói, trông có vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy thầy. “Tôi không biết là anh sống ở đây.”

“Mới chuyển đến thôi.”

Adam giới thiệu Travis với Huấn luyện viên, lúc này thầy đã bước về phía hàng rào, vẫn còn cầm cái cười và bắt tay Travis. “Chúc mừng. Chúc những điều tốt đẹp nhất trong ngày lễ lớn.”

Travis gật đầu và liếc nhìn lên ngôi nhà của bà Bean. “Nhà đẹp lắm,” anh ta nói. “Không có gì nhiều để trang hoàng.”

“Thực ra thì tôi chỉ thuê tầng 3 thôi.” Huấn luyện viên giải thích.

“Ồ.”

“Ồ đó thực sự không có gì nhiều để trang hoàng.” Huấn luyện viên mỉm cười nói.

“Đây này Daisy.” Stacy nói, tay nhấc cái nắp ra khỏi một hộp đựng. “Cái túi xách này đáng để chết lắm. Em nghĩ sao?”

“Ừ, à,...” Tôi nghĩ nó trông giống hệt Stacy: được làm bằng satin màu tím, cùng tông màu với chiếc váy của tôi, rộng khoảng 6 inch và có hình trái tim. Một bông hồng to bằng satin màu tím được khâu vào chính giữa trái tim, và những cái lá màu bạc đính sequin chìa ra từ nó. Một sợi dây bện với các núm tua được đính vào cái bướu u lên của trái tim, để tôi có thể đeo cái túi lên vai.

“Tuyệt.” Tôi nói dối, cầm lấy cái túi xách từ trong hộp khoe với Marnie. Đó là cái túi cuối cùng trên đời này mà tôi chọn. Nhưng đây là lễ cưới của Stacy, tôi sẽ đeo nó nếu như chị muốn tôi làm thế. “Cảm ơn! Cảm ơn nhiều lắm.”

Tôi chớp được hình ảnh Adam đang nhìn tôi, mắt ánh lên vẻ buồn cười.

“Stacy,” Travis nói, rồi cầm lấy cái túi xách từ tay tôi. “Đây là thứ tồi tàn nhất anh từng thấy.”

Tất cả mọi người quay sang nhìn anh ta.

“Ý anh là gì?” Stacy hỏi lại, nghe có vẻ tổn thương.

“Anh vừa nói rồi đấy,” Anh ta đáp lại, “Nó giống như cái gối hồng hình trái tim với viền đăng ten mà em đã chọn để đựng nhẫn. Nó cũng giống như cách sắp xếp hoa màu xanh-và-hồng mà em đã gợi ý để trang trí bàn chủ hôn vậy.”

“Hoa màu xanh và hồng vẫn nở cùng nhau trong vườn suốt đấy thôi.” Stacy lý luận.

“Nó cũng giống như đám giấy dán tường toàn hoa là hoa mà em đã chọn để dán phòng tắm dưới tầng. Tồi tàn.”

“Đám giấy dán tường có thể là lỗi thời.” Stacy thừa nhận, “nhưng nó dễ thương. Anh biết em là loại người đa cảm rồi đấy.”

“Đa cảm là một chuyện; không có khiếu thẩm mỹ là một chuyện khác.”

Tôi cảm thấy muốn đá anh ta một phát. Tôi có thể nhìn thấy tay Adam nắm lại, giống như mỗi lần những câu hỏi của tôi làm hắn nổi giận.

Huấn luyện viên nhìn Travis chằm chằm một lát, rồi nói. “Ồ, tôi còn rất nhiều việc phải làm.” Rồi quay trở lại phía bên kia sân.

“May đấy,” Marnie thì thảo với tôi từ phía sau. “Travis trông sẽ xấu xí lắm nếu có một cái còi cắm trên lưng.”

“Không có cái gì gọi là không có khiếu thẩm mỹ cả, Travis,” Stacy bảo anh ta. “Chỉ đơn giản là có rất nhiều gu thẩm mỹ khác nhau thôi.”

“À, thẩm mỹ của em chắc chắn là khác biệt rồi, khác biệt hơn thẩm mỹ của hầu hết những người bạn sẽ tham gia lễ cưới của anh.” Anh ta nói.

Tôi đã nghe đủ rồi. “Anh có muốn dùng nó không?” Tôi hỏi Travis, tay chỉ vào cái túi.

“Chắc chắn là không rồi.”

“Tốt,” Tôi đáp trả, rồi giật lấy nó từ tay anh ta, “vậy em tôi có thể dùng rồi, Stacy. Em sẽ cất nó cùng đôi giày vào trong nhà. Cảm ơn vì đã đem nó qua cho em.”

Tôi quay vào nhà cùng với hộp giày, và Marnie lặng lẽ theo sau tôi.

“Jane,” Adam gọi với theo sau tôi, “Chờ đã.”

Tôi tiếp tục bước đi.

“Tôi muốn nói chuyện với Jane,” Hấn nói.

“Tôi vừa mới bị đẩy vào một tâm trạng tồi tệ thực sự đấy.” Tôi cảnh cáo hấn khi đã đến bậc thềm cửa sau nhà tôi.

“Làm như tôi đã từng bao giờ thấy Jane trong tâm trạng vui vẻ không bằng.”

Tôi xoay người lại. Hấn nhe răng cười toe toét. Đó là một nụ cười tước vũ khí hoàn toàn. Tôi lùi lên một bậc thềm.

“Thêm một bậc nữa,” hấn nói và khẽ cười, “là Jane sẽ có thể cao hơn tôi đấy.”

Tôi đoán hấn đã nhìn ra cái mẹo của tôi khi hấn quát tháo vào mặt tôi lúc ở trên cầu thang trường học. Tôi bước xuống mặt sân. “Ồ đây sẽ dễ dàng đá vào gót chân Adam hơn.”

Lại cái nụ cười tỏa nắng đó. Ánh mắt hấn làm tôi khó lòng mà xử sự cộc cằn. Thế rồi mặt hấn trở nên nghiêm túc. “Nghe này, tôi muốn nói với Jane là tôi xin lỗi vì đã cư xử như một thằng đàn độn vào hôm thứ 5. Tôi đã chĩa mũi súng vào Jane, nghĩ rằng Jane biết những gì mà bên tòa báo đã làm, thậm chí còn nghĩ rằng Jane đã khích tôi vào cái bẫy đó nữa.”

Tôi liếc sang Marnie. “Ai nói cho Adam biết?”

“Kelly. Tôi cảm thấy thực sự tồi tệ về chuyện đó. Ngay cả nếu Jane có tham gia vào trong cái trò đùa đó,” Hấn tiếp tục, “thì tôi cũng nên tỏ ra mình là một người có máu hài hước hơn. Tôi xin lỗi về những gì tôi đã nói. Gần đây có vẻ như - tôi không biết nữa - như kiểu tôi cứ quan trọng hóa tất cả mọi chuyện lên vậy.”

Tôi nhìn Stacy và Travis đang chui vào trong xe với vẻ mặt cau có. Tôi tự hỏi không biết Travis có bao giờ nói lời xin lỗi hay không.

“Cũng khó để không nghiêm trọng hóa mọi chuyện,” tôi nói, “khi mà những người khác cứ kỳ vọng những điều lớn lao từ mình. Còn hơn thế nữa, khi chính bản thân kỳ vọng rất nhiều về mình.”

Tôi thấy vẻ ngạc nhiên trên mặt Adam, như thể hấn không thể tưởng tượng được là tôi lại biết hấn cảm thấy thế nào. Đôi mắt xanh lục của hấn không chịu rời mắt tôi.

“Vậy, uh, Adam sẽ đeo túi xách loại nào?” Tôi hỏi, trước khi mình trở nên hoàn toàn mê mẩn.

“Loại nào đó bằng sa tanh đen với những bông hồng bằng da thuộc.”

Tôi bật cười.

“Adam!” Travis gào lên từ phía chiếc xe.

“Đến đây.” Quay sang Marnie và tôi, hấn nói. “Lần tới khi tôi giúp họ làm việc vặt, tôi sẽ vác theo một cái còi trọng tài.” Hấn chạy xuống con đường và ra khỏi cổng nhà tôi.

Marnie tựa vào lan can bậc thềm, một vẻ bên lên hiện lên trên mặt nó. “Tao thắc mắc không biết Adam đã có bạn hẹn cho buổi vũ hội chưa.”

“Sao? Mà đang định rủ hấn đấy à?”

“Tao thắc mắc không biết cậu ta đã có bạn hẹn đến lễ cưới chưa.” Nó tiếp tục.

“Kelly sẽ biết.” Tôi nói và trèo lên mấy bậc thềm vào cửa sau. “Nó biết mọi thứ.”

Marnie bắt kịp tôi. “Tại sao mà không rủ cậu ta? Ý tao là đến buổi vũ hội ấy.”

“Ừ, đúng đấy.”

“Và rồi là đến lễ cưới.” Nó nói tiếp.

“Marnie, thực tế đi nào.”

“Cho tao một lý do vì sao mày lại không nên làm thế xem.” Nó cứ khẳng khẳng.

“Bởi vì bọn này chỉ là... chỉ là...”

“Bạn bè à?”

Tôi kéo cửa mở ra. “Giống kẻ thù không đội trời chung hơn.”

“Ồ. Thế thì mày có mất gì đâu chứ?”

11. Chương 11

Chiều chủ nhật mẹ và tôi bò toài ra trên chiếc ghế vải nhựa ở sân sau nhà, cả hai cùng mặc quần jean cũ thoải mái và học bài. À, mẹ thì học bài; còn tôi đang đèn bù lại cho đêm mất ngủ. Khi chiếc điện thoại không dây kêu lên, tôi gần như lật úp.

Mẹ trả lời điện thoại. “Xin chào... Stacy?” Mẹ nói. “Stacy, chậm lại nào. Gì cơ? Chậm lại nào cưng. Hít thật sâu vào. Đứng rồi, Daisy ở ngay đây.” Mẹ đưa tôi chiếc điện thoại, tay che ống nói. “Mẹ không để nghe ra đầu ra đuôi những gì nó nói.”

“Hi Stacy.”

“Daisy,” chị thở hổn hển trên điện thoại. “Em phải giúp chị. Chiếc nhẫn ở trong vườn. Họ có hoa tulip, lan dạ hương, rồi tất cả các loại đỗ quyên và đường đi này, chị không biết phải làm gì, chị không biết tại sao họ phải trồng nhiều loại pansie chết tiết này đến thế.”

“Dừng lại,” Tôi bảo Stacy, “Vườn của ai? Ở đâu?”

“Chị không biết ở đâu nữa,” chị rên rỉ, “ở đâu đó phía sau nhà Clarke.”

“Nhẫn nào - không phải cái nhẫn kim cương của chị đấy chứ?”

“Travis sẽ giết chị mất.” Stacy thút thít.

Tôi không thích Travis, nhưng tôi hẳn cũng sẽ giết chị. Chiếc nhẫn đính hôn chứa một viên kim cương 2 kara được bao quanh bởi đá sa-phia.

“Bọn chị đã dùng bữa trưa cùng với ba mẹ anh ấy ở trong vườn, rồi sau đó cãi nhau về nhạc tiếp đón. Travis đã làm một danh sách mà chị đã đem đến cho người chỉ huy dàn nhạc vào tuần trước, nhưng trên đường đi chị đã, uh, thêm vào một số bài hát.”

“Một số bài ủy mị chứ gì?”

“Ừ. Chị bảo anh ấy trong lúc dùng bữa, và bọn chị bắt đầu cãi nhau. Anh ấy không biết, nhưng sau đó chị đã rút nhẫn ra và quăng đi.”

“Ôi trời.”

“Gặp chị ở đó được chứ? Xin em đấy.” Chị nài nỉ. “Travis sẽ làm việc suốt buổi chiều ở căn hộ của anh ấy. Ông bà Clarke thì đang tham dự tiệc tùng ở skybox của ai đó. Chị phải tìm thấy nó, Daisy!”

Chị đọc cho tôi địa chỉ, và rồi tôi cúp máy. Tôi giải thích nhanh mọi chuyện cho mẹ. Mẹ liền cho tôi mượn xe. Mười phút sau tôi lái xe xuống khu phố nhà Clarke ngay phía sau Stacy và theo chiếc Saturn của chị đến đích.

Nhà Clarke sống trong một khu dân cư cổ, nơi những ngôi nhà đồ sộ được xây dựng vào những năm trước khi thị trấn thực sự tiến tới giới hạn của mình. Ngôi nhà của họ là một kiến trúc làm bằng đá và vữa xtu-cô, trông rất Anh với hai đầu hồi và ống khói đôi. Chúng tôi đỗ xe phía trước nhà và gặp nhau trên lối vào.

“Chị chắc là không ai ở đây chứ?” Tôi hỏi, ngược mắt nhìn cửa sổ.

“Đảm bảo.”

“Chị không nhắc đến Adam.”

“Cậu ta ra ngoài. Ông Clarke đã nổi giận bởi vì Adam đã có những kế hoạch khác và không đi với họ đến cái skybox kia.” Chị giải thích, rồi dẫn tôi qua một cái cổng phía trong một bờ dậu dài.

“Jeez!” Tôi kêu lên khi nhìn thấy phần cơ ngơi phía sau ngôi nhà. Khu vườn có vô vàn những bụi tử đinh hương bụi chẳng với một băng ghế đặt ở giữa chúng, những chiếc giường hoa xuân, một khu vực hoàn toàn dành cho bon sai, và những gì có vẻ thuộc về loại đồ quây quần thì được trồng như một mê cung. “Họ có thể tổ chức các tour du lịch quanh nơi này. Nào, chị đã quăng nó ở đâu?”

“Chị không chắc lắm.”

“Chị phải nhớ gì đó chứ.” Tôi bảo chị.

“Daisy, em biết chị chưa bao giờ nhắm tốt rồi đấy. Hơn nữa, lúc đó chị không nhắm vào cái gì cả.”

“Thôi được, nơi nào có vẻ giống như nơi cái nhẵn rơi xuống?”

“Chị không biết,” Stacy nói, “chị không muốn biết, vì thế chị đã nhắm mắt lại.”

“Stacy!”

Chị chớp mắt liên tục. Nước mắt sẽ chỉ làm mọi chuyện tồi tệ hơn mà thôi.

“Okay, okay. Hãy nghĩ xem. Chị đã đứng ở chỗ nào khi ném nó?”

Stacy nhìn quanh, rồi bước băng qua mấy bụi tử đinh hương đến một cái đồng hồ mặt trời kiểu cổ bao xung quanh là những bông pansie. Tôi nhặt một viên sỏi có kích thước tương tự một chiếc nhẵn và đưa nó cho chị. “Ném thử xem.”

Chị ném viên sỏi, và tôi nhìn xem nó rơi ở đâu.

Tôi nhặt thêm vài viên nữa từ trên con đường đi vào vườn. “Thử ném vài lần để chúng ta có thể khoanh vùng lại.”

Chúng tôi đã khoanh được vùng, okay. Một viên sỏi rơi xuống cách viên đầu tiên khoảng 20 feet về bên phải. Viên tiếp theo hạ cánh xuống cách đó 15 feet về bên trái. Một viên khác chỉ đi được 10 feet kể từ chỗ chúng tôi đứng.

“Chị có nhớ là chị quăng ngửa tay hay úp tay không?” Tôi hỏi khi nhận thấy chị đã quăng đá theo nhiều kiểu khác nhau.

Stacy thả lỏng các ngón tay bên phải và liếm môi. “Không.”

Tôi đưa cho chị một viên sỏi nữa. “Chị đang giận dữ, Stacy, thực sự giận dữ. Hãy nghĩ về cảm giác của mình và ném thử xem.”

Chị ném.

“Ồ, cái này sẽ thu hẹp vùng lại đây.” Tôi quan sát với vẻ chán chường. Tôi không biết là chị lại có thể ném cái gì xa đến thế. Chúng tôi sẽ phải ở đây cả buổi chiều mất thôi. “Em tự hỏi không biết chúng ta có thể kiếm đâu ra một cái máy dò kim loại.”

“Cái nhẵn sẽ lấp lánh.” Chị trả lời. “Bọn mình sẽ thấy nó thôi.”

“Tại sao bọn mình không kiểm tra những trang vàng trước?” Tôi tiếp tục.

“Trước tiên hãy tìm nó đã.”

“Họ hẳn phải bán loại máy này ở đâu đó chứ.”

“Xin em đấy, Daisy.” Stacy nài nỉ, giọng chị run rẩy. “Chị phải tìm nó ngay bây giờ.”

“Okay, okay.”

Chúng tôi phí mất 15 phút đầu lớn vờn xung quanh, hi vọng chiếc nhẫn sẽ phản chiếu ánh sáng mặt trời và chúng tôi sẽ thấy. Cuối cùng tôi nói, “Nghe này Stacy, bọn mình sẽ phải tìm một cách có phương pháp hơn. Sẽ bắt đầu với những khu vực nhiều khả năng xảy ra nhất và tìm bắt chéo qua nó từng bên một theo đường thẳng.”

Stacy im lặng gật đầu.

“Thôi nào, quỳ xuống cạnh em đi.” Tôi bảo chị và quỳ thụp xuống đất. Tôi nhìn thấy chị siết hàm lại để cảm không còn run rẩy nữa. “Chúng ta sẽ tìm thấy nó, em hứa đấy.” Tôi nói, vỗ vỗ vào đám cỏ cạnh mình.

Chị quỳ xuống cạnh tôi, và chúng tôi di chuyển về trước một cách chậm chạp trên tay và đầu gối, bò xuyên qua giường hoa, để lại một đường pansie bị giập phía sau lưng. Khi chúng tôi đã bò xa nhất trong khoảng mà tôi nghĩ Stacy có thể ném, tôi liền lấy mấy cái cọc trong vườn để đánh dấu, rồi chúng tôi dịch sang khoảng 1 bàn chân và lại bắt đầu bò theo hướng ngược lại. Các ngón tay kéo và chọc và cảm nhận đường đi qua những khóm hoa.

Chúng tôi mới bò được nửa đường xuống hàng thứ hai thì bỗng nghe thấy tiếng một chiếc xe hơi tiến đến gần từ trước nhà. Stacy và tôi đông cứng lại. Chiếc xe nghe như kiểu nó đang rẽ vào trong lối vào nhà Clarke vậy.

“Chúng ta làm gì đây?” Stacy thì thào.

“Cúi xuống. Thật thấp.” Chúng tôi nằm bẹp dí như những con thằn lằn. “Có thể chỉ là ai đó quay đầu xe thôi.”

Tiếng máy xe ì ì. Chiếc xe ở cách đó không thể nhiều hơn 30 yard, nhưng bờ dậu ngăn không cho chúng tôi nhìn thấy lối vào. Tôi nhòm người lên một chút.

“Là một chiếc xe màu đen. Em chỉ nhìn thấy trên nóc thôi.”

“Ông Clarke có một con Lincoln đen.” Giọng Stacy nghe có vẻ kinh hoàng.

Người tài xế tắt máy, và chúng tôi nghe thấy hai cánh cửa xe mở ra rồi đóng lại.

“Đi nào, lối này.” Tôi thì thào. “Cúi xuống! Cúi xuống!”

Chúng tôi bò nhanh nhất có thể về phía mê cung đồ quỳên. Những bụi cây sẽ che giấu chúng tôi tốt hơn đám tulip và pansie, và có một túp lều làm vườn ngay phía bên kia lối đi vòng nếu như chúng tôi có thể bò xa đến thế. Những viên đá sắc cạnh cắm vào tay và đầu gối khi chúng tôi vội vã bò qua. Tôi nghe Stacy kìm lại một tiếng kêu. Chỉ ít thì chúng tôi cũng đang ở trên lối đi phủ cỏ mềm mại giữa đám đồ quỳên.

Tôi dừng lại. “Bọn mình ở lại đây.” Tôi thì thào, “cho đến khi nghe thấy tiếng họ vào trong.”

“Sẽ thế nào nếu như họ quyết định lượn lơ qua vườn? Bà Clarke thích khu vườn này lắm.”

“Suyt.”

Chúng tôi chờ đợi. Và chờ đợi. Tôi nghĩ tôi nghe thấy tiếng chân trên lối vào, nhưng vẫn không có tiếng người vào trong nhà. Những phút dài dằng dặc trôi qua. Chúng tôi hẳn đã bò qua cả tán phần hoa: Stacy cứ xoa xoa mũi, và tôi thì phải nín lại cơn buồn hắt xì.

Có thể họ đã đi vòng qua phía bên kia nhà rồi. Tôi lấy tay rẽ những cành hoa trong một bụi hoa, rồi thò đầu ra xa nhất có thể, cố gắng nhìn qua nó và xem có ai ở gần đó không.

“Jane đang làm gì thế?”

Tôi nhảy dựng lên đến cả tắc, đầu vẫn mắc trong bụi hoa, rồi chui ra khỏi đó và quay đầu lại.

Adam đang nhìn chúng tôi từ phía sau, đứng ở phía bên kia một tường đồ quỳên màu da cam, hai tay chống lên hông, đầu nghiêng về một bên. Huấn luyện viên đứng bên cạnh với vẻ mặt vô cùng tò mò.

“Làm cỏ. Hai người có muốn giúp không?”

Tôi và Stacy lụi cùi đứng dậy và phúi phúi đầu gối. Lần cuối cùng chúng tôi trông đầy tội lỗi như thế này là khi chúng tôi trát cả đồng phần son của vợ Susan, rồi lại gặp ngay chính vợ ấy ở cửa hàng 7-Eleven.

“Bọn này đang tìm một vật.” Tôi nói. “Thực ra thì bọn này đang tìm chiếc nhẫn đính hôn của Stacy.”

Mắt Adam tròn xoe. “Ý Jane là viên đá ấy à?”

Tôi gật đầu và liếc sang Stacy. Chị đang xấu hổ khủng khiếp. Tôi biết là với cái miệng đang trề ra kia thì sẽ chả mấy chốc mà chị sẽ khóc tu tu lên cho mà xem.

“Chị ấy và Travis đã cãi nhau về nhạc tiếp tân,” Tôi khẽ nói. “Travis không biết, nhưng Stacy đã nổi điên và quăng nó đi.”

Adam suýt phá ra cười nhưng bị Grizzly ngăn lại, thầy đã đọc được chính xác vẻ mặt của bà chị họ tôi. “Cô không sao chứ, Stacy?” Huấn luyện viên hỏi.

Một giọt nước mắt lăn dài xuống má chị, làm lớp mascara lăn theo.

“Đừng lo. Chúng ta sẽ tìm thấy nó.” Thầy trấn an, giọng thầy êm ái giống như khi thầy nói chuyện với Big Mama vậy. Thầy rút khăn giấy ra từ túi chiếc áo gió của mình và đưa nó xuyên qua các bụi cây cho Stacy. Huấn luyện viên chỉ vào mặt mình vị trí mà một vết đen dài xuất phát từ mắt Stacy. Chị cố gắng lau nó đi một cách không thành công, thế rồi Grizzly chồm qua mấy bụi hoa, cầm lấy tờ khăn giấy từ tay chị, và rồi nhẹ nhàng lau vết bẩn khỏi má chị.

“Bốn người chúng ta mà cùng săn lùng thì chắc chắn là sẽ tìm thấy nó thôi, Stacy.” Adam nói. Hắn liếc sang tôi. “Trông như thể hai người đã tìm chỗ mấy bông pansie rồi thì phải.”

Vậy là hắn đã nhìn thấy dấu vết của chúng tôi. Thậm chí là trước đó nữa hắn có lẽ đã nhận ra xe của Stacy.

“Tôi đã nhìn thấy chiếc Saturn đỗ phía trước.” Adam nói, như thể hắn đọc được suy nghĩ của tôi vậy.

“Vậy tôi đoán là Adam không lo lắng tí gì về những kẻ xâm nhập.” Tôi đáp lại, hơi có chút phật ý. “Cảm ơn vì đã hù chúng tôi.”

“Thả lỏng nào Jane.” Adam nói với vẻ thoải mái. “Jane cũng sẽ làm điều tương tự thôi nếu như Jane bắt gặp Huấn luyện viên và tôi đưa xuyên qua vườn trên hai tay và đầu gối, cố gắng cúi thấp người xuống.”

“Adam thấy hết à?” Tôi có thể cảm thấy mặt tôi đang đỏ bừng lên.

Hắn cười toe. “Thế chúng ta sẽ bắt đầu từ đâu đây?”

Bốn chúng tôi quay trở lại điểm mà Stacy và tôi đã tìm. Hai chị em tôi lại quỳ xuống, lần này cùng với Huấn luyện viên bên phải Stacy và Adam bên trái tôi. Chúng tôi bò với tốc độ chậm rãi, những ngón tay làm việc một cách cẩn thận, cố gắng thu hoạch được một viên kim cương.

“Hôm nay Adam và tôi đến thăm viện bảo tàng lacrosse mới.” Huấn luyện viên nói khi chúng tôi di chuyển.

“Ở Homewood à?” Tôi hỏi.

“Ừ.” Adam trả lời. “Trong khi ở đó, bọn tôi đã được xem đội Johns Hopkins luyện tập. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để được luyện tập với một đội trường đại học.”

Ngón tay tôi cảm thấy một thứ gì đó nho nhỏ và tròn tròn. Chúng tôi háo hức túm lấy nó, rồi tôi quăng sang bên một cục đá. “Có lẽ tôi không nên hỏi điều này, Adam...”

“Có khi nào điều đó ngăn Jane lại không?”

“Một lần, có lẽ thế.” Tôi bảo hắn. “Tại sao Adam không đến Oilman? Những người tuyển mộ từ Hopkins và những trường đại học khác chắc chắn sẽ dòm ngó đến đội này. Và Stacy nói rằng ông Clarke có đề nghị sẽ chi trả học phí.”

Adam im lặng một lát. “Cùng lý do vì sao Jane không nói cho mọi người biết Jane là cháu gái của Jimmy Olsten.” Hắn nói. “Tôi muốn đi bằng đôi chân của mình.”

“Như thế Adam có thể làm mọi thứ theo cái cách mà mình muốn, mà không phải lo lắng về chuyện làm vừa lòng hay nợ nần gì ai khác?”

Adam quay mặt về phía tôi. “Thật kinh hoàng khi chúng ta lại suy nghĩ giống nhau.”

“Về một vài thứ, đúng thế.”

Chúng tôi tiếp tục trong im lặng. Ánh mặt trời có cảm giác nóng rực trên lưng tôi, và mùi đất thật tuyệt, ẩm ướt và nồng nàn. Màu sắc của những bông hoa làm tôi lóa mắt.

Adam và tôi cứ huých vai và khuỷu tay vào nhau. Thi thoảng tôi liếc nhìn sang bên, nhìn anh tìm kiếm trong những khóm hoa, quan sát đôi bàn tay khỏe mạnh của anh, cái cổ tay rộng bản. Có lẽ anh nghĩ rằng tôi đang ngưỡng mộ những đóa hoa mùa xuân nở rộ của anh - anh ngắt một cành dạ lan hương nhỏ và nhét nó vào túi quần jean của tôi.

Không ai trong chúng tôi nói gì cả, nhưng đó là một kiểu im lặng khác hẳn cái bức tường lạnh lẽo đã từng một lần chia cách chúng tôi. Đó là sự im lặng tràn đầy ánh nắng. Tôi bắt đầu nghĩ rằng tôi sẽ không ngại ngần gì bỏ như thế này suốt cả buổi chiều. Thế rồi Grizzly nhồm người lên, trườn toài sang phía bên phải chúng tôi.

“Đây rồi!” Thầy kêu lên. “Tôi thấy nó rồi, Stacy!”

Stacy vội nhồm dậy. “Anh chắc chứ?”

“Tôi thoáng nhìn thấy nó lóe lên qua khóe mắt.”

Thầy vớ xuống và dắc thẳng gờ lên chiếc nhẫn kim cương. Nó lấp lánh như ngọn lửa lạnh lẽo trên đầu ngón tay của thầy.

“Phù!” Tôi nói và ngồi phệt lên gót chân.

“Tôi đã bắt đầu cảm thấy lo lắng rồi.” Adam thừa nhận.

Stacy đứng trước mặt Huấn luyện viên và chìa tay trái ra. Thầy xỏ nó vào ngón tay đeo nhẫn của chị, từ từ trượt xuống, mắt thầy gắn vào chiếc nhẫn. Thế rồi thầy liếc lên và nhìn thấy Stacy đang nhìn thầy như thế nào.

“Giờ mọi chuyện ổn rồi.” Thầy nói, giọng thầy khàn khàn.

Stacy vòng tay quanh thầy. “Cảm ơn anh... cảm ơn anh.”

Liệu đó có phải sự tưởng tượng của tôi, hay đúng là hai người họ đã ôm nhau hơi quá lâu so với một cái ôm cảm ơn? Có đúng là tôi đã thực sự nhìn thấy Huấn luyện viên nhắm mắt lại một tích tắc?

“Ừm.” Tôi lăm bằm, đứng dậy và phủi đầu gối. Adam đứng dậy bên cạnh tôi.

“Tôi nên đi thôi.” Grizzly nói, đột nhiên thả Stacy ra. “Gặp lại hai em ở trường nhé.” Thầy quay sang tôi và Adam, rồi luồn xuyên qua một giường hoa tulip, hất tung một cơn mưa cánh hoa, như thể thầy không thể đến kịp chỗ chiếc xe của mình vậy.

Stacy nhìn thầy cho đến khi thầy biến mất khỏi cánh cổng trong hàng giậu. “Tốt hơn hết chị nên đi,” Chị nói, “chị phải đưa danh sách những bài hát sửa đổi của Travis đến nhà của người điều hành ban nhạc.”

Adam và tôi tiễn chị ra đến chỗ bờ giậu cao vút.

“Cảm ơn hai em lần nữa.” Chị nói. “Nếu không Travis sẽ không bao giờ tha thứ cho chị.”

“Không có gì đâu.” Adam nói, tay đẩy cánh cổng ra cho chị.

Tôi đi theo Stacy, nhưng Adam túm lấy con đĩa trên thắt lưng của tôi và lôi tôi ngược trở lại trong vườn. Anh giữ then cổng và đóng nó lại một cách rất nhẹ nhàng. “Đó là cách người ta làm khi không muốn người khác nghe thấy mình.” Anh nói rồi mỉm cười với tôi. “Mình nói chuyện một chút được không?”

“Chắc chắn rồi.”

Adam ngồi xuống trên một băng ghế được bao quanh bởi đám tử đinh hương. Tôi đứng một cách vụng về một lát, nhận ra rằng chỉ còn lại mỗi hai chúng tôi, rồi tự nhủ bản thân phải thực tế và ngồi xuống bên cạnh anh.

“Chuyện này nghe sẽ kỳ lạ lắm,” Adam nói, chìa hai chân ra phía trước và quan sát chúng. “Jane có thể sẽ nghĩ tôi điên rồ, nhưng tôi đang tự hỏi không biết Jane có nhận thấy điều gì về... hay giữa... Stacy và...”

“Huấn luyện viên?”

“Jane cũng nhận thấy à?” Anh quay phắt sang tôi hỏi.

“Ngay cả lần đầu họ gặp nhau cũng thế. Nhưng tôi không biết nên hiểu về hai người họ như thế nào.”

Adam gật đầu và trong một giây trông như thể anh đang cố hiểu tôi vậy.

“Tôi không thực sự chắc chắn về chuyện làm thế nào để phiên dịch cái cách mà họ nhìn nhau.” Tôi tiếp tục.

Adam vẫn tiếp tục nhìn tôi, và tôi giật giật mấy lọn tóc với vẻ lúng túng, vuốt thẳng lại mấy bông tử đinh hương đã bị đè giập xuống, và lấp bắp với vẻ căng thẳng.

“Vấn đề là, tôi không có nhiều kinh nghiệm thực tế với... ờ...”

“Gì?” Anh hỏi.

“Tình yêu.” Hai từ đó buột ra thật khê, tôi nghĩ rằng có lẽ tôi sẽ phải nói lại lần nữa. Nhưng mắt Adam đã liếc xuống miệng tôi, nên tôi đoán là anh đã đọc được từ đó từ môi tôi.

“Tôi biết Stacy rõ hơn bất kỳ ai.” Tôi bảo anh. “Nhưng tôi không biết chị ấy có thực sự yêu Travis...”

Adam ghé sát mặt vào tôi hơn, như kiểu anh không nghe được tôi nói gì vậy.

“... hay là chị ấy có phải lòng Huấn luyện viên không.” Tôi cất cao giọng. “Ý tôi là, dấu hiệu là gì chứ?”

“Thế với Jane dấu hiệu là gì?” Adam hỏi, mắt anh lấp lánh với ánh xanh lục nhẹ nhàng mà tôi đã từng một lần nhìn thấy trong đó.

“Ồ... tôi đoán cũng giống như những người khác thôi.” Tôi trả lời, lảng tránh câu hỏi.

Adam ngồi ngay ngắn lại hơn một chút. “Tôi nghĩ trên một vài phương diện nào đó Stacy và Travis phù hợp với nhau.” Anh nói. “Họ giúp nhau cân bằng hơn. Stacy thì ầm áp và thân thiện - hoàn toàn tự phát. Còn Travis thì nghiêm túc, bảo thủ, kiểu người kiểm tiền. Khi họ đính hôn, họ phù hợp với lý thuyết yêu đương của tôi - tôi đã luôn nghĩ rằng tình yêu chứa quá nhiều những điều cường điệu,” Adam giải thích, “những con người xoay vòng lao vào sự sắp đặt thực tế, không gì hơn.” Anh chồm tới phía trước, thả lỏng hai tay trước mặt. “Giờ tôi không chắc chắn như thế nữa.”

Tôi nhìn chằm chằm vào cái lưng dài của anh. Điều gì đó - có lẽ là mùi hương của hoa tử đinh hương - đã làm tôi văng vất đến không thể tin được.

“Tôi cũng không chắc,” Tôi nói, “Có cái gì đó trong cái cách Huấn luyện viên chạm vào chị ấy.”

Adam liếc qua tôi. Cái liếc mắt thật dài có cảm giác như một sự đụng chạm.

“Adam nghĩ chúng ta nên làm gì?” Tôi hỏi.

“Tôi không biết.” Anh ngồi thẳng dậy, động tác đó lại làm cho mặt anh gần mặt tôi hơn.

Có chuyện gì đang xảy ra với tôi thế này? Tôi cứ như cái máy phát hiện tàu ngầm vậy, luôn nhận ra anh đang ở gần hay ở xa tôi.

“Jane biết không,” Đột nhiên anh nói, “hoa tử đinh hương làm màu mắt xám của Jane trông giống màu tím.”

Tôi chớp mắt nhìn anh ngạc nhiên, thế rồi cả hai chúng tôi cùng nhìn đi chỗ khác.

“Tôi ước gì Stacy sẽ hoãn đám cưới lại, chỉ để chắc chắn thôi.” Tôi bảo anh.

Adam gật đầu. “Tôi ước Huấn luyện viên sẽ đề nghị chị ấy làm thế, nhưng tôi nghĩ thầy quá giống tôi. Khi mọi chuyện liên quan đến các mối quan hệ, tôi đã luôn là một gã không dám mạo hiểm. Tôi chưa bao giờ tiến đến với một cô gái khi người đó là một thách thức. Có lẽ tôi đã bỏ lỡ,” Anh thêm vào, một nụ cười nhếch mép làm sáng bừng gương mặt, “hoặc có lẽ tôi đã giúp mình tránh được cả đống rắc rối.”

“Rất có thể là về sau.”

“Jane sẽ làm gì,” Anh hỏi, “khi Jane cứ nghĩ về ai đó mà Jane chưa bao giờ nghĩ là mình sẽ liếc nhìn đến lần thứ hai?”

Tôi từ từ ngược lên nhìn, bắt gặp ánh mắt của anh.

“Tôi không nghĩ Huấn luyện viên là loại người Stacy để trong đầu,” anh nói, “không với tư cách là một người chồng. Còn với Huấn luyện viên, tôi không nghĩ là thầy đang tìm kiếm ai đó.”

Tôi gật đầu đồng tình. “Nhưng điều gì đó đã xảy ra giữa họ.”

Adam im lặng một lát.

“Jane dự định sẽ làm gì,” Anh hỏi, giọng anh trở nên trầm và nhẹ nhàng, “khi Jane nhận ra mình phải lòng một ai đó một cách không ngờ tới?”

“Tôi... tôi thực sự không biết.” Tôi trả lời, dứt ánh mắt khỏi ánh mắt của anh và vội đứng dậy. “Nhưng chắc chắn là tôi hi vọng họ sẽ biết làm gì.”

12. Chương 12

Trong hai ngày tiếp theo đó tôi đã kết luận rằng Adam và tôi đã sai về những cảm giác lãng mạn ấp ủ giữa Huấn luyện viên và Stacy - ít nhất thì cũng sai về phía Stacy. Khi tôi nói chuyện với chị vào tối chủ nhật, chị bảo tôi là chị định sẽ đến xem trận lacrosse hôm thứ 3 được tổ chức ở trường trung học cũ của chị, và sẽ đem bánh cookies cho đội Tilson như là một lời cảm ơn dành cho Huấn luyện viên và Adam. Nhưng chị không hề xuất hiện.

Buổi tối hôm đó, khi ghé qua nhà tôi, chị hỏi về trận đấu, giải thích rằng chị đã quá bận và quên bém mắt chuyện đó. Thế rồi chị khoe với ông ngoại và tôi chị đã bận rộn những gì, trải khắp trên mặt bàn ăn và sàn nhà những kế hoạch về ngôi nhà mới của chị và Travis - một nơi đủ lớn để chứa cả đoàn quân trình thám. Chị lôi mẫu giấy dán tường và mẫu vải ra, cũng như những bức ảnh về tất cả đám đồ đạc đắt tiền mà họ đang mua nữa. Tôi nghi ngờ chuyện Huấn luyện viên có đủ tiền để mua đủ một thứ trong đó. Stacy nói say sưa về những kế hoạch của chị và Travis y hệt như sáu tháng vừa qua; đối với chị mọi chuyện chẳng có gì thay đổi cả.

Không, tôi mới là người đang cảm nhận và hành động khác hẳn. Tối muộn hôm ấy tôi nhận được một cái email từ Daniel nói rằng hắn đã đổi ý và muốn tham gia buổi vũ hội cũng như lễ cưới. Tôi không nổi điên, nhưng tôi cũng chẳng vui sướng gì. Daniel đơn giản là vô nghĩa.

Thế rồi chiều thứ 4, khi đang làm việc trong văn phòng The Pipeline, tôi nhận ra mình đang viết không giống mình chút nào. Tôi đã phân công trận lacrosse hôm thứ 6 tuần trước cho Vinny và để chiến thắng ngày hôm qua lại cho mình. Nhưng nội dung bên trong dường như là ngược lại.

Những nhận xét khôn ngoan, châm biếm trong bài viết của Vinny ở đâu ra thế nhỉ? Có phải cậu ta học hỏi từ tôi quá xuất sắc? Bài viết của tôi cũng gây hoang mang không kém. Các cầu thủ đã chơi nghèo nàn trong nửa đầu trận đấu, và Adam dường như không tập trung. Nhưng thay vì chỉ trích họ, tôi lại giải thích đội lacrosse đã chọn sai điểm rơi phong độ. Liệu có phải tôi đã thấy và hiểu nhiều hơn - hay tôi đang biện hộ cho họ? Có phải tôi đang trao cho Adam một cơ hội giải lao xứng đáng - hay là tôi đang đánh mất sự sắc bén của mình?

Tôi nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính.

“Em ổn chứ Jane?” Tom hỏi, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

“Hử?” Tôi nhìn quanh. Tất cả mọi người khác đã ra về. “Vâng, sao thế?”

“À, vì một điều thôi, em đang không ngồi đúng ghế.”

“Hèn gì em không thể suy nghĩ được.” Tôi nói, rồi nhảy dựng lên sang ghế của mình.

Suýt nữa thì tôi không hoàn thành kịp thời hạn.

Tối hôm đó khi về nhà, tôi muốn nói chuyện với ông ngoại, nhưng tôi quá xấu hổ. Bất chấp tình bạn giữa tôi và Marnie, tôi chưa bao giờ gặp khó khăn khi viết về đội lacrosse nữ, vì thế tôi không muốn thừa nhận là tôi đang phải vật lộn để duy trì tính khách quan đối với đội nam. Ông ngoại sẽ không bao giờ hiểu được - tôi biết ông chưa bao giờ cảm thấy một niềm vui sướng lạ lẫm nảy nở trong lòng khi cầu thủ trung vệ giữa của đội Colts chạm nhẹ vào ông.

Mình phải vượt qua chuyện này, tôi tự nhủ. Sẽ không ai đoán được tôi lại chết đứng trước anh chàng mà đã có một dạo bị tôi chĩa mũi súng vào, và bản thân anh chàng đó chắc chắn là không.

Nhưng sẽ thế nào nếu Adam cũng nhìn tôi với ánh mắt khác? Tôi biết rằng tất cả các thể loại con gái trong trường đều thích anh. Nhưng loại con gái nào sẽ thu hút được anh đây?

Tôi không thể tin được là mình lại thắc mắc về những điều này thay vì lý do vì sao đội bóng lại chơi đội hình tấn công 2-1-1-2 khi đội hình 2-1-3 phù hợp hơn với thể mạnh của họ.

Marnie ghé qua tối hôm đó để cùng làm một bài tập tiếng Tây Ban Nha với tôi. Tôi muốn nói về Adam đến chết đi được nhưng lại chưa sẵn sàng để nói. Dần dần tôi sẽ thổ lộ về cảm xúc của mình với Marnie; cũng có thể là nó đã đoán ra từ trước.

Chúng tôi làm bài tập đó trong suốt một giờ đồng hồ, rồi nghỉ giải lao, ngồi khoanh tròn trên sàn nhà trong phòng ngủ của tôi, quăng đám MM's lên không trung rồi há mồm hứng lấy.

“Hôm nay mày có nói chuyện với Kelly không?” Marnie hỏi giữa những lần bắt kẹo.

“Nó có vào văn phòng tòa báo sau giờ học, nói liến thoắng như thường lệ. Tao đã học được cách phớt lờ nó.”

“Vậy là mày chưa nghe nó nói về buổi vũ hội rồi.” Marnie nói.

“Chưa. Tao bỏ lỡ một tin động trời nào à?”

Marnie ngáp ngừng. “Đây không phải là tin.” Nó trả lời. “Nhưng hôm nay khi tao gặp Josh trong phòng thí nghiệm hóa, tao đã rủ cậu ấy cùng đến buổi vũ hội.”

“Xuất sắc!” Tôi kêu lên, “Josh thực sự tốt bụng, Marn. Hai người sẽ tạo thành một cặp tuyệt hảo.”

“Đừng có lái vấn đề đi như thế. Bọn này chỉ là bạn thôi.”

Tôi lúc lắc ngón tay trong cái túi, cố gắng lấy ra những viên kẹo cuối cùng. “Thì sao? Mày không bao giờ biết được tình bạn sẽ có thể dẫn đến cái gì. Đó là chuyện mà Kelly đi rêu rao khắp nơi à?”

“Không. Nó rêu rao cái tin nó hẹn hò với Adam kia.”

Tôi có cảm giác như một viên kẹo khổng lồ vừa mới mắc kẹt giữa cuống họng. “Adam... và Kelly á?” Tôi cố nuốt xuống.

Marnie gật đầu.

“Ồ,” tôi nói, “ngạc nhiên nhỉ.” Anh không thể thích Kelly! Anh không thể nào là một thằng đàn bị đánh lừa trước những lời khen ngợi của một đứa tâm thần!

Nhưng rõ ràng anh là thế. “Kelly rủ hấn hay hấn rủ Kelly?”

“Tao không biết, nhưng tao sẽ tìm ra.” Marnie trả lời.

Tất cả những gì bọn vận động viên muốn là sự ngưỡng mộ, tôi nghĩ. “Không. Không, đừng bận tâm.” Tôi nói to. “Ừm, có vẻ như tất cả chúng ta sẽ đi cùng với bạn hẹn. Daniel email cho tao lần thứ hai và nói rằng cuối cùng thì hấn sẽ tới.”

Marnie trông có vẻ ngạc nhiên. “Mày có muốn hấn đến không?”

“Chắc chắn rồi. Không thể đợi được.”

“Jane,” Nó nói, túm lấy tay tôi trước khi tôi kịp quăng và nuốt một viên kẹo khác, “mày nói dối không giỏi chút nào.”

“Chị đã ở đâu thế?” Vinny hỏi vào chiều thứ 6 khi tôi xuất hiện ở trận đấu của đội lacrosse nam 5 phút sau khi trận đấu bắt đầu.

“Ồ trong văn phòng.” Tôi bảo cậu ta. “Tom nói cậu đang ở ngoài này, vì thế tôi không lo lắng gì cả.”

“Tôi đã lo,” Vinny nói, “có hai đôi mắt thì tốt hơn, mỗi đôi sẽ nhìn thấy những gì đôi kia bỏ lỡ.”

Cậu ta trích dẫn nguyên xi câu nói của tôi vào trận đấu đầu tiên chúng tôi làm việc cùng nhau.

“Nhưng mắt cậu giờ không còn bỏ lỡ nhiều nữa,” tôi trả lời, “cậu đã làm rất tốt trong bài viết vừa rồi. Tom cũng nghĩ thế.”

“Thật chứ?” Cậu ta xoa xoa lên mái tóc ngắn cũn, cứng còng.

“Thật! Cậu không chỉ miêu tả không mà còn biết phân tích. Và những trích dẫn của cậu rất tốt và - cái gì thế - cái gì xảy ra thế?” Tôi hỏi khi trọng tài tuýt còi.

“Thế đỏ trong vòng cấm địa.” Cậu ta trả lời. “Không phải chị phải hướng mắt vào trận đấu sao?”

Vào đầu mùa giải tôi nhắc đi nhắc lại Vinny là cậu ta có thể nói chuyện với tôi mà không cần nhìn tôi - cậu ta lúc nào cũng hướng ánh mắt về những gì mình đang làm. Giờ tôi trèo lên băng ghế phía sau cậu ta để tôi có thể xem trận đấu và Kelly - lúc này đang ngồi cách chúng tôi khoảng 10 feet về bên trái.

Adam nhìn thấy gì trong cô nàng đó chứ? Ý tôi là, ngoài đôi mắt to tròn, cái miệng tròn trịa và đầy đặn, và vẻ mặt hân hoan mà nó có thể tạo ra ấy? Tôi không thể tin được là tôi lại cảm thấy ghen tị đến thế.

Tôi buộc mình phải tập trung vào trận đấu. Các cầu thủ tấn công của chúng tôi chuyển bóng vòng quanh, rồi Adam chuyển một đường bất ngờ cho Pablo, Pablo nhanh chóng vẩy bóng vào lưới. Tôi gào lên cùng đám đông.

“Jane, chị đang đâm vào lưng tôi đấy.”

“Ồ, xin lỗi.”

“Adam đáng lẽ nên ghi bàn đó,” Vinny nói, “Pablo đã ghi hai bàn rồi, và đối phương đang tập trung vào anh ấy. Adam chưa có bàn thắng nào. Một cú sút mạnh từ anh ấy, cho dù có bị chặn lại, cũng sẽ giúp giảm bớt áp lực lên vai Pablo, làm hàng phòng ngự phải giãn hơn ra. Chị có nghĩ thế không?”

“Vinny, cậu đã ghi nhớ những gì tôi nói với cậu à?”

“Tôi đang cố học hỏi.” Cậu ta nói.

Vào giờ nghỉ giải lao tôi bảo Vinny phỏng vấn bất kỳ cầu thủ nào mà cậu ta cho là quan trọng. Còn tôi nhận chỉ thị từ các Huấn luyện viên.

Tôi trải qua cả nửa sau trận đấu cố gắng tập trung vào những gì trên sân từ băng ghế nơi tôi và Vinny đang ngồi, nhưng tôi cứ nhìn thấy mọi động tác qua đôi mắt của Adam. Có cảm giác như thể tất cả các hậu vệ chặn anh lại đang chặn tôi vậy. Tôi cảm thấy từng cú va chạm, từng cú hất ngã. Từng pha sút bóng của anh là chính tôi sút, quyết tâm đưa bóng qua chân của thủ môn. Thật là nhẹ nhõm khi trận đấu kết thúc.

“Chúng ta sẽ làm giống lúc nghỉ giải lao.” Tôi bảo Vinny, và lao đến chỗ Huấn luyện viên của đội đối phương nhanh nhất có thể. Tôi kiếm được vài trích dẫn hay, và trong một giây tôi cảm thấy lại là bản thân mình trở lại. Thế rồi, trên đường quay trở lại chỗ Grizzly, tôi đi ngang qua Adam và Kelly.

“8h kém 15 nhé?” Tôi nghe Adam hỏi.

“5 đi.” Kelly mỉm cười, “Chúng ta sẽ không muốn đến quá sớm đâu.”

Tôi biết họ đang nói đến buổi vũ hội. Thật không may Grizzly lại quay đi vào đúng lúc đó để chào một vị phụ huynh. Tôi vội giả vờ đọc qua các ghi chú của mình.

“Hi Jane,” Kelly nói, “bọn mình vừa mới nói chuyện về tối nay.”

“Tốt.”

“Cậu có đến buổi vũ hội không?” Nó hỏi.

“Có.” Tôi lật một trang trong cuốn sổ của mình, mặc dù tôi vẫn chưa đọc một chữ nào trong đó.

“Bọn mình cũng thế.” Nó bảo tôi.

“Tuyệt.”

“Mình đoán cậu đang đợi phỏng vấn Adam,” Nó nói với tôi, rồi đặt một tay lên cánh tay anh, “chúng ta có thể nói chuyện vào tối nay.” Nó bảo anh.

Tôi chỉ liếc lên đến số áo của Adam. “Vinny sẽ phỏng vấn các cầu thủ. Cậu ta sẽ đến nhanh thôi.”

“Sao lại là Vinny?” Adam nghiêng người sang một bên chặn đường tôi lại khi tôi cố bước đi, cúi đầu xuống cho đến khi tôi nhìn thẳng vào anh.

“Bởi vì cậu ta muốn học hỏi và đang làm việc rất tốt.”

“Không phải loại công việc giống như Jane.” Adam trả lời. “Jane biết Jane là người giỏi nhất mà.”

Tôi kéo những mảnh giấy quần tít từ góc xoắn của cuốn sổ. Tuyệt thật. Cuối cùng tôi đã chiếm được sự tôn trọng của anh đối với tôi trên vai trò là một phóng viên, đúng vào lúc tôi muốn một thứ khác nữa.

“Cảm ơn. Tôi thấy Vinny đang đến chỗ này đây. Hey, Huấn luyện viên!” Tôi kêu lên và đuổi theo trước khi một vị phụ huynh khác lại cuồn mất thầy. Tôi bỏ rất nhiều thời gian để phỏng vấn Grizzly vào ngày hôm ấy. Điều mà tôi thực sự muốn hỏi là “Thầy có khổ sở như em không?” nhưng chúng tôi vẫn mắc kẹt ở môn lacrosse.

Josh tiễn tôi quay trở lại trường. Tôi tự hỏi không biết có phải Marnie đã nói gì với hấn không bởi vì hấn quàng tay qua vai tôi một cách tự nhiên và kể chuyện cười trên suốt đường đi, như thể hấn đang cố làm tôi vui lên vậy.

Pablo đi ngang qua và giơ hai ngón tay lên với tôi. Jordy cũng làm y hệt. Tuyệt, đội bóng giờ đã chấp nhận tôi, đã tôn trọng tôi. Quỷ thật, tôi giống như một người trong đám con trai đó.

Thế cũng đủ làm một đứa con gái mạnh mẽ bật khóc rồi.

13. Chương 13

Daniel đến trễ 1 tiếng vào tối hôm đó, điều đó chẳng làm tôi ngạc nhiên chút nào.

“Trông được lắm, Jane.” Daniel nói khi tôi mở cửa.

Tôi hi vọng thế. Tôi đã bắt đầu có suy nghĩ khác về cái bộ cánh mà Marnie đã dụ tôi mặc vào, một cái váy cực ngắn với đôi bít tất dài trong suốt và một cái áo kiểu thiếu vải. Tôi thêm vào một đôi bông tai mà Angela đã đưa cho tôi, to đùng và lúc lắc giống như cái kiểu mà tôi luôn ngưỡng mộ ở cô nàng ấy.

“Vào đây chào hỏi một lát đã.” Tôi mời. “Mẹ ơi, ông ơi!”

Ông ngoại đứng dậy từ chiếc ghế trường kỷ để bắt tay Daniel, quan sát hấn với đôi mắt thích thú của một phóng viên.

Tóc Daniel dài hơn tóc tôi vài inch và được buộc lại thành đuôi ngựa với những sợi dây buộc mỏng tết xuyên qua. Hấn mặc chiếc quần may tay và một chiếc áo sơ mi dài, quá khổ không có cổ và mở phanh ở phía trên,

làm nổi bật chiếc vòng cổ nhiều màu sắc mà hắn đeo. Thật may cho Daniel hắn là một gã to xác có gương mặt ưa nhìn, vì thế hắn có thể ra ngoài với những thứ như là trang sức lộn xộn.

Mẹ đi ra từ bếp để chào Daniel và bảo hắn là mẹ thích đám hạt quanh cổ hắn nhiều thế nào. Chúng tôi rời khỏi trước khi mẹ nhìn thấy rõ cái hình xăm mới toé trên tai trái của hắn.

Daniel đã lái chiếc xe hơi cũ được nối rộng của gia đình, trông nó như thể đã đi khắp cả nước vài lần rồi vậy - và được kéo bởi những con bò. Tối nay ghế sau của chiếc xe chất đầy quần áo và đồ lót.

“Quần áo để làm gì thế?” Tôi hỏi.

“Để mặc.” Daniel trả lời. “Anh không có thời gian để xếp valise, vì thế anh chỉ quăng chúng vào xe thôi. Thực ra thì anh còn không có thời gian để giặt là gì nữa kia.” Hắn thêm vào trong lúc lái xe ra khỏi chỗ đỗ. “Nhưng dì Katie là một người tốt bụng, dì sẽ không ngại giặt chúng đâu.”

“Anh sẽ ở lại nhà dì dịp cuối tuần này à?”

Hắn gật đầu. “Dì Margaret sẽ không cho anh quay lại đó nữa. Em biết không, anh mừng là chúng ta làm chuyện này,” Daniel nói, “anh nhớ những lần được đi chơi với em.”

“Thật à?”

“Ba mẹ anh cũng mừng.” Hắn giải thích. “Họ nghĩ rằng em có ảnh hưởng tốt đến anh.”

“Ồ.”

“Họ mong muốn anh hẹn hò với những cô gái bình thường hơn.” Hắn tiếp tục.

“Bình thường?”

“Họ thích em bởi vì, ừ, họ nghĩ đầu óc em hoàn toàn chuẩn mực.”

“Em hiểu. Rẽ phải ở biển dừng lại.”

Hắn rẽ phải mà không hề dừng lại, không hề nhìn xem cái xe từ bên trái có lao đến không. Người tài xế cầu kính của chiếc xe đó, người có quyền đi, đã chửi rửa chúng tôi bằng một tràng còi.

“Những gì anh đang nói là,” Daniel tiếp tục, “ở Trường Nghệ thuật tất cả bọn anh đại loại là lao mình vào những đam mê. Em sẽ không thể biết ai đang sắp sửa làm gì đâu. Nhưng em, Jane - em thật tốt bụng và đáng tin cậy.”

Tôi nhăn mặt.

“Em là loại con gái mà một thằng con trai có thể tin tưởng.”

“Ý anh là em dừng xe ở biển dừng lại à?”

“Vài đứa con gái ở trường, chúng rất đồng bóng.” Hắn tiếp tục.

Tôi ước gì hắn để mắt nhìn đường.

“Cực kỳ đồng bóng, lúc nào cũng biến đổi chóng mặt, chúng làm anh mệt lử. Em thì không. Ở hội trại hè năm ngoái anh đã luôn biết em sẽ đến từ chỗ nào. Trong những cái email cũng thế. Em luôn luôn là Jane.”

‘Daisy’, tôi muốn bảo hắn thế. “Rẽ trái.” Tôi thở dài.

“Đó là lý do vì sao anh quyết định đến đây tối nay. Anh cứ nghĩ đến mọi chuyện ở hội trại đã như thế nào, không hoang dã hay gì cả, chỉ đại loại là thoải mái và nhẹ nhàng. Em thật tốt cho anh.”

“Chúng ta đến rồi.” Tôi nói với vẻ chán chường.

Tôi đã hi vọng rằng có bạn hẹn và ăn mặc khác đi sẽ cho tôi lòng tự tin khi phải gặp Kelly và Adam. Giờ tôi cảm thấy mình quẩn rũ và hấp dẫn như một bà xơ vậy.

Daniel và tôi đỗ xe rồi lẻn vào trong phòng thể dục trong một điệu slow. Ở đó tối hù, vì thế thật khó để nhìn thấy ai đi với ai. Vài đôi lắc lư với đầu người này ngả trên vai người kia; những đôi khác thì bên lên hơn và nhảy cũng cứng nhắc và giật cục hơn. Tôi nhận ra một đôi đang xoay theo chiều kim đồng hồ đột

nhiên xoay theo chiều ngược lại, như thể người con trai muốn nhìn Daniel và tôi lần nữa. Người con trai đó là Adam.

Một giây sau Kelly xoay đầu lại để xem Adam đang nhìn ai, rồi giơ tay vẫy tôi. Tôi vẫy lại và nhanh chóng quay sang Daniel. “Ta nhảy thôi.”

Ngay khi tôi và Daniel bắt được nhịp, tôi liền nhắm mắt lại. Tôi không cảm thấy lãng mạn, chỉ không muốn nhìn Kelly và Adam. Tôi nghĩ đáng lẽ tôi phải nhận ra rằng Daniel dẫn cũng tốt như hẳn lái xe mới phải. Chúng tôi lắc lư chưa được bao lâu thì đã tông sầm vào một đôi khác, Pablo và cô gái của hắn.

“Xin lỗi, Pablo.” Tôi nói.

Pablo liếc nhìn từ tôi sang Daniel, nhìn Daniel từ trên xuống dưới như thể bạn hẹn của tôi vừa mới hạ cánh xuống từ một hành tinh khác vậy.

Bài hát nhỏ dần và đèn bật sáng lên, làm mọi người phải chớp mắt một lúc. Ban nhạc nghỉ giải lao, và mọi người bắt đầu tuôn ra khỏi phòng thể dục. Tôi nhìn thấy Marnie và Josh đi ngang qua và kéo Daniel về phía họ, kéo hẳn ra xa khỏi Kelly và Adam và vài gã con trai khác trong đội lacrosse đang chăm chăm nhìn hẳn. Marnie và Josh gặp bọn tôi giữa đường.

“Hi Daniel!” Marnie chào Daniel. Nó trông thật tuyệt trong cái quần bó và chiếc áo hở rốn. “Bọn này đã tìm hai người mãi.”

“Vừa đến thôi.” Tôi bảo nó, rồi giới thiệu hai gã con trai với nhau.

Josh quan sát tai Daniel một lát. “Đó là hình xăm hay vết khâu thế?”

Daniel không cảm thấy bị xúc phạm. “Một hình xăm trông giống như những vết khâu.”

“Ồ.”

“Nó tượng trưng cho sự sáng tạo.” Daniel giải thích, “sự cắt xé và hàn gắn của nó, khâu liền lại những thứ già cỗi và hỏng hóc theo một cách mới.”

Josh nhìn Daniel như thể hẳn bị điên vậy.

“Nào, có thích tìm chút không khí thoáng mát không?” Tôi gợi ý, và chúng tôi rảo bước ra khu cầu thang rộng lớn bên ngoài tòa nhà.

Tôi biết rằng với Josh ở đây thì vài gã bên đội lacrosse có thể sẽ tạt qua nói chuyện, nhưng tôi không hề nghĩ đến cái phản ứng mà chúng tôi nhận được. Họ quan sát Daniel từ đầu đến chân. Tôi đột nhiên có đến cả nửa tá các “ông anh trai” muốn biết đứa em gái của mình đang hẹn hò với ai và trông anh ta như thế nào. Chỉ trong vài phút chúng tôi đã tạo thành một nhóm đông đúc trên bậc thang của trường học. Daniel thu hút toàn bộ sự chú ý, nói về cuộc sống ở Washington, trường học của hắn, và những thứ hay ho mà hắn và bạn bè của hắn đã làm.

Tôi nhớ cuộc sống của hắn nghe có vẻ hứng thú thế nào vào lần đầu tiên tôi nghe về nó ở hội trại. Nhưng tôi đã nghe những thứ y hệt như thế vài lần rồi, và nó đang trở nên nhàm chán. Tôi muốn thoát khỏi đó nhưng lại bị mắc kẹt trong đám đông, vì thế tôi ngồi xuống, hưởng một chút tĩnh mịch giữa một rừng toàn chân là chân.

Một phút sau gương mặt của Adam tia thấy tôi giữa mấy cái chân đó. Anh cũng đã ngồi xuống trên bậc thang. “Mọi chuyện thế nào rồi Jane?”

“Okay. Anh thì sao?”

“Okay.”

“Trận đấu hôm nay hay lắm.” Tôi bảo Adam. “Toàn đội đã chơi rất vững.”

Anh nghiêng đầu sang một bên khi Kelly với xuống gãi chân. “Lúc đầu anh không thấy em ở đó.” Anh nói.

“Ồ, ừ, em có việc phải làm ở văn phòng.” Tôi cựa quậy lách vòng quanh. Daniel đang dựa vào tôi, tay hẳn đặt lên đỉnh đầu tôi.

Adam liếc lên nhìn Daniel rồi nói, “Thế Stacy thế nào rồi?”

“Chị ấy hoàn toàn háo hức về ngôi nhà mới và những đồ đạc chị ấy cùng Travis đã chọn. Em nghĩ có lẽ chúng ta đã sai về chuyện giữa chị ấy và Huấn luyện viên.”

“Có thể.”

Chúng tôi ngồi im lặng trong vài phút.

“Bộ quần áo này khác hẳn những bộ em hay mặc.” Adam quan sát.

Tôi rút chân lên một bậc cầu thang và vòng tay quanh gối, cảm thấy ngượng ngáp.

“Trông có vẻ nghệ sĩ, anh đoán thế.” Adam thêm vào. “Nghệ sĩ và khác lạ.”

“Em không cần phải ngày nào cũng ăn mặc giống nhau.”

“Không,” Anh trả lời, “nhưng anh thích cách ăn mặc thông thường của em hơn.”

“Em không mặc đồ theo những gì đám con trai thích.” Tôi nói nhanh.

Anh nhún vai. “Anh chỉ tò mò sao em lại thay đổi thôi.”

“Chuyện đó làm anh bận tâm à? Anh có thích nghĩ em là người đáng tin cậy không? Một đứa con gái mà anh luôn có thể tin tưởng là không thay đổi? Một cô nàng Jane ngoan ngoãn và bình thường.”

Trông anh có vẻ hoang mang. “Ý em là gì?”

“Ồ, đừng bận tâm.” Tôi nói, rồi bất thành linh đứng dậy và gần như xô Daniel tuột khỏi bậc thang của mình.

“Cô gái, cậu trông nóng bỏng quá.” Angela nói với tôi. Nó và Tom đã tham gia nhóm của bọn tôi. Tom đang nói chuyện với Daniel.

“Cảm ơn Angela. Mình cần nghe điều đó.”

Từ khóe mắt tôi thấy cái đầu của Adam nhô lên giữa mọi người khi anh cũng đứng dậy.

“Đôi hoa tai trông điệu không chịu được.” Angela thêm vào.

“Ừ, cái người chọn nó có gu thẩm mỹ tuyệt vời.” Tôi ghé sát vào. “Kể mà ai cũng biết là ai đó đâu?” Tôi thì thào, ý muốn nhắc đến cô bạn gái đại học của Tom.

“Có một bài luận quan trọng đến hạn nộp. Thật hổ thẹn.” Angela khẽ nói, rồi nở một nụ cười không thể tin được.

Ban nhạc lại tiếp tục chơi, và tất cả mọi người lại bắt đầu lững thững quay trở lại phòng thể dục. Daniel và tôi cùng nhau trèo lên các bậc thang, rồi tôi cảm thấy Kelly trên khuỷu tay mình. Cô nàng vòng tay quanh eo tôi như thể hai đứa tôi là bạn thân chí cốt vậy. “Anh ấy tuyệt quá.” Kelly nói với tôi.

Tôi nhìn nó trống rỗng mất một lúc.

“Anh ấy quá khác biệt,” nó giải thích, “quá đổi đáng tò mò.”

“Ồ, ý cậu là Daniel.”

Kelly bật cười như thể tôi chơi trò giả vờ ngớ ngẩn. Adam thì theo sau cô nàng và lắng nghe, mặt không biểu lộ bất cứ cảm xúc gì.

Tôi mừng vì được chui vào bên trong phòng thể dục tối om. Tôi nhảy tất cả các bài với Daniel, hi vọng sẽ cuốn bản thân vào trong âm nhạc, hi vọng sẽ quên được chuyện Adam đang nhảy với một người khác. Phòng thể dục càng lúc càng trở nên đông đúc hơn khi những người đi một mình ghé qua. Những người giám thị thì bận rộn với những đôi đang mùi mẫn với nhau ở các góc. Chúng tôi phủ kín sàn nhà và bốc hơi mù mịt khi ban nhạc tuyên bố nghỉ giải lao lần thứ hai. Tôi kiểm tra đồng hồ. Một giờ nữa, tôi nghĩ, hi vọng nó sẽ trôi qua thật nhanh, thế rồi ai đó vỗ lên vai tôi.

“Không phiền nếu tao nhảy với Daniel bài này chứ?” Marnie hỏi.

Daniel trông phồng mũi hẫ lên.

“Không sao,” Tôi nói. Tôi lùi lại xem Josh còn lẻ không, nhưng hắn đã kịp kéo Kelly vào vòng tay rồi.

Vậy là còn lại Adam. Hai chúng tôi đứng đó nhìn quanh như thể trước đây chúng tôi chưa bao giờ đến một buổi vũ hội và không biết phải làm gì với nhau cả. Thế rồi anh mỉm cười và bước tới.

“Có vẻ như em mắc kẹt với anh rồi.” Anh nói.

Nhạc nổi lên, một trong những bài nhạc phim ướt át, và chúng tôi bắt đầu nhảy một cách vụng về. Anh ôm tôi như thể tôi được làm bằng thủy tinh và để đủ khoảng trống cho một người thứ ba có thể nhảy cùng.

“Thế này thực sự không thoải mái chút nào.” Tôi nói sau một phút nhảy điệu nhảy tồi tệ nhất mà tôi từng tham gia. Tôi có thể thấy Marnie đang cười vào mũi chúng tôi.

“Anh không biết chắc phải nhảy với em như thế nào.” Adam thú nhận.

“Giống như anh nhảy với các cô gái khác thôi.”

“Anh có thể sẽ dẫm lên chân em,” anh nói, “trong khi anh đã từng phang em một lần rồi.”

“Bằng một cái gậy lacrosse,” tôi nhắc anh, “anh không giấu cái nào khác ở đâu đây chứ, đúng không?”

“Không.” Anh kéo tôi lại gần hơn, rồi lại gần hơn nữa, liếc nhìn tôi hai lần như thể để đảm bảo rằng điều đó là không sao vậy.

Người tôi gần như chạm vào anh. Tôi có thể cảm thấy cánh tay anh vòng quanh lưng tôi, một tay tựa nhẹ nhàng lên đó. Ai có thể nghĩ được rằng chỉ một cái đụng chạm, một điệu nhảy đưa đi đưa lại lại có thể làm bên trong con người tôi run rẩy đến thế? Chúng tôi cứ giữ ở vị trí đó thêm một phút nữa.

Đột nhiên tôi nhìn thấy Josh và Kelly xoay về phía chúng tôi. Tôi lùi lại một chút, nhưng cùng lúc đó chúng tôi bị Marnie và Daniel tông sầm vào từ phía bên kia. Bị kẹp giữa hai đôi, theo bản năng Adam ôm tôi thật chặt, một bàn tay của anh ôm lấy đầu tôi một cách bảo vệ.

“Ồ, xin lỗi.” Marnie nói, nghe không chân thành một chút nào.

Hai đôi đó lại di chuyển đi xa, nhưng tay Adam vẫn giữ đầu tôi tựa vào ngực anh. Tôi có thể cảm thấy những ngón tay dài của anh trên tóc tôi. Tôi nổi da gà khắp người.

Đừng thả ra, tôi nghĩ, đừng thả ra. Và anh không thả. Chúng tôi nhảy và anh ôm tôi thật chặt, cánh tay anh quàng quanh người tôi thật ấm áp và khỏe mạnh. Tôi cảm thấy anh hạ cằm xuống, đưa mặt anh gần hơn đến mặt tôi. Tôi không biết mình đã nhắm mắt lúc nào. Khi tôi mở mắt ra, anh đang nhìn tôi thật chăm chú, mặt anh thật gần mặt tôi, tôi có thể nhìn thấy từng chiếc lông mi cong cong trên mắt anh.

Mắt anh đã bỏ một thứ bùa mê nào đó lên tôi. Anh đang nhìn miệng tôi. Cái cảm giác nhức nhối mà tôi vẫn cảm thấy trong những đêm tháng 4 cuối cùng đã trở nên rõ rệt. Nó có một trọng tâm: miệng Adam, nụ hôn của Adam.

“Daisy,” Anh khẽ lên tiếng.

Thế rồi nhạc dừng lại. Nó như thể tấm thảm thần bên dưới chân tôi đột nhiên bay vút đi để lại tôi lao thẳng xuống mặt đất vậy.

Đèn bật sáng và tôi lùi lại, cảm thấy mình run rẩy khắp toàn thân. Tôi đã lún sâu, lún quá sâu rồi. Daniel đang ở đâu nhỉ?

“Daniel?” Tôi kêu lên, vội quay nhìn quanh. “Daniel?” Tôi muốn về.

Ngay khi lùi được hắn ra khỏi một Marnie vô cùng sững sốt, tôi liền gợi ý bảo hắn là nên chuẩn đi. “Hãy đi chỗ nào đó khác đi.” Tôi nói. “Chỗ nào mà không có ai hết ấy.”

“Thả lỏng đi, Jane.” Hắn bảo tôi. “Sẽ vẫn còn thời gian để chúng ta lang thang sau cơ mà.”

Adam, lúc này đã bị Kelly giành lại, nhìn tôi với đôi mắt xanh lục lạnh lẽo.

Vấn đề của anh là gì chứ? Tôi không phải bạn hẹn của anh - có bao nhiêu đứa con gái anh muốn hôn chỉ trong một đêm chứ?

Chúng tôi lại đi ra ngoài, ở đó tôi lại có niềm vui sướng được nhìn thấy anh và Kelly lần qua tầm quan sát của một giám thị và xuyên qua khu sân thi đấu về phía chiếc cầu.

Một giờ sau tôi lại phải nhìn họ cùng nhau nhảy điệu slow với bài hát lãng mạn nhất của buổi tối. Trông họ hoàn hảo một cách hài hòa, với đôi mắt của Adam nhắm lại trong suốt thời gian đó. Như thể điều đó vẫn chưa đủ tệ, cảnh tượng khổ sở về họ liên tiếp bị cắt ngang bởi Daniel khi hắn đang cố gắng như thằng điên để gạ gẫm tôi. Giám thị ở đâu khi ta cần đến họ chứ? Màn khóa mũi cũ mất hiệu quả ở lần nỗ lực thứ ba. Mỗi hắn gặp môi tôi và dính chặt ở đó. Nụ hôn thật thiếu lửa cũng giống như cái ôm chúc ngủ ngon mà tôi nhớ từ hồi hội trại. Tôi giẫm mạnh lên chân hắn. “Ồi,” rồi kêu lên một cách ngọt ngào.

Quãng đường ngắn về nhà như kéo dài vô tận. Chúng tôi nói về Daniel, rồi Daniel, rồi Daniel - công việc nghệ thuật của hắn và những giấc mơ của hắn về tương lai. Chúng tôi mất nửa giờ đồng hồ đỗ xe trước cửa nhà tôi, nói về điều tương tự - dĩ nhiên điều đó thì dễ chịu hơn là phải hôn hắn. Nhưng khi thấy tôi lần mò chốt cửa, hắn liền ra tay hành động.

“Xin lỗi,” hắn xin lỗi, rồi ôm lấy mặt tôi, quay về phía hắn. “Em làm anh căng thẳng quá, cứ nói mãi về những thứ linh tinh. Em đúng là một người biết lắng nghe và tất cả, em làm anh quên mất những cô gái luôn chờ đợi điều gì.”

“Em không chờ đợi điều gì cả, Daniel.”

Hắn kéo tôi lại gần hơn. Nó cứ như kiểu hắn không thể nghe thấy điều gì mà hắn không nói vậy.

“Daniel, nghe em nói này - em sẽ rút lại lời mời anh đến lễ cưới.”

“Lễ cưới sẽ nhàm chán lắm,” hắn đồng ý, “nhưng chúng ta có thể chuẩn khởi đó sớm và vui vẻ một chút.”

“Không, không, không thể được.” Tôi đẩy hắn ra xa một chút. “Daniel, chúng ta không thực sự là một đôi phù hợp.”

“Anh biết. Chúng ta đối ngược nhau, nhưng em quá tốt cho anh.”

“Có thể... nhưng anh biết gì không? Anh không tốt cho em. Và điều đó cũng quan trọng đấy.”

Hắn nhìn tôi với vẻ mặt bối rối, gần như là trẻ con.

Tôi vỗ vào tay hắn. “Chúc ngủ ngon.”

14. Chương 14

Vào lúc 11h30 sáng thứ 7, ba giờ đồng hồ sau khoảng thời gian đi bộ thông thường hàng ngày, tôi mới lọ mọ bước xuống cầu thang. Ông ngoại đang ngồi ở quầy bar trong bếp, đọc công thức nấu ăn và làm một danh sách thực phẩm. Tôi mở một ngăn tủ, lôi ra một hộp bánh mì ăn với súp, nhìn chăm chăm vào nó với vẻ hoang mang, rồi nhét nó trở lại vào trong tủ và lấy ra món ngũ cốc của mình.

“Ông có nên hỏi buổi vũ hội diễn ra thế nào không?” Ông ngoại hỏi.

“Nếu con là ông thì con sẽ không hỏi.”

“Muốn nghe điểm tin buổi sáng chứ?”

“Chắc rồi.”

“Mẹ con ra ngoài đi dạo, Marnie gọi hai lần, Stacy đang ở bên chỗ Huấn luyện viên - đem bánh cookie đến để cảm ơn vì hành động nghĩa hiệp cuối tuần trước - và đội Orioles sẽ thắng trận thứ 7 liên tiếp vào chiều nay.” Ông mỉm cười, rồi cầm cuốn sách dạy nấu ăn ra ngoài cửa sau để đọc tiếp. Ông ngoại luôn biết khi nào thì nên để tôi một mình và làm thế nào để tìm một nơi để luẩn quẩn trong trường hợp tôi đột nhiên cần người bầu bạn.

Tôi đổ đám ngũ cốc ra và bắt đầu đảo lên, rồi đổ thêm ít đường vào những lớp đã ngọt sẵn rồi. Lần cuối cùng tôi liếc nhìn chiếc đồng hồ báo thức vào đêm hôm trước thì thấy nó báo 4:05 A.M, nghĩa là tôi đã trải qua ít nhất bốn giờ đồng hồ để nghĩ về Adam, làm sống lại điệu nhảy với anh, nhớ lại cái cảm giác khi nhìn vào mắt anh và cảm giác khi anh nhìn chăm chú vào tôi.

Ánh mắt đó phải có ý nghĩa nào đó, đúng không? Nó phải có ý nghĩa nhiều như cuộc dạo bộ lên cầu với Kelly chứ!

Nhưng rồi tôi nhớ lại câu nói của Billy khi Adam được Kelly phỏng vấn sau trận đấu một chọi một của chúng tôi. “Tôi đã từng thấy vẻ mặt đó hàng triệu lần trước đây rồi. Đó là cái cách Adam xử lý đám con gái.” Trong suốt điệu nhảy cuối cùng Adam đã quàng tay quanh Kelly và nhắm mắt lại. Có thể khi anh không nhìn thì điều đó có ý nghĩa nào đó - có nghĩa đó là một cái gì có thực hơn một giây phút tán tỉnh.

Mình sẽ vượt qua chuyện này, tôi tự nhủ trong lúc lướt qua tờ nhật báo, tìm chuyên mục thể thao. Nằm cùng với chuyên mục này là một tờ giấy gì đó về pháp luật gấp làm hai. Tôi mở nó ra thì thấy một sơ đồ, liền xoay qua xoay lại nó, cố gắng phân loại xem nó là cái gì.

“Ông ơi...” Tôi mang đồng ngũ cốc và tờ sơ đồ ra ngoài rồi ngồi xuống cạnh ông trên bậc cửa. “Cái gì thế này?”

“Để xem nào... ồ, đó là sơ đồ chỗ ngồi cho lễ cưới.” Ông chỉ vào một khuôn hình chữ nhật dài. “Đây là bàn chủ hôn, con sẽ ngồi ở đó.”

Tôi đọc những cái tên được viết tay trên bản đồ. Adam và tôi ngồi hai bên cô dâu chú rể.

“Mẹ con và ông sẽ ngồi quay mặt về phía con từ chỗ này.” Ông ngoại thêm vào và chỉ vào một cái bàn tròn.

Tôi nhìn thấy tên Daniel được viết bên cạnh mẹ và ông ngoại - tôi phải cho Stacy biết chuyện này đã thay đổi. Cậu mợ tôi ngồi phía bên kia Daniel. Bên cạnh cậu Jake là một cái tên quen thuộc khác: Kelly! Adam đã rủ cô nàng đến lễ cưới! Tôi hít vào thật chậm và rồi lại thở ra, cố gắng làm dịu đi cảm giác quặn thắt trong lồng ngực. Không lẽ tôi cứ đau đớn mãi thế này mỗi lần tôi biết họ đi cùng nhau hay sao?

“Con không trông chờ cái lễ cưới này, đúng không?” Ông ngoại hỏi.

“Không ạ. Còn ông?”

Ông lắc đầu.

“Chuyện gì làm ông lo lắng?” Tôi hỏi.

“Rất nhiều thứ.” Ông trả lời. “Con cũng nằm trong danh sách đó.”

“Chuyện gì làm ông lo lắng về lễ cưới kia?” Tôi hỏi, không muốn nói về bản thân mình. “Ông có nghi ngờ gì về Stacy và Travis à?”

Ông không trả lời ngay lập tức. “Ừ,” ông thừa nhận. “nhưng từ lâu rồi ông đã học được rằng chớ có đưa ra những lời khuyên và quan điểm không được chào đón cho những đứa trẻ đã lớn. Giờ ông lại đang học lại là sao im lặng lại khó khăn đến thế. Ông hi vọng Stacy đúng còn ông thì sai.”

“Hai ông cháu mình là thế.” Tôi nói.

Vài phút sau Marnie lái chiếc Jeep của nhà nó xuống khu ngõ sau, biểu diễn sự thông thạo của một người dân thuộc lòng các ổ voi trên đường. Nó đỗ xe sau xe Stacy, rồi nhảy ra ngoài.

“Công chúa ngủ trong rừng!” Nó kêu lên.

“Thử Quái vật ngủ trong rừng xem.” Tôi đáp lại.

“Chào ông O.”

“Hi Marnie,” ông ngoại nói, rồi đứng dậy. “Tốt hơn hết ông nên đem cái sơ đồ này vào trong.”

“Tao không thể ở lại lâu được - tao phải đón thằng em từ Little League,” Marnie nói khi ngồi xuống bên cạnh tôi, “tối qua mày vui chứ?”

“Không,” tôi thành thực trả lời. “Mày thì sao?”

“Thậm chí còn tuyệt hơn tao nghĩ. Josh là một gã tử tế.”

“Thật à? Có tia lửa nào không?” Tôi hỏi.

“Vẫn chưa. Có thể là không bao giờ. Nhưng rất nhiều tiếng cười.”

“Nhân đây, đó là một chiến thuật chèn ép hay ho mà mấy người đã trình diễn được.” Tôi nói.

Marnie lúc lắc một chân, rồi cười toe với tôi. “Bọn tao lên kế hoạch vụ đổi bạn nhảy, nhưng cái chiến thật chèn ép - nó giống như đọc được ánh mắt của đồng đội trên sân và làm theo hơn.”

“Tao có hưởng ứng lại đâu.”

“Hai bọn mày gần như là đã làm theo rồi.” Marnie thúc giục. Tôi run rẩy trong lòng khi chỉ nghĩ đến nụ hôn suýt nữa đã diễn ra.

“Điều mà tao không hiểu,” nó thêm vào, “là tại sao mày lại làm điều đó với Daniel. Tao nghĩ mày đã quyết định đã có đủ với hắn rồi chứ.”

Tôi nhìn lên. “Thì đúng thế.”

“Mày đã chọn một cách buồn cười để gửi đi thông điệp - hôn hít với hắn trong điệu nhảy cuối cùng.”

“Rõ ràng là mày đã bỏ lỡ màn khóa mũi.”

“Thực ra thì tao bỏ lỡ tất cả.” Marnie thừa nhận. “Josh và tao ở phía bên kia phòng thể dục. Tao nghe được lời xì xầm từ đám con trai đội lacrosse.”

“Cái gì?”

“Họ nói mày và Daniel đã hôn hít nhau trong suốt điệu nhảy cuối cùng.”

“Hèn gì họ cứ sút trượt mãi! Họ cần phải đi khám mắt đi!”

“Này, thế câu chuyện của mày là gì?” Marnie hỏi.

“Đó không phải là câu chuyện, nó là sự thật. Daniel đã cố hành sự suốt điệu nhảy cuối, nhưng tao chơi phòng ngự. Hắn ghi bàn được một lần, rất ngắn thôi, ngay trước khi tao giẫm lên chân hắn.”

Marnie cười phá lên. “Ôi,” nó nhún vai và nói, “tao đoán là cũng khó nhìn được chính xác chuyện gì đang xảy ra trong bóng tối. Bọn họ nhìn thấy thì ít và trí tưởng tượng đã bù đắp phần còn lại.”

“Người ta không đi kể khắp nơi điều gì đó đã xảy ra khi mà họ không chắc là mình đã nhìn thấy gì chứ!” Tôi kêu lên giận dữ.

“Đám con trai bên đội lacrosse quan tâm đến mày, Jane ạ, thế thôi. Josh và tao đã đi chén pizza cùng với vài người trong số họ sau buổi vũ hội, và họ cứ hỏi tao về Daniel. Họ không thể hiểu hắn - không thể hiểu mày và hắn.”

“Adam có ở đó không?”

“Một lúc thôi. Cậu ta và Kelly về sớm.”

“Hắn và Kelly sẽ đến tham dự lễ cưới vào cuối tuần tới.” Tôi bảo Marnie. “Còn nói đến chuyện ai đã thực sự hôn hít thì tao nghĩ ngờ là hai bọn họ đã ra ngoài dạo bộ khi tao thấy họ đi về phía cây cầu đấy.”

“Sao mày không hỏi cậu ta đi? Hỏi cậu ta có thích Kelly không?”

Tôi trở mắt nhìn nó. “Mày điên à?”

“Mày chưa bao giờ gặp vấn đề trong việc đưa ra câu hỏi cho cậu ta trước đây.” Nó chỉ ra.

Tôi không cần nó phải nhắc cho tôi biết là tôi đang thay đổi. “Tao không thể tin được - một đám cầu thủ mà hành xử như một nhóm ngồi lê đôi mách già nua ấy.” Tôi lầm bầm.

Đúng lúc đó Stacy bước ra khỏi cửa nhà bà Bean.

“Hi Marnie,” Stacy nói khi chị băng qua con ngõ, “Có một thông điệp từ Grizzly cho em đây, Dais. Anh ấy nói nếu em và Vinny muốn đi cùng với họ trên xe bus của đội vào thứ 3 thì vẫn còn chỗ đấy.”

Một tháng trước tôi hẳn sẽ rất thích. Giờ điều cuối cùng mà tôi muốn là đi và về cùng với một đám con trai đang bắt đầu đối xử với tôi như thể tôi là đứa em gái bé bỏng của họ vậy.

“Thầy thật tử tế, nhưng em có thể mượn xe của ông ngoại.”

“Không có chuyện đó đâu.” Một giọng nói từ trong nhà vọng ra. Tôi quay lại. “Rất tiếc, Jane,” ông ngoại nói qua cánh cửa liếp, “xe của ông có việc vào thứ 3, và ông không thể hoãn được bởi vì ông có đến hai cuộc hẹn vào thứ 4.”

“Trận đấu diễn ra sau giờ học, đúng không?” Stacy xen vào. “Chị sẽ đón em, Daisy.”

Tôi nhìn chị, ngạc nhiên. “Không phải chị vẫn còn mấy việc phải làm à? Ý em là, chị sẽ làm đám cưới vào tuần này.”

“Ồ, Travis đã cho chuẩn bị mọi thứ rồi.” Chị họ tôi trả lời. “Chị thực sự thích đi xem trận đấu, Grizzly nói đó sẽ là một trận thú vị. Đội đối phương rất khủng và chơi theo kiểu trâu bò. Trận đấu có thể rất bạo lực.”

Marnie nhìn Stacy ngạc nhiên. “Em không biết là chị lại có hứng thú với thể thao đấy.”

“Grizzly có thích bánh cookie không?” Ông ngoại hỏi và bước ra cửa sau.

Stacy mỉm cười, hai lúm đồng tiền lún vào và má trở nên ửng hồng. “Anh ấy ăn bảy cái trong khi con ở đó. Thế em muốn chị đến đón lúc mấy giờ nào?” Chị hỏi tôi.

Chúng tôi thỏa thuận, rồi chị quay trở ra.

“Stacy,” Ông ngoại gọi với theo, “sơ đồ ăn uống của con.”

“Hử?”

Ông vẫy vẫy tờ giấy, nhưng Stacy nhìn ông với vẻ trống rỗng.

“Cho lễ cưới của con, cưng à,” ông bảo.

“Ồ, ồ.”

Ồi, cứu với, tôi nghĩ.

Tôi thấy Adam trong giờ học chỉ một lần hôm thứ 2. Anh trông bận rộn cũng giống như tôi đang giả vờ bận rộn, vì thế tất cả những gì tôi phải nói là xin chào. Josh túm được tôi trước lớp lịch sử vào thứ 3 và hỏi tôi vì sao không đi cùng xe bus với đội.

“Chỉ là sẽ dễ dàng hơn nếu không đi.” Tôi bảo Josh.

Chiều hôm đó Stacy xuất hiện trong sân trường với mấy thùng cookie. Vinny, một tay ảnh lớp 10 tên là Mike, và tôi chui vào xe chị và nói chuyện về thể thao hầu hết trên đường đến nơi diễn ra trận đấu. Stacy lắng nghe trong lúc lái xe, im lặng một cách bất thường.

Tôi có hai điều thuận tiện trong việc viết bài về trận đấu này. Bởi vì chúng tôi đang ở cách xa trường nên tôi sẽ không bị phân tâm bởi sự xuất hiện của Kelly và những fan hâm mộ cuồng nhiệt của Tilson. Và đây là lần đầu tiên Mike chụp ảnh cho một trận lacrosse, vì thế làm việc với cậu ta làm tôi bận rộn phần lớn thời gian. Bản thân trận đấu cũng rất khó khăn, đúng như Huấn luyện viên đã dự đoán. Hàng phòng ngự đối phương chơi cực kỳ rắn, và chúng tôi đã bị cóng lúc đầu. Tôi thì cóng mỗi khi đối phương đeo bám lấy Adam. Đội Tilson đánh trả quyết liệt và chúng tôi đã dẫn trước vào hiệp ba, sau đó thua bởi một bàn thắng

đau đớn. Sau đó tôi có một mong muốn kỳ cục và vô cùng thiếu chuyên nghiệp là lao xuống sân bóng và ôm lấy Adam. Khi đội bóng thu dọn lại dụng cụ, tôi nhìn thấy Stacy đặt nhẹ tay lên vai Grizzly, rồi đến Adam, và ước gì tôi có thể làm điều tương tự.

“Trận đấu rần quá.” Là tất cả những gì tôi nói với anh. Adam trông mệt mỏi và thất bại. Anh gần như không liếc nhìn tôi. Tôi cảm thấy khổ sở cho anh, nhưng tôi có thể làm gì chứ? Tôi phân công cho Vinny thực hiện phỏng vấn.

Thứ 4, trong suốt tiết học cuối cùng trước khi được ra về sớm, tôi ngồi xuống để viết một bài báo về thất bại hôm trước. Vinny và tôi đã thỏa thuận là cậu ta sẽ viết bài về trận đấu thứ 6 còn tôi viết cho ngày thứ 3. Tôi có rất nhiều thông tin cần phải xử lý và bắt đầu bài báo bằng cách đánh máy với tốc độ cả nghìn dặm một giờ, nhưng khi dừng lại để đọc vài đoạn đầu tiên, tôi liền khựng lại ngay lập tức. Có thật là tôi bắt đầu nghe giống Kelly đến thế không? Tôi click chuột và gõ phím - chèn thêm, xóa, chèn thêm, xóa - rồi đọc lại toàn bộ những đoạn đó một lần nữa. Nếu như độc giả không biết tỷ số cuối cùng, họ sẽ nghĩ rằng Tilson đã thắng. Chúa ơi - họ sẽ nghĩ rằng Adam đã chơi trận đấu tuyệt vời nhất trong sự nghiệp của mình.

Tôi gạt bài viết đó sang bên và xử lý phần còn lại cho trang thể thao. Khả năng viết lách của Vinny thực sự đang hoàn thiện, tôi nhận thấy với vẻ thỏa mãn, và Ellen thì đang thực hiện những bài viết hàng đầu về đội tennis. Tôi mới là đứa loạng choạng. Tôi xem lại bài viết của mình, rồi lại đặt nó xuống, cảm thấy ghê tởm.

Đến giờ trưa tôi đã sắp xếp xong trang thể thao trừ bài của tôi. Chuông hết giờ vang lên, và đại sảnh chật kín những người. Angela và Tom đến văn phòng cùng với những thành viên khác. Tôi có thể nghe thấy tiếng Kelly thao thao bất tuyệt trong hành lang.

Tôi xoay tròn trên ghế. “Em phải ra khỏi đây thôi.” Tôi bảo Tom.

Anh nhìn tôi, ngạc nhiên.

“Trang của em đã xong ngoại trừ chính bài của em, và ở đây em sẽ không thể làm gì với nó được. Em có thể email nó cho anh từ nhà không?”

“Có muốn nói về nó trước không?” Tom hỏi. “Muốn anh xem qua nó không?”

Kelly đã vào phòng và đang đào xới hộp thư của mình.

“Không.” Cậu trả lời buột ra hơi có chút gay gắt.

“Okay, gửi nó cho anh trước 5h45 nhé,” anh nói, “gọi cho anh trước đó nếu cần giúp đỡ.”

“Cảm ơn anh.” Tôi quăng mọi thứ vào trong ba lô và tiến ra cửa.

“Jane, chờ đã.” Kelly gọi với theo tôi. “Mình tìm cậu mãi. Mình chưa gặp cậu kể từ tối thứ 6.”

Rõ ràng là nó không nhận thấy tôi trốn sau lưng Marnie và bước ngay vào ngưỡng cửa các lớp học mỗi khi nhìn thấy nó bước xuống hành lang.

“Chắc cậu có một khoảng thời gian vui vẻ với anh chàng cậu đi cùng đấy nhỉ?” Kelly hỏi. “Hai người nghiêm túc đấy chứ?”

“Thời gian vui vẻ á?” Tôi lặp lại. “Tôi nghĩ cậu có thể nói đó là một buổi vũ hội mà tôi sẽ không thể sớm quên đi được.” Cái cảm giác khi miệng Adam quá gần với miệng tôi vẫn còn đầy dọ tôi.

“Mình cũng cảm thấy chính xác như thế.” Kelly nói, “Một đêm mà mình sẽ luôn nhớ mãi.”

“Một cơn ác mộng thì giống hơn.” Tôi lẩm bẩm dưới hơi thở rồi lao ra khỏi văn phòng.

Trên đường về nhà tôi nghĩ ra một cách để viết xong bài báo của mình. Đầu tiên tôi sẽ viết một bài kiểu “Kelly”: Tôi sẽ nói tất cả những điều tích cực, ngưỡng mộ, chứa chan tình cảm về Adam và các đồng đội mà lúc này đang dâng tràn bên trong tôi. Sau đó tôi sẽ viết một bài thứ hai, một bài phân tích về trận đấu từ cái nhìn tiêu cực. Tôi sẽ xử lý bài thứ hai này như một bài tập viết - làm giống như cái bài luận mà lớp tiếng Anh của chúng tôi phải viết khi học về văn châm biếm chế nhạo - thậm chí tôi sẽ buộc mình phải đưa

ra vài cú đâm chọc bất công. Một khi tôi đã viết cả hai cái nhìn trái ngược đó ra giấy rồi thì tôi sẽ đan lại những câu hợp lý nhất từ cả hai bài và tạo ra được một bài báo cân bằng.

Như thế sẽ là rất nhiều việc, nhưng tôi sẽ làm. Tôi sẽ viết xong bài báo này cho dù có phải “cut” ra từng từ, từng ký tự rồi “paste” lại với nhau. Không có gã con trai nào, không giấc mơ lãng mạn điên rồ nào có thể ngăn tôi làm công việc của mình được cả.

15. Chương 15

Đó! Bài viết thứ hai đã xong. Save lại rồi exit. Giờ tôi đã có hai phiên bản của trận đấu ngày hôm qua, được viết bởi Dr. Jekyll và Ngài Hyde. Tôi liếc nhìn đồng hồ: mới có 3h. Trước khi thử trộn lẫn hai phối cảnh khác nhau lại thành một bài phân tích công bằng, tôi sẽ tự thưởng cho mình một chút giải lao xứng đáng.

Tôi ra ngoài và ném bóng rổ. Ông ngoại đang có hẹn với bác sĩ, mẹ thì đi làm, còn lũ trẻ trong khu dân cư nhà tôi vẫn đang còn ở trường. Không khí thật yên bình ở ngõ sau, không có gì cả ngoài âm thanh líu lo của bọn chim chóc và tiếng bóng đập bình bịch trên sàn bê tông, cùng với tiếng bang và vút thân thiện khi nó lọt qua rổ.

Tôi ném hổng một quả và quả bóng nảy vào trong sân nhà bà Bean, lăn xuống dưới khóm cây đầu xuân. Tôi đuổi theo vào trong sân, rồi quỳ xuống để lấy lại nó từ bên dưới bụi cây.

“Big Mama!”

Từ phía cành cây phía xa con mèo nhìn tôi chằm chằm với đôi mắt to lơ lơ. Nó đang nằm nghiêng sang một bên, móng vuốt chân trước đang rỉ máu, và còn nhiều máu hơn nữa ở nửa thân sau. Đuôi nó là một đồng hồ đen xì, ướt nhẹp. Trông nó như thể đã bị một con gì đó khác tấn công, đuổi và cắn vài nhát. Đầu nó lắc lư khi nó cố gắng lên. Nó nhìn tôi một cách bất lực, rồi lại gục cằm xuống đất trở lại.

Hoảng sợ, tôi chạy đến cửa nhà bà Bean và nện thình thình vào cánh cửa, hi vọng là bà có ở nhà, hi vọng bà có thể giúp đưa Mama đến phòng khám thú y. Tôi bấm chuông cửa, rồi gào lên qua cửa sổ. Không có ai trả lời. Huấn luyện viên thì đang trong giờ tập và văn phòng trường thì đã đóng cửa. Marnie lúc này cũng đang ở trên sân bóng. Tôi chạy về nhà và gọi Stacy. Tôi hẳn đã không thể nói rõ ràng mạch lạc, nhưng bằng cách nào đó chị cũng hiểu ra được tôi đang nói cái gì.

Tôi quay lại chỗ bụi cây, dịu dàng nói chuyện với Big Mama khi chiếc Saturn chạy như bay vào khu ngõ. Stacy đã nghĩ đến chuyện mang theo một cái chăn nhẹ, một món quà trưng bày vẫn đang còn nằm trong hộp quà bằng bạc. Chúng tôi luồn chần xuống bên dưới Big Mama nhẹ nhàng nhất có thể, rồi nhấc nó lên và đặt nó vào trong hộp.

“Nó có mất nhiều máu không?” Stacy hỏi.

“Em không biết. Mèo thì có bao nhiêu máu trong người chứ? Nó thở gấp lắm.”

“Có thể nó bị sốc.” Stacy nói. Chúng tôi nhẹ nhàng quấn chăn quanh con mèo để giữ ấm cho nó.

Tôi leo lên ghế sau với chiếc hộp đặt bên cạnh, cố gắng giữ nó cố định. Stacy vượt một cọc đèn đỏ và gần như tông một chiếc xe hai bánh vào trong bãi đỗ nhưng vẫn đưa được chúng tôi đến phòng khám thú y nguyên vẹn.

Chúng tôi đưa con mèo vào trong lối vào của tòa nhà nhanh nhất có thể mà không làm xóc cái hộp. Tôi đoán về mặt của chúng tôi đã cho anh chàng ở bàn tiếp tân biết tất cả những gì anh ta cần biết. Anh ta đưa chúng tôi thẳng vào phòng khám. “Tôi sẽ gọi Dr. Grefe.” Anh ta nói.

Khi chúng tôi hạ cái hộp xuống bàn khám bệnh, Big Mama kêu meo meo rất đáng thương. Stacy luồn một ngón tay ra sau tai nó, cố gắng xoa dịu nó.

“Grizzly đâu?” Chị hỏi tôi.

“Đang luyện tập. Ở trường.”

“Tốt hơn hết chị nên đón anh ấy. Em ở lại đây nhé.”

Khi Stacy trên đường ra ngoài, Dr. Grefe bước vào. Ông ta là một người đàn ông to lớn với hàm râu quai nón và đôi mắt xanh da trời âm áp. “Để xem chúng ta có gì ở đây nào,” ông ta nói, giọng nói bình tĩnh. “Tên con mèo của cháu là gì?”

“Big Mama.” Tôi ộp oạp.

“Big Mama,” ông ta thủ thỉ, “có vẻ như mày đã bị vướng vào một thứ gì đó bẩn thỉu, Big Mama.” Ông ta kiểm tra nó trong lúc miệng vẫn nói, rồi liếc lên nhìn tôi. “Cháu có biết hôm nay xảy ra chuyện gì không?”

Tôi lắc đầu. “Nó là con mèo của hàng xóm nhà cháu. Anh ấy không có nhà. Cháu tìm thấy nó dưới một bụi cây.”

Dr. Grefe kiểm tra cái đuôi bê bết máu. “Tôi cho rằng Big Mama đã vướng phải một con chó.”

Một trợ lý bước vào và ông ta đưa chỉ thị cho người phụ nữ trẻ đó. Với tôi thì ông nói, “Cháu ra ngoài chờ trong khi chúng tôi rửa sạch nó và kiểm tra kỹ hơn được không? Tôi sẽ gọi cháu nếu như chúng tôi cần cháu - hứa đấy.”

Tôi gật đầu và quay trở lại phòng chờ. Tôi không nhận ra tay tôi đã run rẩy tẻ đến mức nào cho đến khi cầm lên một tờ tạp chí.

Khoảng 15 phút sau Huấn luyện viên và Stacy xuất hiện, mặt thầy trông xanh lét bên dưới vẻ dạn dày sương gió. Người ngồi ở bàn tiếp tân dẫn thầy vào gặp bác sĩ.

“Grizzly là một đồng đồ nát.” Stacy nói với tôi. “Nếu như có điều gì xảy ra với Big Mama, anh ấy sẽ cần phải được gắn lại.”

“Nó không phải là mèo của em, thế mà em cũng đang cần phải gắn lại đây.” Tôi trả lời.

Chúng tôi ngồi im lặng bên nhau trên những chiếc ghế nhựa, cựa quậy một cách không thoải mái trong lúc chờ đợi. Những cái chuông trên cửa ra vào cứ rung lên mỗi lần một người chủ bước vào hoặc ra cùng với con vật cưng của mình. Đây là một nơi bận rộn với vài bác sĩ thú y, và sau một lát tôi không thêm bận tâm nhìn lên nữa. Thế rồi ai đó ngồi xuống bên cạnh tôi. Tay người đó ngấp ngừng phía trên hai nắm tay cuộn lại của tôi, rồi chạm nhẹ vào tôi ở các đốt ngón tay.

“Mama thế nào rồi.” Adam hỏi.

“Bọn em vẫn chưa biết.” Tôi nói. “Bác sĩ nghĩ rằng nó gặp rắc rối với một con chó.”

“Grizzly ở phía sau đó.” Stacy thêm vào.

Adam cọ cọ một ngón tay lên lưng bàn tay tôi. “Tìm thấy nó như thế hẳn là phải kinh hoàng lắm. Em không sao chứ?”

“Okay.”

Thế rồi Huấn luyện viên bước ra, và ba chúng tôi cùng chờ đợi diễn tiến mới.

“Họ đang khâu nó sau kia,” Thầy nói, “Có thể nó sẽ mất đuôi - điều này còn phải chờ xem đã. Họ hi vọng là sẽ không có vết thương bên trong nào hay có gì phức tạp, nhưng họ vẫn chưa chắc chắn gì cả.” Giọng thầy nghe có vẻ lạc quan, nhưng khi thầy ngồi xuống bên cạnh Stacy thì cơ thể thầy xum xuống.

Stacy rút rề đặt tay lên tay Huấn luyện viên. Thầy xoay tay lại, lòng bàn tay ngửa lên, rồi họ đan các ngón tay lại với nhau. Tôi lén nhìn tay họ, nhìn bàn tay thanh mảnh của chị được bao bọc trong tay thầy, nhìn họ trao cho nhau sự an ủi trấn tĩnh.

Adam bắt được ánh mắt của tôi, và trong một giây mắt chúng tôi gắn chặt vào nhau. Nhìn vào trong mắt anh, tôi tự hỏi liệu có bao giờ tôi có thể quên được anh không. Thế rồi tôi ngồi lại và xếp hai tay trước mặt. Mỗi lần cánh cửa giữa khu vực phòng khám và phòng chờ mở ra, cả bốn chúng tôi lại ngẩng lên, hi vọng

nhận được tin tốt. Nhưng sự chờ đợi cứ kéo dài mãi. Vào khoảng 5h kém 15, những cái chuông của cửa ra vào rung lên và Travis xông vào. Tôi đoán là tất cả chúng tôi đều đang ngó trân trân xuống sàn nhà lát gạch bởi vì không ai trông thấy anh ta lúc đầu cả.

“Travis!” Stacy kêu lên khi anh ta đến đứng trước mặt chị.

Tôi liếc nhanh sang bên trái và nhìn thấy chị và Huấn luyện viên thả tay nhau ra.

“Làm thế nào anh biết được em ở đâu?”

“Lúc đầu anh không biết,” Travis trả lời, giọng anh ta thấp và bình tĩnh, “anh bắt đầu thắc mắc khi salon váy cưới gọi đến văn phòng anh. Hai lần. Lẽ ra em phải đến lấy mạng và khăn trùm đầu. Thế rồi bên khách sạn gọi, muốn biết số lượng khách cuối cùng - rõ ràng là em quên thông báo cho anh ta. Thế rồi mẹ kế của anh gọi và nói rằng Adam đã theo em đến một phòng khám thú y trên Đường York, vì thế nó sẽ không đi lấy được đồng quà cho những người dẫn chỗ cho đến tận tối muộn hôm nay. Đây là phòng khám thứ ba anh vào trên Đường York.”

“Vì sao?” Stacy hỏi.

“Vì sao ư?” Anh ta gần như nổ tung lên. “Chúng ta có một số việc phải làm. Chúng ta sẽ làm đám cưới vào thứ 7, hay điều đó biến mất khỏi đầu em rồi?”

Vài người trong phòng chờ, bao gồm cả người ngồi ở bàn tiếp tân, ngẩng đầu lên nhìn, lắng nghe với vẻ thích thú.

“Tối mai là bữa tiệc độc thân,” anh ta tiếp tục, “tối ngày kia là buổi tổng duyệt. Em nghĩ là chúng ta sẽ hoàn thành những việc này vào lúc nào chứ?”

“Đây là một trường hợp khẩn cấp,” Stacy giải thích. “Con mèo của Grizzly bị một con chó tấn công. Một khi biết được Big Mama không sao, em sẽ đi lấy mọi thứ.”

“Đó không phải khẩn cấp gì cả, Stacy, chỉ là một con mèo. Và nó thậm chí còn không phải là mèo của em nữa!”

Mắt Stacy long lên. “Làm sao là của em được chứ?” Chị đáp trả. “Anh bảo rằng em không thể nuôi mèo.”

Tất cả những người đem theo hộp đựng mèo đều quay lại nhìn Travis với vẻ chỉ trích.

“Anh bảo rằng chúng không thân thiện và hay ăn vụng.”

Những ánh mắt trở nên kinh khủng.

“Và chúng ta cũng không thể nuôi chó,” Stacy tiếp tục, “bởi vì nó hôi xì.”

Những người chủ của chó bắt đầu quắc mắt nhìn anh ta.

Tôi nghiêng người về phía Adam. “Travis tốt hơn hết nên ra khỏi nơi này trong khi vẫn còn thời gian.”

“Thôi nào, Travis,” Adam nói và đứng dậy, “Anh đi lấy nối ống tay. Em sẽ lấy khăn trùm đầu. Salon nằm ở chỗ nào thế Stacy?”

Stacy bảo với Adam, rồi anh đẩy ông anh kế của mình ra khỏi cửa, theo sau đó là những ánh mắt ghê tởm của tất cả mọi người trong phòng chờ.

Tôi liếc nhìn đồng hồ. 5h15. Tôi không thể rời khỏi đó mà không biết liệu Mama có làm sao không, nhưng tôi cũng phải hoàn thành bài viết trước 6h kém 15.

Mười phút sau trợ lý của Dr. Grefe xuất hiện ở cửa và gọi chúng tôi vào. Vì Grizzly, tôi hi vọng họ không phát hiện ra điều gì nghiêm trọng.

Vị bác sĩ mỉm cười với chúng tôi khi chúng tôi bước vào. “Nó là một cô gái già kiên cường.” Ông nói.

Mama trông vô cùng chấp vả, cái đuôi trĩu lông và bé như đuôi chuột, lông của nó bị cạo sạch nhẵn từ một điểm trên lưng sau cũng như một chân, nơi họ đã khâu nó lại.

“Như tôi nói với cậu trước đó, nó bị một vết cắn kinh hoàng ở đuôi, và chúng ta sẽ phải chờ xem tình hình thế nào. Tôi muốn giữ nó ở lại đây 24h để quan sát, nhưng tôi nghĩ vật nuôi sẽ lành vết thương tốt nhất ở nhà. Mai gọi cho tôi để kiểm tra nhé. Nếu như nó ổn cả, cậu có thể đón nó về lúc 5h. Tôi sẽ chỉ cho cậu cách mặc đồ và băng bó cho nó, và chúng ta sẽ hẹn gặp tái khám sau.

“Tôi có thể đến muộn hơn một chút được không?” Grizzly hỏi, “Tôi huấn luyện một đội bóng, sau đó còn lên lớp vào tối thứ 5 đến tận 7h30.”

“Rất tiếc. Chúng tôi đóng cửa lúc 7h.”

“Tôi sẽ đón Mama cho, Grizzly.” Stacy đề nghị, “và ở lại với nó cho đến khi anh về nhà. Tôi sẽ học cách làm gì với nó và dạy lại anh.”

“Nhưng cô không phải... những thứ gì đó mà cô đâu phải làm sao?”

“Tôi sẽ đến đây lúc 5h.” Stacy nói với ông bác sĩ. “Nhớ đấy.”

Stacy cứ khẳng định đòi đưa tôi về nhà. Nhưng điều mà chị thực sự muốn là đảm bảo rằng Huấn luyện viên không sao. Chị thả tôi ở ngõ sau, rồi đỗ xe và gặp Grizzly trong sân nhà bà Bean. Tôi để hai người họ nói chuyện và phóng ngay vào nhà đến trước máy tính.

Với chỉ 5 phút nữa là hết hạn, tôi không còn thời gian trộn lẫn hai cái nhìn tương phản của hai bài viết và viết một bài cân bằng nữa. Và không đời nào tôi gửi đi phiên bản chấm biêm trào phúng với những lời chỉ trích gay gắt, có phần nào không công bằng về đội bóng. Điều đó để lại cho tôi bài viết tích cực, bài viết mà đọc lên như thể Kelly đã viết nó vậy. Tôi đính kèm file của mình, gõ địa chỉ email vào, rồi bấm nút send.

Whew!

Khi tôi đẩy ghế ra sau, tôi tự hỏi ai trong đội bóng sẽ nhận ra giọng điệu mới của Jane Hardy đây. Quá tệ là tôi lại không nhận ra mình đã gửi file nào.

16. Chương 16

“Món sandwich năng lượng của tôi!” Marnie kêu lên vào giờ ăn trưa ngày thứ 5. Nó mò trong túi đồ ăn lần nữa, rồi lôi ra một miếng sandwich kẹp thịt đông với phần vỏ bánh riêng biệt và một túi bóng kính đựng cookie mặt cười - là bữa trưa của thằng em trai nó.

“Làm sao hôm nay tao có thể thi đấu được mà không có món sandwich năng lượng chứ?” Nó liếc qua đồ ăn của tôi. “Mày có gì khá hơn không?”

“Tự lấy đi, tao không muốn ăn.”

“Mày không đang ăn kiêng đấy chứ?” Nó đùa, rồi nhón lấy món cá ngừ bọc mì nguyên chất của tôi.

“Không.”

“Héo hơn vì một tình yêu không được đền đáp à?”

“Marnie!”

Nó cắn một miếng rồi nhai với vẻ trầm tư. “Tao nghĩ mày nên bảo với Adam về tình cảm của mày.”

“Hạ bớt cái giọng của mày xuống, okay?” Tôi liếc sang hai bàn bên cạnh, nơi Kelly đang ngồi cùng với một đám bạn.

“Nếu như mày nói với cậu ta thì điều tồi tệ nhất có thể xảy ra là gì?” Marnie hỏi.

“Ý mày là ngoài chuyện tao bị nhục nhả ê chề khi hần trông có vẻ kinh ngạc, rồi phá lên cười điên cuồng ấy à?”

“Adam là một gã quá tử tế để có thể làm điều đó.” Nó đáp lại.

“Okay, thế thì hần trông kinh ngạc, nuốt ngược lại tiếng cười, rồi sau đó cảm thấy rất tiếc cho tao. Thế còn tệ hơn.”

“Mày đúng là lạc quan quá đấy!” Nó nói. “Đây, ăn ít sandwich kẹp thịt đông và cookie đi. Đồ ăn an ủi đấy.”

Tôi cầm lấy cái túi, rồi nhìn xung quanh và thấy ấn bản mới nhất của tờ The Pipeline đã được xếp chồng ở ngoài lối vào căng tin. Angela đang chìa báo cho Kelly và đám bạn. Nó băng qua phía bàn của chúng tôi và thả xuống hai tờ. “Giao hàng đặc biệt đây.”

“Cảm ơn, Ang.”

“Không có gì.” Nó trả lời, rồi đi tiếp.

“Bài của Kelly chiếm trang nhất tuần này.” Marnie nói, trải rộng tờ báo của mình lên bàn. “Trang đầu là bài về buổi dạ hội.”

Tôi bắt đầu tấn công mấy cái bánh cookie có mặt cười của Teddy.

“Này Jane, mày được trích dẫn ở đây này.”

“Đâu?” Tôi hỏi và thả một miếng cookie khác vào mồm. Chúng nhạt thếch, nhưng chocolate là chocolate.

“Trong bài của Kelly ấy.”

“Không thể nào.” Tôi nói. “Tao hầu như không nói chuyện với nó từ hôm thứ 6.”

“À, thế thì trong cơ hội hiếm hoi mà mày đã nói thì mày có tình cờ bảo rằng ‘Đó là một buổi dạ hội mà tôi sẽ không sớm quên đi’ không?”

“Ồ, có đấy, tao đúng là có nói thế khi nó hỏi tao là tao có vui vẻ hay không.”

Tôi nhặt tờ báo của mình lên và liếc qua cột bài tin vặt, ở đó tường thuật ai đi với ai và mọi người ăn mặc thế nào đến từng chi tiết nhạt thếch.

Thế rồi tôi tìm thấy nó: “Jane Hardy đi cùng với một anh chàng nghệ sĩ trông vô cùng lạ mắt từ một trường ở Washington, D.C. Khi được hỏi hai người họ có gì nghiêm túc không, Hardy đã trả lời đơn giản ‘Đó là một buổi dạ hội mà tôi sẽ không sớm quên đi.’”

“Sặc!” Tôi kêu lên. “Đúng là chấp nối từng câu nói đơn lẻ lại với nhau và làm cho mọi việc mang một ý nghĩa hoàn toàn khác! Nghe như kiểu là Daniel với tao đang yêu nhau không bằng. Sao nó có thể làm điều này với tao nhỉ?”

Tôi quăng đám cookie vào trong túi cùng với miếng sandwich và vò chúng lại với nhau, siết chặt cái túi.

“Tao không nghĩ đó là cố ý,” Marnie trả lời. “Nó chỉ không biết là mình đang làm gì thôi.” Rồi nó vỗ lên cổ tay tôi. “Thả lỏng đi, nếu không món thịt đông lại phun tung tóe ra ở đây bây giờ đấy.”

Tôi lắc đầu không thể tin được.

“Thôi nào,” Marnie nói, tống phần sandwich cá ngừ còn lại của tôi vào mồm. “Tao cần ghé qua tủ để đồ một lát.”

Chúng tôi thu dọn các thứ, quăng rác, rồi tiến ra khỏi căng tin. Khi chúng tôi đẩy cửa ra ngoài, Josh và Adam bước vào.

“Hi.” Tôi nói.

“Hi.” Josh đáp lại.

Adam dừng lại chặn trước mặt tôi. “Tôi vừa đọc bài báo của em.”

“Thế à?” Tôi cố ra vẻ thản nhiên, như thể cái bài viết mà tôi đã đổ mồ hôi sôi nước mắt ra để viết đó chẳng là gì lớn lao cả.

“Tôi nghĩ nó thật quá châm chích.”

Tôi nhìn anh, choáng váng. “Cái gì?”

“Nó thật bất công và sai đến chết người.”

Tôi chớp mắt, quá ngạc nhiên để có thể làm gì đó khác đi. Marnie mở tờ báo của nó để xem tôi viết gì. Khi nó bặm môi và liếc qua nhìn tôi thay vì nhảy vào bảo vệ cho tôi, tôi liền bắt đầu đọc qua vai nó.

Tim tôi chùng xuống. “Nhầm bài rồi. Minh email cho Tom nhầm bài rồi!”

“Tao đã bảo là sẽ có lời giải thích rồi mà.” Josh bảo với Adam.

Nhưng Adam thực sự tức giận. “Nhầm bài ư? Không hẳn là cái nhìn mà em muốn đưa ra à?” Anh hỏi. “Tại sao nhà báo các người không thể chỉ nói sự thật thôi nhỉ?” Ánh mắt anh sắc như dao. “Có phải là em cảm thấy quá nhàm chán không, Jane? Em có cần phải là trung tâm của mọi sự chú ý với những bài báo của mình không? Em lúc nào cũng phải điều khiển mọi thứ, lúc nào cũng cố để nhận được phản hồi!”

“Em có một bài viết khác,” tôi lên tiếng, “một bài viết thực sự tích cực; ý em là nó thực sự quá...”

Tôi nín lặng. Làm thế nào tôi có thể giải thích tình huống này mà không thừa nhận tình cảm của mình cho anh chứ?

“Quá tích cực chứ gì?” Anh kết thúc câu nói cho tôi. “Tôi khó có thể tưởng tượng ra điều đó.” Còn hơn là sự giận dữ trong mắt anh, một cái gì đó tối tăm hơn, nhưng tôi không biết đó là gì hay phải trả lời lại như thế nào. Tôi thấy anh khó nhọc nuốt xuống. Rồi bằng một giọng lạnh lẽo hơn, anh nói. “Anh không hiểu được em. Anh không thể hiểu được điều gì đang xảy ra trong cái đầu của em.” Nói xong anh bước đi.

Khi cánh cửa căng tin đóng lại sau lưng anh và Josh, Marnie quan sát tôi. “Cậu ta sẽ bị sốc khi phát hiện ra điều gì đang xảy ra trong trái tim mày.”

Tôi ngã tựa vào tường. “Tao không thể tin được là tao lại làm như thế.”

Tôi kể cho Marnie nghe lý do vì sao tôi lại viết hai bản khác nhau, nhưng nó quá hiểu tôi, nó đã đoán ra rồi.

Chiều hôm đó tôi nói chuyện thẳng thắn với Tom. Thật là xấu hổ! Biên tập viên thể thao do chính tay anh chọn đã phải lòng một vận động viên và không thể nào giữ cho đầu óc được khách quan nữa! Tôi bảo anh điều mà tôi cho là chúng tôi nên làm, và anh nói đó là quyết định của tôi. Anh cũng làm hết sức mình để đỡ cho lòng tự trọng của tôi, mà cái lòng tự trọng đó là không đáy trong chuyện này. Một giờ sau, trong khi tôi và Vinny đang xem trận đấu của đội lacrosse nữ, tôi bảo cậu ta giờ cậu ta là phóng viên toàn thời gian cho đội lacrosse nam. Chuyên mục đó giờ là đứa con của cậu ta.

“Ý chị là... tất cả các trận đấu?” Vinny hỏi, vô cùng ngạc nhiên.

“Ừ. Và chúng ta sẽ làm thử ở các trận play-off. Cậu sẽ được tận hưởng điều đó.”

Đó không phải là một lựa chọn dễ dàng cho tôi. Tôi là đứa con gái không bao giờ để một gã con trai đứng giữa tôi và điều tôi muốn. Mà điều tôi muốn là viết về thể thao, và môn thể thao ưa thích của tôi là môn lacrosse nam. Nhưng tôi biết điều đó là lựa chọn công bằng duy nhất. Các cầu thủ trong đội không cần những lời chỉ trích thân tình hay cả đồng lời khen ngợi. Họ xứng đáng với những phân tích sâu sắc, như kiểu mà tôi có thể thường xuyên viết ra trước đây, ờ, trước khi tôi vướng vào chuyện yêu đương.

Tôi ở lại muộn sau trận đấu của đội nữ, xử lý một bài viết về nó, chứng tỏ với bản thân rằng tôi vẫn có thể viết một cách tử tế về một đội nào đó. Khi tôi về nhà, bát đĩa bữa tối đã được chất trong bồn rửa. Mẹ đã đến lớp, và ông ngoại đang xem trận đấu của Os trong phòng khách. Tôi hâm nóng một khoanh thịt hâm còn lại, rồi ra ngồi cùng ông.

“Không có đường vào sân bóng chày mà không có vé của con.” Ông ngoại nói, rồi chìa tay ra.

“Trước khi con đưa ông báo tuần này, con cần phải nói cho ông nghe chuyện gì đã xảy ra. Và con vẫn chưa sẵn sàng với chuyện đó.”

Ông liếc nhìn sang bên, ánh mắt lướt qua tôi trong một cái nhìn kiểm tra nhanh chóng của đảng sinh thành để xem có chuyện gì sai sót thể thảm không. “Okay.” Ông nói.

“Con đã được ưu tiên tự do chuyển đến khu vực báo chí. Nhanh tìm chỗ ngồi đi. Chạm bóng trước, và ông nghĩ rằng tay ném bóng này sẽ thua.”

Đúng thế thật. Trong khi tôi ăn bữa tối, chúng tôi xem vài hiệp ghi điểm điên cuồng, sau đó ông ngoại gợi ý hai ông con đi dạo. Ông bảo ông vẫn chưa đi đủ số dặm trong ngày, và tôi biết đó chỉ là lý do. Đi bộ sẽ làm việc nói chuyện dễ dàng hơn bởi vì chúng tôi sẽ không phải nhìn thẳng vào nhau.

Chúng tôi lượn lên lượn xuống các dãy nhà trong khu dân cư, và lần thứ ba trong ngày tôi kể lại câu chuyện đau khổ của mình. Nhưng tôi tránh né: tôi không nhắc đến Adam, chỉ là tôi đã trở thành bạn tốt với vài đứa con trai trong đội bóng. Tôi chờ ông ngoại hỏi sao lại có sự khác biệt so với chuyện là bạn tốt với Marnie, nhưng tất cả những gì ông nói chỉ là, “Nghe có vẻ con đã làm điều đúng đắn, Jane à.”

“Chuyện đó không vui vẻ chút nào.” Tôi trả lời, chân đá vào một cục đá nằm lẫn lóc.

“Ông chắc là vậy. Con đã nói gì với Huấn luyện viên chưa?”

“Ông nghĩ là con nên nói à?” Tôi đoán ông ngoại nghe được sự miễn cưỡng trong giọng nói của tôi.

“Con không cần phải nói cho Grizzly biết lý do chính xác mà con phải vật lộn để giữ tính khách quan của mình. Con không cần phải đưa ra một cái tên và một số áo.”

Tôi ngẩng lên nhìn ông, ngạc nhiên. Ông đã đoán ra rồi sao?

“Có lẽ con nên giải quyết chuyện này cho xong luôn,” Tôi nói khi chúng tôi bắt đầu quay trở xuống khu ngõ sau nhà tôi. “Huấn luyện viên chắc vẫn còn thức.”

Ông ngoại để tôi lại trước cổng nhà bà Bean. Một phút sau bà hàng xóm của chúng tôi ra mở cửa, mặc một bộ đồ ngủ bằng lụa với hình vẹt xanh in đầy trên đó. Khi tôi nói tôi muốn nói chuyện với Huấn luyện viên, bà lăm bắm thứ gì đó về chuyện không được tiệc tùng vào tối thứ 5, nhưng rồi vẫn để tôi lên. Tôi dừng lại trước cánh cửa dẫn đến tầng ba và gõ cửa.

“Huấn luyện viên?” Tôi gọi. “Là em, Jane đây.” Tôi đẩy cửa mở, gọi lại lần nữa, và bước lên vài bậc thang đầu tiên.

“Xin lỗi vì làm phiền thầy. Em biết là cũng hơi muộn rồi.” Tôi lại lên tiếng. Thế rồi tôi nhận thấy cánh cửa nhà tắm - nằm ngay trước mặt tôi - đang đóng và bên trong nước đang chảy - thực tế là đang rít lên qua đường ống. Tôi do dự.

“Hi Daisy.”

Tôi bước lên một bậc nữa. “Stacy! Em không nghĩ là chị đang ở đây - ý em là vẫn còn ở đây.”

Chị họ tôi đang ngồi trước cái bàn vuông, chân gác lên một cái ghế tựa khác, trông rất chi là ở nhà ở khu vực ăn uống trong phòng khách của Huấn luyện viên.

“Khi Grizzly từ trường về, bọn chị đã gọi pizza,” chị nói, “muốn một miếng không?”

“Không, cảm ơn.”

Tôi nhìn thấy cái hộp trên lò vi sóng của Huấn luyện viên. Trên đỉnh chiếc tủ lạnh nhỏ là 5 chai soda xanh với nền đỏ cắm trên đó. Chúng trông như Giáng sinh vậy, và giờ khi mà những cái ống nước trong phòng tắm đã yên tĩnh bớt đi thì đúng là nghe giống Giáng sinh thật. Tôi lắng nghe thêm một lúc nữa. “Chị đang chơi carols đấy à?”

“Perry Como.” Chị bảo tôi.

Trong những gì tôi còn nhớ, Stacy đã chết mê chết mệ Perry Como, một ca sĩ từ thế hệ của ông ngoại.

“Nó là cái băng duy nhất của ông ấy mà Grizzly có.” Chị thêm vào.

“Em không thể tưởng tượng được vì sao.”

Chị mỉm cười và nhún vai, cái kiểu mà chị vẫn hay làm mỗi khi tôi trêu chọc chị về những băng nhạc lãng mạn cổ xưa. Tôi cảm giác như thể mình đang nhìn người chị họ mà tôi đã thường biết, với mái tóc đỏ cột thành đuôi cao vút trên đầu, đôi chân trần, kiểu tất ưa thích lấp ló ra dưới chiếc quần jean - thể loại đan và in những nụ hồng trên đó.

“Grizzly đang rửa bát trong bồn tắm,” chị nói, “có lẽ anh ấy không thể nghe tiếng em trước tiếng ống nước rú rít như thế.”

Tôi liếc về phía phòng tắm, rồi bước qua chỗ chiếc bàn mà chị đang ngồi.

“Chị có gì ở đây thế?” Tôi hỏi. “Trông như ảnh thể thao ấy.”

Chị giơ một tấm lên, cười toe. “Đây là Grizzly khi anh ấy chơi cho đội Đại học Loyola.”

“Tuyệt.” Chị thả chân xuống, và tôi ngồi xuống để xem kỹ hơn. Đó là những tấm ảnh lacrosse, và bất chấp cái thực tế là các cầu thủ đều đang đội “nón” - như Stacy đã gọi - chị vẫn có thể chỉ ra Huấn luyện viên trong mỗi bức ảnh.

“Chị sẽ kết lại vài cái cho anh ấy.” Stacy nói. “Anh ấy cần có thứ gì đó trên này để làm nơi này giống ngôi nhà hơn. Nhưng để tìm ra cách treo các thứ lên cái trần nhà rộng mà nghiêng thế này cũng là thách thức đấy.” Mặt chị sáng rực; chị yêu thích những dự tính như thế này. “Anh ấy cần vài tấm ảnh của Big Mama, có lẽ là ảnh ghép. Và chị đang nghĩ đến một cái chuông gió - nó mà treo ở chỗ này thì đẹp lắm.”

“Mama đã về nhà chưa?” Tôi hỏi, mắt liếc quanh.

“Nó đang ngủ trong phòng ngủ ấy. Đến chào nó đi.”

Tôi tìm thấy Big Mama rúc trong chăn trên giường của Grizzly. Móng trước và đuôi của nó được băng lại, và nó cần phải nuôi thêm ít lông, nhưng nó rên gừ gừ khi tôi gãi nó và nháy mắt với tôi với vẻ hài lòng. “Khỏe lên đi, cô gái già.” Tôi thì thầm, “thầy cần mày đấy.”

Trên đường ra khỏi phòng ngủ tôi gõ cửa phòng tắm. “Hey, Huấn luyện viên. Là Jane đây. Big Mama trông ổn lắm.”

Cửa mở ra. Huấn luyện viên đang quỳ trước bồn tắm, bọt xà phòng bám trên cánh tay, một chồng cao những đĩa đầy màu sắc bên cạnh. “Hi Jane. Tôi đang cố làm cho tiếng ồn nhỏ bớt đi.” Thầy thấy tôi nhìn chồng đĩa. “Tôi chỉ chồng nó lên thôi.”

Tôi bật cười. “Thầy cần người lau giúp không?”

“Không, cảm ơn.”

“Ừm, em cần nói với thầy về một chuyện. Về bài báo mà em đã viết.”

“Trong trường hợp đó thì vào đi.” Thầy nói, rồi đưa tôi một cái khăn sạch.

Tôi quỳ xuống bên cạnh thầy và chúng tôi bắt đầu làm việc, thầy thì rửa, còn tôi lau khô và chất những cái đĩa lên cái thùng mây còn yếu ớt hơn của thầy. Tôi giải thích với thầy về hai bài viết khác nhau, khá giống với những gì tôi đã giải thích với ông ngoại.

Khi tôi nói xong, Huấn luyện viên hỏi. “Em có thể cho tôi một bản bài viết ban đầu của em được không? Bản tích cực ấy. Tôi muốn đọc cho cả đội nghe.”

“Uh - à...” Tôi tự hỏi không biết sự yêu quý của tôi đối với Adam có hiển nhiên quá không. Tôi biết là mình đã dành ít nhất là hai đoạn để nói về nỗ lực tấn công của anh.

“Tôi sẽ cho em biết lý do.” Huấn luyện viên nói. “Các chàng trai đã nói rất nhiều về bài viết của em trong buổi tập hôm nay. Họ thực sự để tâm đến nó.”

“Ôi, jeez.”

“Thấy chưa, không chỉ mình em trở nên hiểu và yêu quý họ. Họ cũng đã trở nên yêu quý và tôn trọng em, Jane ạ. Em không chỉ còn là một phóng viên mà họ có thể quang quác về những quan điểm hay cách nhìn - giờ không chỉ thế nữa. Những gì em nghĩ và nói thực sự có ý nghĩa đối với họ lúc này.”

“Em chưa bao giờ nghĩ theo chiều hướng đó.” Tôi lau một cái đĩa cho đến khi nó bóng loáng.

Mặc xác vậy, tôi nghĩ, Adam quá tức giận, dù sao thì anh cũng sẽ không thèm nghe đâu.

“Okay, em sẽ ghé qua đưa thầy vào giờ báo cáo ngày mai.”

Chúng tôi dọn xong đám bát đĩa và đem chúng quay trở vào khu vực phòng khách. Tôi chúc Grizzly may mắn trong trận đấu ngày thứ 6, rồi quay về nhà. Khi tôi lên giường tối hôm ấy, cố gắng không nghĩ về Adam, tâm trí tôi quay trở lại với Stacy. Dường như là khá kỳ lạ đối với một cô dâu, hai ngày trước khi diễn ra lễ cưới, lại thơ thẩn với một anh chàng độc thân không phải là hôn phu của mình. Nhưng hôm nay là ngày diễn ra bữa tiệc độc thân của Travis - lần chơi bởi cuối cùng của anh ta theo như bọn họ nói. Cũng chỉ là công bằng thôi khi Stacy cũng có lần chơi bởi cuối cùng của mình, với đôi tất in nụ hồng, nến đỏ, Perry Como, và một anh chàng nhảy cảm có tên là Grizzly.

17. Chương 17

Trước trận đấu gặp đội Dulaney vào thứ 6, Vinny cứ quanh quẩn bên tôi ở văn phòng và nói rất nhiều. Cậu ta dường như cảm thấy căng thẳng chẳng kém gì hải lòng về trách nhiệm mới của mình, cả gương mặt cứ hồng lên phần khích. Cậu ta muốn biết tôi sẽ ngồi ở đâu suốt trận đấu. Với Angela, tôi bảo cậu ta, và cao hơn hẳn những băng ghế mà tôi vẫn thường hay ngồi.

Khi trận đấu bắt đầu, thật kỳ cục khi không phải theo dõi từng giây một các diễn biến.

“Cậu biết đấy, cậu không cần phải nhìn mình mỗi khi nói,” Angela nói, “trước đây cậu chưa bao giờ làm thế.”

“Thật thoải mái khi được xử sự bình thường.”

“Đừng có bỏ thực hành,” Angela bảo tôi, “cậu vẫn là phóng viên thể thao đấy.”

Khi giờ nghỉ giải lao đến, chúng tôi đang dẫn 7-5, nhưng đội đối phương đã phản công và gỡ được 5 bàn liên tiếp. Mạch trận đấu đang có lợi cho Dulaney. Tôi nhìn Vinny vòng vo phổng vác các cầu thủ, ước gì mình có thể hét phụ vào vài câu hỏi cho cậu ta.

Adam đang đứng bên đường biên, lấy khăn lau đầu, liếc nhìn xung quanh như thể đang tìm kiếm ai đó. Anh đi qua nói chuyện với Vinny. Angela nghiêng người về phía tôi. “Cậu có đọc môi được không?”

“Chỉ mấy từ chữ thề thôi.” Tôi trả lời.

Vinny chỉ lên phía khán đài. Adam đội mũ bảo hộ lên, rồi quay về phía chúng tôi và liếc qua các hàng ghế ngồi. Thật khó để nói là anh đang nhìn đi đâu dưới tấm che mặt nạ đó. Kelly ngồi dưới chúng tôi 5 hàng ghế, giờ tay vẫy anh. Anh quay lại sân đấu mà không trả lời ai cả. Dĩ nhiên rồi, các vận động viên thường không vẫy tay đáp lại bởi vì họ phải hành động như thể tâm trí của họ để hoàn toàn vào trận đấu.

Nửa sau trận đấu bắt đầu với hai đội trong sự tập trung cao độ. Dulaney thắng cú giao bóng, nhưng chúng tôi đã cướp được bóng từ họ. Pablo và Adam đang triển khai tấn công.

Pablo di chuyển nhanh quanh khu cấm địa, rồi Adam cắt ngang và với một động tác giả anh nhanh chóng tránh được tay theo kèm mình. Anh giờ cao gầy, và đường chuyền bay xệt vào vợt của anh. Anh đóng trụ trên không, sẵn sàng để tung bóng vào gôn.

“Cẩn thận!” Tôi gào lên khi một hậu vệ thứ hai tấn công anh với toàn bộ sức mạnh của cơ thể.

Adam không hề thấy hấn ta lao tới - đáng lẽ anh nên thấy, nhưng anh lại không để ý. Anh bị húc mạnh vào bụng và bị quăng ngược trở lại mặt sân.

“Ôi!” Tôi thở hắt ra, cảm giác như thể ai đó vừa mới đâm một cú vào bụng mình vậy.

Tôi chờ Adam bò dậy, nhưng anh vẫn nằm im. Tôi túm lấy cánh tay Angela. “Anh ấy chấn thương rồi.”

Trọng tài thổi còi tạm dừng trận đấu, và Grizzly lao ra sân. Đồng đội của Adam vây xung quanh anh.

“Thở đi cô bạn.” Angela bảo tôi. “Thở đi.”

Ruột gan tôi quặn lại như một quả bóng bị thắt nút.

“Có thể là không sao cả đâu Jane.” Angela nói tiếp. “Có thể cậu ta chỉ bị choáng một chút thôi.”

Một giây sau Adam đứng dậy và co duỗi cánh tay và lưng. Tôi có thể đọc được ngôn ngữ cơ thể của anh từ trên khán đài - lắc đầu với Huấn luyện viên, hai vai so lại - anh đang cảm thấy ghê tởm bản thân mình.

Đã bao nhiêu lần tôi chứng kiến một cầu thủ bị tấn công bởi một pha cản bóng bằng cơ thể? Thông thường tôi sẽ tự hỏi điều đó sẽ làm thay đổi hàng công như thế nào nếu như một cầu thủ dự bị vào thay cho cầu thủ đã bị ngã xuống sân. Lần này tôi chẳng thêm quan tâm đến bất cứ điều gì ngoại trừ việc không biết Adam có bị chấn thương hay không.

Sau đó, khi Marnie kết thúc buổi luyện tập và nhập hội cùng chúng tôi, tôi thấy mình chúi người xuống khi một cầu thủ khác bị triệt hạ. Khi cầu thủ thứ ba gần như bị cắt đôi giữa người, tôi nhắm chặt mắt lại, như thể điều đó sắp sửa xảy ra với Adam vậy.

Marnie nhận ra phản ứng của tôi. “Mày không sao chứ?”

“Sẽ ổn thôi.” Tôi nói với vẻ quyết tâm. Một khi trận đấu này kết thúc, một khi lễ tổng duyệt và lễ cưới trôi qua - một khi tôi quên được anh - tất cả mọi chuyện sẽ ổn cả.

Mẹ chở tôi đến lễ tổng duyệt ở nhà thờ vào tối hôm ấy để có thể ngồi cùng với mẹ Susan, mẹ đã nhờ mẹ đến để hỗ trợ về mặt tinh thần. Trên đường đến mẹ bảo tôi điều tôi đã nghi ngờ: cậu mẹ tôi đã có một đám tốt nhưng họ cũng đang lo lắng như tất cả chúng tôi về tương lai của Stacy và Travis.

Nhà thờ được chọn để tổ chức lễ cưới rất lớn, với đồ mộc trắng tuốt lấp lờ và những ô cửa sổ cao, tròn. Lễ tổng duyệt được tổ chức vào cùng giờ với buổi lễ ngày mai, 7h30 tối, và bầu trời lóa lên với các màu hồng, da cam, màu hoa cà, làm cho không khí trở nên sạch sẽ, đóng khuôn những khung cửa sổ với sắc màu rực rỡ. Thật là kỳ diệu khi Travis không phản đối buổi hoàng hôn vì nó chọn với màu tóc của Stacy.

Khi chúng tôi đến thì Adam đã ở đó rồi, đang thơ thẩn với một nhóm con trai lớn hơn làm nhiệm vụ dẫn chỗ, nói chuyện và cười ầm ĩ. Tôi có lẽ sẽ thoải mái hơn khi chat chit về thể thao với đám con trai, nhưng tôi ở lại với hội phù dâu, những người tán gẫu về những câu chuyện cưới hỏi.

Với 8 phù dâu phụ, 8 người dẫn chỗ, hai phù dâu phù rể, một đứa con gái cầm hoa lác các, một người cầm nhẫn hoang mang, một người cha lo lắng, một cô dâu đa cảm, và một chú rể câu nệ, vị linh mục tội nghiệp có rất nhiều điều phải xử lý trong tối nay. Thật may là ông Clarke, chủ nhân của bữa tiệc sẽ diễn ra sau lễ cưới, đã đưa những chỉ thị cho Travis; có lẽ ông ta đang ở chỗ nhà hàng phân phát nhiều chỉ thị hơn, điều đó làm cho ông ta bớt đau đầu hơn chúng tôi.

Stacy đã gặp Cha Koontz trước đó và nói với Cha chị thích mọi thứ như thế nào: điều đó, dĩ nhiên, không phù hợp với ý muốn của Travis. Tôi kinh ngạc trước những chi tiết mà họ tranh cãi nhau: ai đứng cạnh ai, thứ tự vị trí của từng người chúng tôi, những góc mà chúng tôi phải quay mặt vào, chúng tôi phải cách nhau bao nhiêu hàng ghế khi bước dọc theo lối đi. Hẳn là Đức Cha sẽ dễ dàng hơn khi chỉ đạo cuộc diễu hành Rose Bowl.

Chẳng mất nhiều thời gian để tình trạng căng thẳng giữa Stacy và Travis làm những câu chuyện cười và những tiếng khúc khích giữa chúng tôi im bật. Vào một lúc tức giận, tôi thấy Stacy cởi một chiếc giày ra, siết chặt nó trong tay, và tôi nghĩ chị sắp sửa quăng nó đi như chị đã quăng chiếc nhẫn. Tôi bắt gặp ánh mắt của chị. Chị mỉm cười có phần ngượng ngùng, rồi tháo nốt chiếc còn lại và đặt chúng cẩn thận trên băng ghế của nhà thờ, cọ cọ cái chân đeo bít tất mỗi dứ lên chân kia. Ngoại trừ đứa con gái cầm hoa lác các, chúng tôi đều vượt qua phần đi lại của mình như thể chúng tôi đang bước trên vỏ trứng, lo sợ rằng đưa ra câu hỏi có thể sẽ dẫn đến một cuộc tranh luận khác. Khi thời điểm tôi phải vịn tay Adam tại bậc thềm trước bệ thờ đến, anh liếc xuống nhìn tôi một lát.

“Chúc mừng chiến thắng.” Tôi khẽ nói.

“Đó không phải là một trận đấu mà anh có thể tự hào.” Anh nói.

Sau đó chúng tôi phải liên kết với nhau lần nữa để bước xuống lối đi dài và lần này chúng tôi không nói gì cả, chỉ lặng lẽ đều bước bên nhau. Tôi nghĩ buổi tập duyệt căng thẳng cuối cùng đã qua khi tất cả mọi người đã diễu hành xuống lối đi và tập trung ở phía sau nhà thờ. Thế rồi Stacy nhớ ra ngọn nến hợp nhất.

“Là cái gì thế?” Travis hỏi, nghe có vẻ cáu kỉnh.

“Chỉ là một nghi lễ nhỏ thôi. Một tập tục hay.”

“Chúng ta có phải làm thế không?”

“Chúng ta không phải làm,” Stacy bảo anh ta, “nhưng em muốn thế. Đó là một biểu tượng đẹp cho một tình yêu dẫn đến hôn nhân.”

Travis nhăn nhó. “Không phải chúng ta đã có đủ những biểu tượng đẹp rồi hay sao?”

“Cái này không phải là một chuyện tồi tệ, Travis.” Chị nói, răng nghiến chặt lại.

“Anh đã nói thế à?” Anh ta đáp lại một cách nhanh chóng.

“Anh đã ám chỉ như thế.”

“Tất cả những gì anh nói là chúng ta đã có đủ những thứ phải làm với cái lễ này rồi. Khách khứa sẽ chết đói mất. Hơn nữa, anh không muốn cổ thấp một ngọn nến trước mặt quan khách,” anh ta thêm vào, “tay anh có thể sẽ run lấy bầy.”

Thế rồi Stacy cầm lấy tay Travis. Chị giữ nó giữa hai bàn tay của mình và nhẹ nhàng xoa xoa.

“Stacy,” Travis nói, đột nhiên kéo chị vào lòng, “Anh căng thẳng quá. Anh chưa bao giờ nghĩ anh sẽ hoảng hốt như thế này về chuyện cưới xin.”

“Mọi người ai cũng thế cả,” chị đáp lại xoa dịu, quàng tay còn lại lên vai anh ta. “Một khi nó đã bắt đầu, anh sẽ thoải mái hơn. Thật đấy.”

“Anh hi vọng thế,” Travis nói, “anh cứ lướt qua những danh sách ở trong đầu.”

Tay Stacy vuốt nhẹ lên trán anh ta, “Mọi thứ đã chuẩn bị xong rồi, Travis. Giờ chúng ta chỉ cần vui vẻ lên thôi. Và nếu như chúng ta có quên cái gì đó thì mặc xác nó!” Chị quàng hai tay quanh Travis, mỉm cười, “Nếu như có chuyện gì đó diễn ra khác đi so với kế hoạch, thì ai thêm quan tâm chứ?”

“Anh quan tâm,” Anh ta trả lời. “Chúng ta đã chuẩn bị cho lễ cưới này quá chu đáo, giờ không thể để xảy ra một sai sót nào.”

“Nó chỉ là một nghi lễ, Travis, một bữa tiệc với những người mà chúng ta yêu quý. Thật ngốc nghếch khi cứ nghĩ về những sai sót.”

Stacy ngẩng lên nhìn anh ta một cách trìu mến cho đến khi ánh mắt Travis gặp mắt chị và anh ta mỉm cười với chị. Vài phù dâu phụ thở phào. Travis cúi xuống hôn Stacy, và tất cả mọi người cùng vỗ tay. Tôi cũng vỗ, và nhìn chân chị.

“Ngón chân chị ấy không quắp lại.”

“Em nói gì cơ?” Adam hỏi, nghiêng người lại gần tôi.

“Họ hôn nhau,” tôi nói, “nhưng ngón chân Stacy không quắp lại.”

“Thường thì khi hai người hôn nhau, người ta làm điều đó bằng môi chứ.”

Tôi phớt lờ về chế nhạo. “Ông ngoại bảo với bọn em là bà ngoại biết ông là người sinh ra dành cho bà bởi vì khi họ hôn nhau, ngón chân của bà quắp lại.”

“Anh hiểu rồi. Thế ngón chân em làm gì khi em và anh chàng nghệ sĩ kia hôn nhau?”

Câu hỏi của anh làm tôi không kịp phòng bị. “Um... chuyện đó có ý nghĩa gì không?”

“Có,” anh nói, “như là một bằng chứng cho cái lý thuyết di truyền của em.”

Đó không phải là cách mà tôi muốn nó có ý nghĩa. “Có lẽ đây không phải là vấn đề di truyền,” tôi bảo anh. “Thế Kelly có nhắc đến ngón chân sau khi anh hôn cậu ta không?”

“Không,” Anh trả lời, “không, cô ấy không nói một lời nào cả.”

Thế rồi cả hai chúng tôi cùng quay lại với cái cảnh lãng mạn nho nhỏ trước mặt. Tôi hẳn sẽ làm bất cứ điều gì để có thể đứng trong vai trò của Kelly vào đêm hôm đó và cả ngày mai nữa - bất cứ điều gì, dĩ nhiên rồi, ngoài việc nói với anh điều đó.

18. Chương 18

Bữa ăn tối tiếp theo sau lễ tổng duyệt vào tối thứ 6 không có sự kiện nào cả. Đó là một bữa ăn ngồi trong một căn phòng riêng biệt ở một khách sạn rất sang trọng. Tôi ngồi với gia đình tôi tại bàn của mình, và Adam ở với gia đình anh. Hai lần tôi bắt gặp ánh mắt của anh trong tấm gương có khung bọc mạ vàng, nhưng có lẽ đó không là gì cả ngoài sự tình cờ. Dù sao đi chăng nữa, đó là tất cả những dịp chúng tôi nhìn thấy nhau tối hôm đó. Khi tôi rời khỏi nhà hàng thì sấm đang rền vang trên trời, và tất cả mọi người cùng nhanh chóng giải tán.

Thứ 7, ngày 1 tháng 5, bắt đầu một cách xám xịt và ẩm ướt, nhưng đến giữa chiều thì nó chuyển thành một ngày mùa xuân đẹp rực rỡ. Bầu trời được quét sạch với một màu xanh dương tuyệt đối, và từng bụi hoa đỗ quỳn đều nở tung bùng, từng đóa hoa trong vườn dường như đều bất ngờ nở bung, như những bông hoa trong những bộ phim hoạt hình Disney vậy. Nếu như Stacy buột hát vang trong khi làm lễ cưới thì những con chim sơn ca chắc chắn sẽ đậu xuống trên tay chị.

Mẹ và tôi mất khá nhiều thời gian ở cửa hàng làm tóc, ngồi bên cạnh nhau dưới chiếc mũ chụp sấy khô, các ngón tay chia ra để phục vụ công việc sơn sửa. Chúng tôi cứ cười khúc khích trên đường về nhà. Tóc mẹ đã trở nên ngắn hơn và rất là sang trọng. Tóc tôi thì bị quấn lại và cắm lên cao, được giữ lại bởi một chiếc lược lông lảnh ở phía sau đầu.

Khi ông ngoại nhìn thấy chúng tôi, ông thọc tay vào mái tóc mỏng đã bạc màu của mình. “Ông đã biết là đáng lẽ ông nên làm tóc mà. Hai mẹ con con sẽ làm ông nổi bật cho xem.”

Tôi trang điểm ở nhà, sau đó ông ngoại lái xe đưa tôi đến nhà cậu mợ, ở đó tôi sẽ mặc váy và giúp Stacy. Những phù dâu phụ khác và con bé cầm hoa sẽ mặc đồ ở nhà, sau đó nhập hội với chúng tôi sau.

Ông ngoại và tôi im lặng trong suốt mười phút đi đường. Khi ông rẽ vào lối dành cho xe hơi, ông mới hỏi, “Con có căng thẳng không?”

“Có ạ. Ông còn lo lắng không?”

“Con biết là ông luôn lo lắng cho hai cô cháu thân yêu nhất của mình mà.” Ông trả lời.

Tôi lướt những ngón tay được sơn sửa hoàn hảo dọc theo tấm bảng đồng hồ; nó trông như thể bàn tay ai đó đã bị ghép vào cánh tay của tôi vậy. “Tối thứ 5, khi con sang gặp Huấn luyện viên, Stacy vẫn đang còn ở đó.”

“Ông biết,” Ông ngoại nói, “Ông vẫn tiếp tục đi bộ quanh khu nhà và nhìn thấy xe của nó trước cửa nhà bà Bean. Nó có vẻ thế nào?”

“Giống Stacy. Giống như Stacy xưa cũ, ăn mặc theo kiểu trước đây chị ấy hay ăn mặc. Chị ấy đang xem ảnh lacrosse, những bức ảnh từ những ngày Huấn luyện viên còn chơi bóng, và cố quyết định xem nên kết nó lại như thế nào. Chị ấy nghĩ về chuyện làm một bức tranh ghép của Big Mama và treo một cái chuông gió.”

Ông ngoại gật đầu. “Trang trí theo kiểu nó vẫn thường thích trang trí, với bất cứ thứ gì nó tìm thấy xung quanh.”

“Đúng vậy. Ông còn nhớ tất cả đám búp bê mà chị ấy đã tạo ra từ chai xà phòng không? Và cái di động chị ấy làm từ khuôn pasta? Và cái con quái vật mà bọn con đã tạo ra với những thứ từ cái bàn làm mộc của ông ấy?”

“Những thứ mà ông không cho phép bọn con sờ đến - có, ông nhớ chứ.” Ông ngoại nói rồi mỉm cười.

“Con cứ cố nghĩ mãi liệu con sẽ làm gì nếu con là Stacy.” Tôi nói tiếp. “Grizzly sẽ không bao giờ có thể mua cho Stacy những thứ mà Travis có thể. Chị ấy sẽ phải từ bỏ ngôi nhà đồ sộ và những thứ đồ đạc đắt tiền và có thể là cả cơ hội để trở thành một người nội trợ nữa - con nghĩ chị ấy muốn những điều đó hơn bất kỳ thứ gì.”

Ông ngoại tựa một tay lên cửa sổ xe đang mở, lắng nghe tôi nói.

“Nhưng có rất nhiều thứ khác mà chị ấy sẽ phải từ bỏ nếu như kết hôn với Travis. Có vẻ như là người ta luôn phải từ bỏ thứ gì đó.” Tôi nói.

“À, chắc chắn rồi.” Ông ngoại nói. “Mọi việc thay đổi khi có ai đó đặc biệt bước vào đời ta. Cả hai bên đều phải từ bỏ một số thứ. Điều duy nhất con không từ bỏ trong một mối quan hệ tốt là chính bản thân con - bất kỳ thứ gì làm con giống bản thân con nhiều nhất.”

Giống như mẹ đã từng từ bỏ, tôi nghĩ.

“Kinh nghiệm của ông là,” ông ngoại nói tiếp, “khi con được ở bên người phù hợp nhất, con sẽ cảm thấy được là mình nhiều hơn bao giờ hết. Có một cảm giác hạnh phúc, và một cảm giác được sống với chính mình và người khác, nó giống như không còn điều gì khác nữa.”

Tôi nhớ lại cái khoảnh khắc tôi ghi bàn trước Adam, nụ cười toe toét híp hóp của anh, hai ngón tay giơ lên chiến thắng, và tôi đã cảm thấy điên cuồng thế nào, kiệt sức ra làm sao, người phủ đầy bùn đất, và nguyên vẹn, hạnh phúc giống như chính bản thân tôi. Tôi ước gì tôi có thể cảm nhận được nhiều khoảnh khắc như thế. Tôi ước gì Stacy cũng được như vậy.

“Con nghĩ chị ấy nên hoãn đám cưới lại.” Tôi nói. “Con nghĩ chị ấy nên tìm hiểu thêm về Huấn luyện viên.”

“Ông cũng nghĩ thế.”

“Vậy hãy nói gì đó với chị ấy đi, ông ngoại!” Tôi kêu lên. “Nếu ai đó có thể nói thì ông cũng có thể nói.”

“Stacy đã gặp Grizzly đủ để tự đưa ra sự lựa chọn cho riêng mình.”

“Hãy nói chuyện với chị ấy đi!” Tôi cầu xin.

Ông lắc đầu.

“Bà Bean nói rằng lợi ích của việc già cả là vì người ta có thể nói bất kỳ điều gì họ muốn.” Tôi lý luận.

“Và con cháu bà ta đến thăm bà ta thường xuyên thế nào đấy?” Ông hỏi.

“Gần như không.” Tôi thừa nhận.

“Việc của ông con mình là ở bên cạnh Stacy cho dù có xảy ra điều gì đi chăng nữa, cho dù nó lựa chọn điều gì đi chăng nữa,” ông nói và đặt tay lên tay tôi. “Đó cũng sẽ là điều mà con sẽ muốn ông làm cho con.”

Tôi thở dài ra khỏi xe, rồi quay lại, chồm người qua cửa sổ xe. “Ông ngoại à, khi ông từ bỏ công việc ở Sports Illustrated, đó không phải vì ông nhớ công việc viết bài cho đội nhà, đúng không?”

Ông không trả lời.

“Ông quay về vì mẹ và con.”

Ông mỉm cười. “Liệu còn có thể có hai lý do nào tốt hơn không?”

Ba chiếc limo đưa tất cả chúng tôi đến lễ cưới. Những người đi ngang qua nhà thờ dừng lại và trở mắt nhìn 8 cô phù dâu phụ đầy lo lắng, một con bé cầm hoa đang nổi cơn thịnh nộ, mẹ con bé đó, tôi, và một cô dâu xinh đẹp tuyệt trần bước ra. Người tài xế và tôi giúp Stacy bê đuôi váy khi chúng tôi trèo lên những bậc thềm của nhà thờ và bước vào gian nghỉ.

Những người dẫn chỗ đã có mặt, hộ tống các khách mời vào chỗ ngồi. Các phù dâu phụ túm tụm lại với nhau, khúc khích thì thào, kiểm tra son môi qua những hộp phấn bỏ túi. Ở ngưỡng cửa nhà thờ cậu mợ tôi đang chào những vị khách đến muộn. Stacy đột nhiên chạy khỏi chúng tôi để vào một phòng phía bên kia phòng nghỉ. Tôi do dự, rồi đi theo chị.

“Chị không sao chứ?” Tôi hỏi. Mắt chị trông có vẻ dờ dẫm.

“Ồn. Chị ổn cả. Đi cùng ba mẹ chị, được chứ?”

“Chắc rồi.” Tôi nói, rồi để chị một mình, suy nghĩ xem mình muốn gì. Tôi nhập hội với cậu mợ tôi ở cánh cửa đôi và liếc nhìn vào bên trong khu vực chính của nhà thờ.

Bệ thờ chất đầy những hoa, những cành hồng trắng khổng lồ và những nhánh phi yến xanh cao ngất. Tôi nhìn thấy mẹ và ông ngoại ngồi ở hàng ghế thứ hai bên phía nhà gái. Ông bà Clarke đã đến và đang trên đường đi xuống dọc theo lối đi, gật đầu với các vị khách khi họ đi qua. Bên cạnh tôi mợ Susan đang ôm chặt lấy cánh tay cậu Jake, chờ đến phiên được hộ tống.

Tôi liếc tìm Marnie và Angela, Stacy mời hai đứa nó đến nhà thờ như là một ưu tiên cho tôi. Tôi cẩn thận thấy gương mặt khích lệ của bọn nó. Với mái tóc đen lượn qua lượn lại và đôi chân dài lộ ra nhờ đôi giày cao 3 phân, tôi vừa cảm thấy háo hức vừa yếu ớt. Tôi muốn Adam nhìn thấy tôi như thế này, thế nhưng tôi cũng gần như là sợ hãi ánh mắt của anh. Khi anh nhìn tôi, tôi sẽ thấy cái gì trong mắt anh đây?

Nhưng đã quá trễ để lo lắng về điều đó. Những người dẫn chỗ đã lần tấm thảm dài màu trắng dọc theo lối đi, nhạc đã đổi, và vị linh mục, Travis, và Adam đã bước ra trước bệ thờ. Tôi lén liếc xuống dưới lối đi để nhìn Adam - hít vào nào, cô bạn, tôi tự nhủ - rồi nhanh chóng quay lại khi nhận ra các vị khách đã đứng dậy và đang quay về phía đuôi nhà thờ. Tôi thoáng tia thấy Marnie và Angela, hai đứa nó vừa lên vào hàng ghế cuối cùng, rồi vội quay lại với Stacy.

“Chị sẵn sàng rồi chứ?” Tôi hỏi.

Chị nắm lấy tay tôi, nhưng nó gần như là một hành động phản xạ, như thể chị không thực sự nghe tôi nói. Cậu Jake nhập hội cùng chúng tôi.

“Nhìn con gái bé bỏng của ba kìa.” Là tất cả những gì cậu có thể nói trong khi chớp mắt ngăn chặn dòng nước mắt.

Bạn Stacy mỉm cười với chị khi họ sắp hàng. Những người dẫn chỗ bắt đầu đi xuống lối đi từng người một, những phù dâu phụ theo sau.

“Stacy, chị sẽ ổn cả chứ?” Tôi hỏi.

Chị chậm chậm gật đầu, như thể đang bị thôi miên vậy. Tôi liếc nhìn cậu Jake, nhưng cậu cũng đang lạc trong thế giới riêng của mình. Tôi không biết làm thế nào để khai sáng cho chị họ của tôi. Đã đến lượt tôi bước đi. Mẹ của đứa con gái cầm hoa đang sắp nó giữa Stacy và tôi. “Đi đi.” Bà ta giục, vẫy tay với tôi. “Đi đi!”

Tôi bước hai bước vào trong nhà thờ, rồi liếc về phía sau nhìn Stacy. “Em yêu chị.” Tôi nói, làm cả chị và bản thân tôi ngạc nhiên.

Khi bước xuống lối đi, tôi giữ cho ánh mắt mình gắn chặt vào người phù dâu phụ trước mặt tôi. Khi chị ta rẽ sang bên trái theo đúng chương trình, tôi liếc sang phải và nhìn thấy Adam. Anh đã đang nhìn chăm chăm vào tôi rồi.

Anh bước tới trước, và tôi run rẩy vịn lấy tay anh. Thế rồi anh đặt tay anh lên trên tay tôi, ấm áp và trấn an. Tôi liếc lên nhìn anh, anh đang quan sát gương mặt tôi thật gần, tôi có cảm giác như thể một lần nữa tôi lại nằm dài trên bùn và anh đang cúi xuống tôi. Tôi quay trở lại với buổi vũ hội, khi miệng anh chỉ cách miệng tôi vài inch và anh đã thì thầm: “Daisy.”

Thế rồi anh thả tôi ra và chúng tôi đi vào vị trí của mình, để một khoảng trống ở giữa cho cô dâu chú rể. Con bé cầm hoa nhập hội cùng đoàn phù dâu phụ, còn Stacy bước mấy bước cuối cùng đến chân bệ thờ. Cậu Jake hôn chị, rồi chị luồn tay vào cánh tay đang cong lại của Travis.

Nhạc dừng lại, và vị linh mục bắt đầu. “Quý vị thân mến, chúng ta tụ tập nơi đây để ăn mừng...”

Tôi đã nghe những lời này trước đây rồi - Stacy đã đọc cho tôi nghe vài lần trong mấy tuần cuối cùng vừa rồi. Thay vì lắng nghe, tôi nghĩ đến Huấn luyện viên, tự hỏi tối nay thầy làm gì. Tôi nghĩ về Angela và Tom, về tình bạn mà Marnie dành cho Josh, về Kelly và Adam. Thế rồi đột nhiên, nhanh hơn nhiều so với tôi nghĩ, chúng tôi đã sẵn sàng cho lời thề.

Vị linh mục ngẩng lên nhìn toàn thể giáo đoàn và nói, “Nếu như có bất kỳ ai ở đây có lý do để phản đối cuộc hôn nhân này thì hãy lên tiếng ngay bây giờ, nếu không xin giữ trong lòng mãi mãi.”

Tôi tưởng tượng cánh cửa nhà thờ bật tung ra và Huấn luyện viên, vẫn còn cầm cái còi làm vườn, chạy như bay xuống lối đi, miệng hét lên. “Đừng làm thế, Stacy. Em là của anh!”

Nhưng dĩ nhiên là không có chuyện đó.

Tôi cắn chặt môi, chờ điều không thể tránh khỏi, thế rồi bỗng nghe thấy một giọng khe khẽ. “Có con.”

Cả Adam và tôi cùng chồm tới trước, không chắc chúng tôi vừa nghe Stacy nói gì. Chị cầm bó hoa bằng tay phải và giơ tay trái lên, như một cô bé nhút nhát trong lớp học chờ được vị linh mục gọi đến tên mình.

Travis trở mắt nhìn cô dâu của mình. Các vị khách rì rầm.

“Con ư?” Vị linh mục hỏi lại, chớp mắt ngạc nhiên.

“Cha không hỏi em, Stacy.” Travis bảo chị.

“À, em sẽ trả lời giống nhau thôi.” Chị nói, và vài vị khách há hốc miệng. “Con có lý do phản đối.”

“Em có mất trí không đấy?” Travis hỏi.

“Em xin lỗi,” chị nhẹ nhàng trả lời, “nhưng cuối cùng em cũng đã lấy lại được trí óc của mình. Em không thể cưới anh.”

“Stacy, em điên à? Chúng ta đã cùng nhau lên kế hoạch cho một cuộc sống hoàn hảo!”

“Chỉ anh lên kế hoạch thôi, Travis, và nói một cách thành thực thì em đã có đủ rồi - lễ cưới hoàn hảo, ngôi nhà hoàn hảo, những bữa tiệc hoàn hảo, tất cả những màu sắc được phối hợp một cách nhằm chán hoàn hảo.” Chị giơ bó hoa gồm 30 bông hoa hồng trắng lên, rồi quăng nó về phía giáo đoàn.

Những cánh tay giơ lên để chụp bó hoa, và ai đó bật cười lớn. Nghe như kiểu người ông họ có cái TV đi động của Travis thì phải.

“Hãy đi tìm ai đó khác mà anh có thể đào tạo thành một người vợ hoàn hảo,” Stacy nói tiếp, “có lẽ ai đó có khiếu thẩm mỹ hơn.” Nói rồi chị rút chiếc nhẫn đính hôn ra và đặt nó vào tay Travis.

“Em hẳn là bị bệnh rồi!” Anh ta kêu lên, “bệnh nặng rồi.” Rồi anh ta ngậy người nhìn xuống chiếc nhẫn kim cương bụi chẳng. “Em đang mắc sai lầm lớn đấy, Stacy.”

“Không, Travis. Bất chấp mọi lo lắng của anh, cho đến giờ chúng ta vẫn chưa phạm phải một sai lầm bé tí ti nào. Nhưng nếu như chúng ta kết hôn thì chúng ta sẽ mắc phải một sai lầm bụi chẳng.”

“Anh cảnh cáo em, không có đường quay lại đâu.” Giọng anh ta run run. “Anh sẽ không bị sỉ nhục như thế này lần nữa.”

Stacy quay sang tôi. “Em xách đuôi váy cho chị được chứ? Chị ra khỏi đây thôi.” Tôi quăng bó hoa của mình cho Adam, nhắc đuôi váy của chị lên, rồi chạy theo sau chị, hai chị em tôi chạy hết tốc lực dọc theo lối đi bằng qua những gương mặt sửng sốt của các vị khách. Stacy đẩy tung hai cánh cửa nhà thờ và lao xuống hai bậc thêm một lúc. Chúng tôi điên cuồng chạy đến khu lan can bằng sắt và cuối cùng đổ ập xuống bãi cỏ của nhà thờ, ôm lấy nhau, vừa cười vừa khóc.

“Em không thể tin được là chị đã làm như thế!” Tôi thở dốc.

“Chị không thể tin được là suýt nữa chị đã không làm gì!”

Chúng tôi cười và khóc thêm một lát, lăn lộn trên cỏ, rồi tôi kéo chị đứng dậy. “Đi nào,” tôi nói, “mọi người sắp sửa tuôn ra rồi đấy. Nhanh lên, chui vào limo.”

“Cái nào?” Chị hỏi, thở không ra hơi vì cười, nước mắt vẫn còn lăn dài trên má.

“Bất cứ cái nào. Chúng tôi phải ra khỏi đây.” Tôi bảo mấy người tài xế. Họ trông như chết lặng đi. Thế rồi một người chạy vòng ra cửa xe và kéo nó mở ra.

“Đi đâu đây, các quý cô?” Người tài xế hỏi khi chúng tôi đã chui vào xe.

“341 Đường Brighton.” Stacy nói, đó dĩ nhiên là nhà của bà Bean.

19. Chương 19

Người tài xế limo thả chúng tôi xuống rồi quay trở lại nhà thờ vì anh ta còn cả một xe các phù dâu phải đón. Tôi lẳng chiếc túi xách hoa-hồng-và-quả-tua qua vai và theo Stacy đến lối vào nhà bà Bean, tay vẫn nâng đuôi váy cho chị. Nửa đường đến cửa chính, Stacy dừng lại nhìn lên tầng ba, đèn vẫn sáng.

“Không có lý do nào để nghĩ rằng Grizzly muốn gặp chị,” chị nói. “Anh ấy là một người chu đáo, thế thôi.”

“Thầy đúng là người như thế.”

“Ý chị là không có lý do nào để nghĩ rằng anh ấy có tình cảm gì đặc biệt với chị.” Chị giải thích. “Làm sao em biết anh ấy thậm chí còn muốn gặp chị chứ?”

“Chị không biết được cho đến khi chị hỏi thầy.” Tôi trả lời, nghe cực giống Marnie.

Stacy nhìn về phía đường như thể chị đang nghĩ đến chuyện quay lại và chạy theo hướng ngược lại.

“Đừng bắt em vác cả chị và cái đuôi váy này.” Tôi nói. Chị bật cười lo lắng.

“Thôi nào,” Tôi nói, đẩy chị đi đến tận cửa vào. “Bấm chuông đi. Làm đi nào.”

Stacy liếm môi, rồi bấm vào cái nút nhỏ.

“Xinh quá!” Bà Bean kêu lên khi bà ra mở cửa.

Hai chúng tôi trông hơi luộm thuộm. Các lọn tóc của tôi đã bị rơi ra khỏi cái lược, còn mạng che mặt của Stacy thì xoắn lại. Cả hai chiếc váy đều dính bết bết các vệt cỏ.

“Muốn sống hay chết,” tôi nói, “Huấn luyện viên có nhà không?”

(Trick or treat: câu nói thường được bọn trẻ dùng trong dịp lễ Halloween ở Phương Tây khi chủ nhà ra mở cửa.)

“Có, có, vào đi các cô gái.” Mắt bà ta tròn xoe tò mò. “Lễ cưới xong rồi à?”

“Xong hoàn toàn rồi.” Tôi trả lời. “Đi đi, Stacy.” Tôi đẩy nhẹ chị về phía cầu thang.

“Daisy, đi với chị đi.” Chị nài nỉ. “Làm ơn. Chị đã dùng hết dũng khí của mình ở nhà thờ rồi.”

“Chỉ đến cửa phòng của Huấn luyện viên thôi đấy,” tôi đồng ý, “không xa hơn đâu.”

Khi chúng tôi đến chân cầu thang tầng 3, Stacy vỗ lên cánh cửa nhẹ hều như cánh bướm. Tôi gõ mạnh hơn, rồi lắng nghe.

“Nhạc gì thế?” Tôi hỏi, ghé tai vào cánh cửa. “Nghe quen quá.”

Stacy tựa đầu vào cửa. “Perry Como.” Chị nhẹ nhàng trả lời.

Tiếng bước chân thành thịch xuống cầu thang, và cả hai chúng tôi nhảy lùi lại. Tôi không nghĩ có bao giờ tôi có thể quên được vẻ mặt của Huấn luyện viên khi thầy mở cửa và nhìn thấy Stacy đứng đó, trông như một cô dâu búp bê xinh đẹp đã gặp phải rắc rối ở sân chơi.

“Hi Grizzly,” Chị nói, giọng run run, “em chỉ ghé qua thôi. Anh không phiền chứ?”

Thầy liếc qua tôi, hoang mang.

“Lễ cưới hủy rồi.” Tôi bảo thầy.

Tôi thấy vẻ nhẹ nhõm trên mặt thầy. Thầy không nói gì cả, chỉ vòng tay ôm lấy Stacy. Lần này không nghĩ ngờ gì là thầy đã nhắm mắt khi ôm chị thật chặt vào lòng. Tôi rời khỏi trước khi thầy thả chị ra.

Trên đường quay ra tôi giải thích cho bà Bean chuyện gì đã xảy ra. Tôi biết bà ta đang tò mò chết đi được và hi vọng rằng sau khi đã thỏa mãn một phần trí tò mò đó thì bà ta có thể sẽ để yên cho Stacy và Huấn luyện viên. Rồi tôi quay về nhà, tự hỏi không biết mẹ và ông ngoại đã về chưa, nghĩ đến chuyện ba chúng tôi nên giữ lại đám quần áo đẹp này vào ra ngoài làm một bữa tối chiến thắng.

Khi băng qua con ngõ, tôi nhìn thấy mặt trăng lộng lẫy đang lên. Mặt trời đã gần như lặn hết ở phía Tây và mặt trăng đang hiện ra, một quả bóng tròn to mà tôi ước gì có thể tóm lấy và ném qua cái rổ của bà Bean. Tôi vung cái túi xách khỏi vai và quăng nó lên không trung.

“Hai điểm!” Tôi nói khi chiếc túi bay vù xuyên qua lưới. Tôi chụp nó lại. “Và Hardy có bóng,” tôi tuyên bố thật to, giống như kiểu tôi vẫn thường làm khi Marnie và tôi chơi bóng như bọn trẻ con. “Cô chuyển đi.” Tôi ném chiếc túi từ tay này sang tay kia. “Và cắt mặt.” Tôi chạy vòng quanh hai cái hố, điều đó thật không dễ dàng gì trên đôi giày cao ba inch. “Hardy nhận được đường chuyền. Một động tác giả bằng vai và cô đã lừa được người theo kèm mình. Cô lấy đà. Đó là một cú ném móc về bên phải!”

Chiếc túi bay vút lên không trung, đập vào tấm bảng, rồi rơi gọn gàng vào trong rổ. Thế rồi nó kẹt lại, bông hồng to bụi mắc trong tấm lưới. “Giờ thì sao đây?” Tôi lẩm bẩm.

Từ sau lưng tôi một tràng cười vang lên. Tôi vội xoay người lại. Adam đang ngồi trên chiếc ghế đu trên sân sau nhà tôi, một tay duỗi thoải mái lên lưng ghế, bó hoa của tôi ở cạnh anh. Anh đứng dậy và lững thững bước về phía cổng. “Có muốn anh lấy xuống cho không?”

“Không.” Tôi nói, hai má nóng bừng.

Anh nhìn tôi từ trên xuống dưới, bậm hai môi vào với nhau như thể đang cố kìm lại tiếng cười. Tôi biết tôi không còn trông giống như một bức ảnh quảng cáo trên tờ tạp chí Cô dâu nữa. Tôi chắc là anh đã nghe được màn độc thoại chơi bóng của tôi. Tôi cảm thấy kỳ cục.

Đôi giày cao gót tập tễnh khi tôi băng qua con ngõ rải sỏi và bước qua cánh cổng mà anh giữ cho tôi. “Sao, ăn mặc bánh bao mà không có nơi nào để đi à?” Tôi hỏi với vẻ lạnh nhạt.

“Anh có chỗ để đi đấy chứ. Ở đây.”

Tôi dừng lại ngay phía trong cổng, tự hỏi tại sao anh lại ở đây và Kelly đang ở đâu.

Adam nghiêng đầu xuống. “Gì nào?” Anh hỏi.

“Em có nói gì đâu.”

Anh khẽ cười. “Có một dấu hỏi to tướng in trên mặt em kia.”

Tôi quay khỏi anh.

“Jane, anh có thể cảm thấy một câu hỏi từ em cách xa 50 yard.” Anh đặt tay lên cánh tay tôi. “Đó là một kỹ năng mà anh đã học được khi em còn viết bài về đội bóng. Tự phòng ngự, anh đoán thế.”

Anh xoay tôi về phía anh. “Anh nghĩ mình cần phải bỏ sự phòng ngự đó đi. Anh đã dựng nó lên quá lâu rồi.”

Về nghiêm túc bất ngờ trong giọng anh làm tôi nhìn anh. “Thêm câu hỏi nữa,” anh quan sát. “Hỏi đi.”

Tôi liếc xuống chân và đá vài cục đất xung quanh bằng đầu mũi giày bằng lụa, như kiểu tôi là Mike Mussina trên bục ném đang suy nghĩ về cú ném tiếp theo của mình.

“Uh, anh cảm thấy thế nào sau cú ngã hôm qua? Có chỗ nào đau không?”

“Lòng kiên nhẫn,” Anh nhún mắt trả lời. “Anh nhận được điều mình xứng đáng phải nhận vì màn trình diễn của anh trên sân.”

“Anh làm thế không giống anh chút nào.” Tôi nói.

“Ừ, đó cũng là điều mà Huấn luyện viên và tất cả những người khác trong đội nói với anh. Josh nói đã đến lúc anh phải tập trung lại rồi - như kiểu ngay lập tức ấy.”

“Ý Josh là gì? Anh chỉ bị xô ngã có một lần. Một sai sót...”

“Jane, em biết lacrosse mà! Em hẳn là phải thấy cái cách anh chơi trong suốt nửa đầu trận đấu chứ!”

Đúng, qua đôi mắt của anh, tôi nghĩ. Thậm chí còn tệ hơn, qua đôi mắt của một người yêu anh.

“Anh đã trải qua toàn bộ nửa đầu trận đấu tự hỏi em đang ở đâu, liệu em có mặt ở đó không,” anh nói tiếp.

“Anh nhìn thấy Vinny, nhưng em không ở cạnh cậu ta. Lúc nghỉ giải lao Vinny chỉ cho anh thấy em trên khán đài. Và rồi anh ra sân, trình diễn một màn bắt mắt, và rồi bị húc đau đòn.”

Tôi bật cười trong niềm hân hoan và nhẹ nhõm, rồi vội vàng đưa tay lên chặn miệng.

“Quá nhiều đối với một cầu thủ có kỷ luật,” anh tiếp tục, “một thủ lĩnh của đội bóng mà tâm trí luôn phải tập trung vào trận đấu. Đừng có cười nữa,” anh nói, kéo tay tôi ra khỏi miệng, rồi bật cười cùng tôi. “Huấn luyện viên đã có thể giết anh nếu như bản thân thầy không phân tâm như thế.”

Vậy là nó diễn ra cả hai chiều! Tôi sung sướng nghĩ. Không chỉ việc viết lách của tôi bị ảnh hưởng bởi anh, mà phong độ thi đấu của anh cũng bị tôi làm cho ảnh hưởng!

Thế nhưng vẫn còn một câu hỏi nữa. “Kelly đâu?” Tôi hỏi thẳng.

“Anh không biết. Sau buổi dạ hội anh đã trở thành một thằng khốn nạn mà anh đã luôn hi vọng mình sẽ không như thế và rút lại lời mời đến lễ cưới. Anh không thể giả vờ, và cô ấy biết điều đó. Thế Daniel đâu?”

Tôi nhún vai. “Sau buổi dạ hội em đã tổng cổ anh ta đi tìm một cô gái khác để làm mẹ anh ta.”

“Thật chứ?” Anh nhẹ nhàng đặt tay lên vai tôi. “Cái ý nghĩ em ở bên cạnh cậu ta đã làm anh phát điên cả tuần vừa rồi. Anh không thể tin được anh lại ghen tuông đến thế!... Em trông kỳ diệu lắm, em biết không?”

“Không.”

Anh ôm lấy mặt tôi trong tay. Mắt anh ánh lên màu xanh lục nhạt, giống như lúc chúng tôi khiêu vũ. “Daisy,” anh nói, “Anh đã phải lòng em. Anh đã lún quá sâu, anh không biết phải làm gì nữa. Anh xin lỗi về cảnh tượng diễn ra ở căng tin. Giờ anh đã hiểu - Huấn luyện viên đã cho bọn anh xem bài viết kia. Nhưng khi anh đọc bài báo của em lần đầu, mỗi một câu trong đó như một lưỡi dao cắt xé anh.”

Tôi choàng tay ôm lấy anh thật chặt, muốn ôm anh để xua đi tất cả những tổn thương. “Em xin lỗi. Em đã bắt đầu nhìn mọi việc qua con mắt của anh, cảm nhận mỗi cú va chạm mà anh phải chịu như thể nó đang xảy ra với em vậy. Em sợ muốn chết khi cứ nghĩ về anh nhiều đến thế. Đến giờ em vẫn sợ.” Tôi có thể cảm thấy nước mắt đang dâng lên.

Anh giữ mặt tôi tựa vào mặt anh. “Anh yêu em.” Anh nói thật nhẹ nhàng, rồi miệng anh kề sát miệng tôi. Cảm giác chạm vào môi anh thật dịu dàng, nụ hôn thật ngọt ngào, tôi run lên.

“Sẽ ổn thôi,” Anh nói, “chúng ta sẽ ổn cả thôi, anh và em.”

Hai cánh tay anh vòng quanh người tôi, và anh hôn tôi lần nữa, lại lần nữa. Tôi thở dài mãn nguyện, rồi ngả đầu tựa vào vai anh.

“Ngón chân em có quặp lại không?” Anh hỏi.

“Không,” Tôi trả lời, mỉm cười. “Nhưng em vốn vẫn luôn giống ông ngoại hơn, vì thế điều đó không có nghĩa gì cả.”

Adam hôn tôi một lần nữa, một nụ hôn dài, tuyệt diệu, rồi nói. “Thế nó có nghĩa gì khi ngón chân của anh quắp lại?”

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/i-do-tinh-yeu-dich-thuc>